

Tháng Bảy, Tháng Tám, Tháng Chín, Năm 2009

**BÀI HỌC GIÁO LÝ**

Được Yêu Và Yêu:

**Các Thư Tín Của  
Sứ Đồ Giăng**

(Loved & Loving:

**John's Epistles)**

In tại nhà in Tiếng Nói Hy Vọng © 2009  
El Monte, California, USA

# Mục Lục

<b>Lời Mở Đầu: “Những Điều Chúng Ta Không Biết Về...”</b> .....	<b>3</b>
<b>1.Đức Chúa Giê-su Và Các Thư Của Giăng</b> .....	<b>5</b>
<b>2.Kinh Nghiệm Lời Sự Sống</b> .....	<b>12</b>
<b>3.Đi Trong Sự Sáng – Tránh Xa Tội Lỗi</b> .....	<b>20</b>
<b>4.Đi Trong Sự Sáng – Giữ Các Điều Răn Chúa</b> .....	<b>27</b>
<b>5.Đi Trong Sự Sáng – Từ Chối Theo Thế Gian</b> .....	<b>34</b>
<b>6.Đi Trong Sự Sáng - Không Chấp Nhận Kẻ Địch Lại Đấng Chist</b> .....	<b>41</b>
<b>7.Sống Như Con Cái Đức Chúa Trời</b> .....	<b>48</b>
<b>8.Yêu Thương Anh Chị Em</b> .....	<b>55</b>
<b>9.Tin Con Đức Chúa Trời</b> .....	<b>62</b>
<b>10.Sự Tin Tưởng Chắc Chắn</b> .....	<b>69</b>
<b>11.Những Đề Tài Quan Trọng Trong I Giăng</b> .....	<b>76</b>
<b>12.Thư Của Giăng Cho Bà Được Chọn</b> .....	<b>83</b>
<b>13.Tranh Giành Quyền Lực</b> .....	<b>90</b>

Tác giả: Ekkehardt Mueller

Ban dịch thuật: Mục sư và bà Phạm Trường Thanh

Ban hiệu đính: Mục sư Nguyễn Khắc Vinh,  
Mục sư Dương Quang Thoại

Trình bày: Lê Anh William

Mọi liên lạc, thư từ xin gửi về:

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh

**Tiếng Nói Hy Vọng**

P.O. Box 5704, El Monte, CA 91734

Tel. (626) 454-1304

## LỜI MỞ ĐẦU:

Soạn giả: Ekkehardt Mueller

*Ông Ekkehardt Mueller sinh tại Đức, là Tiến sĩ Thần đạo, Tiến sĩ Mục vụ, là phó viện trưởng Viện Nghiên cứu Kinh Thánh tại Silver Spring, Maryland. Ông là một chuyên viên về Tân Ước, sách Khải huyền, diễn giải và áp dụng Kinh Thánh. Ông bà có hai người con đã trưởng thành.*

## **“Những Điều Chúng Ta Không Biết Về . . .”**

Năm 2007, một tạp chí khoa học, *Wired* đăng một bài với chủ đề là “Những Điều Chúng Ta Không Biết Về . . .” Bài báo kể những câu chuyện ngắn về những câu hỏi mà không có câu trả lời, như “Tại Sao Chúng Ta Ngủ?” “Thời Gian Có Lừa Gạt Chúng Ta Chẳng?” “Có Chất Gì Ở Trong Lòng Trái Đất?” “Chất Gì Đã Làm Nên Vũ Trụ?” “Tại Sao Chúng Ta Không Thể Tiên Đoán Thời Tiết?” Ngay cả với những tiến bộ khoa học hàng trăm năm nay, nhiều điều chúng ta vẫn không biết!

Nhưng may mắn thay, có những câu hỏi căn bản như “Tại sao chúng ta có mặt ở đây?” “Chúng ta từ đâu đến?” và “Chúng ta sẽ đi về đâu?” – thì đã được trả lời. Vì trong Kinh Thánh, Đức Chúa Trời đã trả lời những câu hỏi quan trọng này, và giữa những câu trả lời trong Kinh Thánh, chúng ta có các sách của nhà truyền giáo Giăng.

Trong ba tháng này, chúng ta sẽ không nghiên cứu về Tin lành Giăng hay sách Khải huyền. Thay vào đó, chúng ta sẽ học về ba thư tín của Giăng. Các thư này không những được viết cho một số hội thánh và nhân vật trong thời của ông, nhưng cũng gồm có một số vấn đề liên hệ với chúng ta ngày nay. Đó là nói về những giáo lý sai lạc, về tội lỗi, tình yêu thương, sự bỏ đạo và sự vâng lời. Nhưng điều quan trọng hơn hết, là các thư này nói về Đức Chúa Giê-su Christ, Đấng tạo nên chúng ta (“Chúng ta từ đâu đến?”). Đức Chúa Giê-su, Đấng làm cho đời sống chúng ta có mục đích và ý nghĩa (“Tại sao chúng ta có mặt ở đây?”). Đức Chúa Giê-su, Đấng hứa sẽ trở lại, và kêu chúng ta sống lại để được sống đời đời (“Chúng ta sẽ đi về đâu?”). Nói tóm lại, trong Đức Chúa Giê-su, chúng ta tìm được những câu trả lời cho các câu hỏi quan trọng.

Cũng như nhiều thư tín trong Tân Ước, các thư tín của Giăng được viết để đương đầu với một số vấn đề liên quan đến các hội thánh vào thời ấy. Vấn đề đó là bản thể của Đấng Christ. Đề tài này đã ảnh hưởng tới quan điểm của Cơ Đốc nhân về lẽ thật. Theo sứ đồ Giăng,

nếu một người chối bỏ Đức Chúa Giê-su “đến trong xác thịt” thì người đó đã không theo sự dạy dỗ của Kinh Thánh.

Ba bức thư của Giăng nói về những đề tài liên quan tới hội thánh ngày nay. Chúng ta có phước nếu lắng nghe những lời khuyên dạy này vì chúng ta tin rằng Đức Chúa Trời nói với chúng ta qua những lời của sứ đồ Giăng. Đức Chúa Trời là Đấng đã bày tỏ cho chúng ta những lẽ thật về một nền tảng lớn hơn và vững vàng hơn: Đấng Tạo Hóa và Cứu Chúa của chúng ta, Đức Chúa Giê-su Christ.

27 Tháng 6 – 3 Tháng 7

## Bài Học 1

# ĐỨC CHÚA GIÊ-SU VÀ CÁC THƯ CỦA GIĂNG

**CÂU GỐC:** “Chúng ta lại đã thấy và làm chứng rằng Đức Chúa Cha đã sai Đức Chúa Con đặng làm Cứu Chúa thế gian” (1 Giăng 4:14).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Đọc ba thư tín của Giăng.

**CÓ CHẴNG NHỮNG THẦY GIĂNG SAI LẠC TRUYỀN BÁ NHỮNG GIÁO LÝ SAI LẦM GIỮA CÁC THÁNH ĐỒ?** Có những quan điểm sai lầm về Đấng Christ là ai? Có sự tranh giành quyền lực trong hội thánh không? Việc dạy giáo lý sai lầm trong các hội thánh thế nào? Người ta có cần biết lời hứa về sự cứu rỗi là chắc chắn? Những người khác có cần biết rằng đức tin phải dẫn đến sự vâng theo luật pháp không? Những vấn đề này có tương tự như tình trạng của hội thánh chúng ta ngày nay không?

Nhưng đó là vài điều trong số những đề tài mà Giăng phải đối phó cách đây gần hai ngàn năm trong ba bức thư ngắn ngủi trong Tân Ước.

Những lời của vua Sa-lô-môn mới đúng làm sao, “Không có điều chi mới lạ dưới mặt trời” (*Truyền đạo 1:9*)!

Nhưng Giăng không phải chỉ nói cho chúng ta những nan đề này là gì. Người cũng nói về Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. Người cho chúng ta biết được hai Đấng ấy và những điều hai Đấng đã làm cho ta. Đồng thời, là Cơ Đốc nhân, chúng ta phải làm gì.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG TRONG BÀI HỌC TUẦN NÀY:** Tại sao chúng ta tin rằng sứ đồ Giăng viết những bức thư này? Ông viết cho ai? Ông viết về những vấn đề nào? Ông giải quyết những vấn đề này như thế nào? Ông nói gì với chúng ta về Đức Chúa Giê-su? Chúng ta có những lời hứa nào từ những bức thư này?

## I. TỪ AI VÀ CHO AI? – TÁC GIẢ VÀ ĐỘC GIẢ CỦA NHỮNG THƯ NÀY (1 Giảng 1:1-3)

Trước hết Giảng bắt đầu bức thư nhưng không nói cho chúng ta biết ai là tác giả. Bức thư thứ hai và thứ ba chỉ nói tác giả là một người tự xưng là “trưởng lão.” Những bức thư này cho biết thư được viết cho ai – một người phụ nữ nào đó và một người có tên là Gai-út.

Những chi tiết này thì ngắn ngủi và nêu lên nhiều thắc mắc. Nhưng, từ những bức thư này, chúng ta có thể học biết về tác giả của nó.

**Cách hành văn và từ ngữ được dùng cho thấy những thư này có cùng một tác giả. Các bức thư nói gì về tác giả? Khi đọc, bạn hãy để ý tới những chữ mà ông dùng để nói về những người trong các thư này (1 Giảng 1:1-3; 2:1, 18; 4:4; 2 Giảng 1, 12; 3 Giảng 1, 13, 14).**

Thật rõ ràng tác giả là một nhân chứng cho Đức Chúa Giê-su. Ông cũng có một mối tương giao rất mật thiết với những người trong hội thánh mà ông viết những thư này. Đó là vì ông gọi họ là “các con bé mọn”, đó là một thí dụ về sự gắn gũi và yêu thương. Ông cũng là người lãnh đạo trong hội thánh. Đã nhiều lần ông nói muốn đi thăm những người mà ông đang viết thư. Những từ ngữ và đề tài gần giống như từ ngữ và đề tài dùng trong Tin lành Giảng. Các bậc tiền bối trong giáo hội đều đồng tình tác giả là sứ đồ Giảng.

Tất cả những điều này chứng minh một việc rất quan trọng. Thật quan trọng biết bao khi chúng ta cố gắng để gây dựng một mối tương giao tử tế, ân cần, và yêu thương với những người ở chung quanh mình! Thật rất rõ ràng từ những bức thư này, Giảng yêu thương và quan tâm đến những người trong hội thánh. Ông muốn họ được vững mạnh trong Chúa. Chắc chắn lòng yêu thương của ông đối với họ đã làm cho lời nói của ông có ý nghĩa hơn đối với người đọc. Một bài học quan trọng biết bao cho tất cả những người muốn làm chứng cho Đức Chúa Giê-su và lẽ thật Ngài đã ban cho hội thánh chúng ta. Có kiến thức về Đức Chúa Trời, về sự cứu rỗi của Chúa Giê-su, về sự Chúa tái lâm, và về ngày Sa-bát là một việc, nhưng tác động của sự làm chứng sẽ thế nào nếu đời sống chúng ta không bày tỏ tình yêu thương của Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên những lẽ thật này?

**Có thể bạn muốn trình bày một số lẽ thật, nhưng bạn bày tỏ thế nào về tình yêu thương và sự quan tâm đối với những người khác khi bạn trình bày lẽ thật này?**

## II. SỨ ĐIỆP CỦA NHỮNG BỨC THƯ NÀY (2 Giảng 1–13)

Trong 1 Giảng, chúng ta thấy nhiều đề tài quan trọng. Nhưng các tư tưởng của sứ đồ dường như không diễn đạt theo thứ tự. Vì lý do này, một số học giả tin rằng Giảng trình bày những lý luận của ông trong một vòng tròn. Thí dụ: ông lặp lại những đề tài của mình từ những khía cạnh khác nhau. Vì thế cùng những đề tài đó nhưng được thảo luận từ các quan điểm khác nhau.

**Hãy theo dõi tư tưởng của Giảng trong 2 Giảng 1-3; 2 Giảng 4; 2 Giảng 5, 6; 2 Giảng 7-11; 2 Giảng 12, 13.**

Trong 2 Giảng, sứ đồ bày tỏ sự biết ơn của ông vì con cái bà đã đi theo lẽ thật. Ông cũng nói về sự yêu thương và vâng lời. Sau đó Giảng tập trung vào những kẻ đi dỗ dành mà ông đã nói tới trong thư thứ nhất. Ở đây ông cũng dùng chữ kẻ địch lại Đấng Christ. Trong phần kết luận, Giảng nói về sự ước ao đi thăm các bạn mình trong hội thánh. Ông cũng gửi lời chào thăm.

3 Giảng liên hệ thế nào với hai thư trước? Hai thư trước nói về các tiên tri giả mà thư chót không nói tới. Cả ba bức thư này có thể nói về cùng một hoàn cảnh nhưng từ những quan điểm khác nhau. Thí dụ, trong thư 1 và 2, Giảng cảnh cáo chống lại tiên tri giả. Nhưng trong thư thứ 3, Giảng cho thấy các vị lãnh đạo hội thánh làm thế nào để giải quyết vấn đề.

**Trong nhiều nơi trên thế giới, tư tưởng về “giáo điều của hội thánh” dường như quá lỗi thời. Điều này nhắc người ta nhớ tới Tòa án đạo. Trong thời kỳ Tòa án đạo, người ta bị hành hạ và giết chết vì không trung thành với Giáo hội Công giáo. Vì thế, ngày nay nhiều người tránh nói đến những luật của giáo hội. Họ lý luận rằng bạn chỉ cần tình yêu thương, dù bạn tin vào tôn giáo nào. Nhưng Giảng không tránh né việc đối phó với những sự dạy dỗ sai lạc. Điều này dạy chúng ta những gì về việc phải đối phó thế nào với những sự dạy dỗ sai lạc trong hội thánh của mình?**

### III. TẠI SAO? - MỤC ĐÍCH CỦA NHỮNG THƯ NÀY (1 Giăng 1-4)

**Thường thường, Giăng nói lý do tại sao ông viết thư thứ nhất. Ông nói gì trong 1 Giăng 1:4; 2:12-14; 5:13?**

Tất cả những sứ điệp này đều có tính tích cực và tinh thần nâng đỡ. Nhưng những thư này cũng cho thấy có những vấn đề trầm trọng trong các hội thánh. Bức thư thứ nhất của Giăng có những lời cảnh cáo mạnh mẽ chống lại các tiên tri giả hay thần giả. Những thần giả này được gọi là *kẻ địch lại Đấng Christ*. Nhóm chữ *kẻ địch lại Đấng Christ* được nói đến bốn lần trong 1 Giăng và một lần trong 2 Giăng. Nhưng, nhóm chữ này không được dùng ở những đoạn khác trong Kinh Thánh.

Những kẻ địch lại Đấng Christ này có những ý tưởng sai lầm về Đấng Christ. Những ý tưởng này cũng ảnh hưởng tới đời sống tin kính của họ. Thật rõ ràng, Giăng cảm thấy cần phải đối phó với những sự dạy dỗ sai lầm này. Và ông đã nói lên điều này một cách rất mạnh và thẳng thắn.

Nhưng Giăng cũng chỉ cho thấy Cơ Đốc giáo chân thật là gì. Ông tập trung vào điểm tích cực của tôn giáo này. Giăng lý luận rằng Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con có quyền lực ngang hàng với nhau. Ông đề cao sự tha thứ của Đức Chúa Trời và dạy nên sống theo nguyên tắc của tình yêu thương.

Giăng khuyến khích các thuộc viên hội thánh. Ông cảnh cáo chống lại những quan điểm sai lầm về Đấng Christ và thái độ của Cơ Đốc nhân. Ông cũng hy vọng kéo lại được một số những người đã rời bỏ hội thánh.

Trong 2 và 3 Giăng, các lý do Giăng viết những thư này thì không được đề cập đến. Nhưng các lý do này cũng rõ ràng. Mục đích của 2 Giăng là cảnh cáo các thuộc viên hội thánh chống lại những sự dạy dỗ sai lạc của những tiên tri giả được nói đến trong 1 Giăng.

Theo 3 Giăng, sự tranh giành quyền lực đang diễn tiến. Đi-ô-trép, một người lãnh đạo sai trái, đang cố điều khiển hội thánh. Ông ta cố giành quyền lực bằng cách công bố sự sai lạc là một vấn đề trong hội thánh. Nhưng điều rõ ràng là Đi-ô-trép đang muốn thiết lập quyền lực và điều khiển.

Giăng đối phó với những sự dạy dỗ sai lạc bằng cách tập trung vào những gì tích cực. Có một nguyên tắc căn bản ở đây cho chúng ta. Thật dễ dàng tập trung vào việc chống lại sự sai lầm thay vì chú trọng vào lẽ thật.

**Bạn có cách nào để đối phó với điều mà bạn nghĩ là sai lầm? Bạn có tập trung vào sự sai lầm mà xao lãng lẽ thật chẳng? Làm thế nào bạn tập đối phó với những vấn đề một cách tích cực hơn?**

### IV. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU TRONG THƯ CỦA GIĂNG (1 Giăng 5:20)

**Trong 1 Giăng, Đức Chúa Giê-su được nói đến nhiều lần. Ngài là trung tâm của thư này. Ngài là ai theo thư tín này? Xin đọc 1 Giăng 1:1-3; 2:1, 8, 22; 4:14, 15; 5:20.**

---

Trong 1 Giăng, Đức Chúa Cha được nói đến nhiều hơn Đức Chúa Giê-su. Nhưng vấn đề của những tín đồ ngày xưa và có thể với những tín đồ hiện tại là với Đức Chúa Con. Các thuộc viên hội thánh và những giáo sư giả có thể đồng ý về Đức Chúa Cha là ai. Nhưng họ không đồng ý về Đức Chúa Giê-su là ai. Có phải Ngài “lấy xác thịt mà ra đời” (1 Giăng 4:2), và có phải Ngài là “Đấng Christ” chẳng? (1 Giăng 2:22).

Giăng lý luận rõ ràng rằng không thể phân biệt Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. Ngay cả trong thời đại của chúng ta, một số người, trong đó có những Cơ Đốc nhân, nghĩ rằng họ có thể có sự tương giao với Đức Chúa Cha mà không cần Đức Chúa Giê-su. Đối với họ, Đức Chúa Giê-su chỉ là một người tốt. Nhưng sứ điệp của Giăng thật rõ ràng: Nếu bạn biết về Đức Chúa Giê-su nhưng không chấp nhận Ngài là Đấng Mê-si và Con Đức Chúa Trời, bạn không thể có sự tương giao cứu rỗi với Đức Chúa Cha.

**1 Giăng có 105 câu. Đức Chúa Giê-su được nói đến trong 45 câu. Điều đó nói gì với tôi về vị trí của Đức Chúa Giê-su trong thư này? Đức Chúa Giê-su quan trọng thế nào trong sự hiểu biết của bạn về lẽ thật?**

---



---

**Đó là, khi nghiên cứu Kinh Thánh, có thể bạn quá quan tâm đến ngày tháng, bản đồ, và giáo lý thay vì Đức Chúa Giê-su và sự tha thứ cùng ân điển của Ngài đối với bạn? Nếu đúng vậy, bạn có thể thay đổi thế nào? Tại sao bạn phải thay đổi? (Xin đọc Giăng 17:3).**

---



---

## V. CHỨC VỤ CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU TRONG THƯ CỦA GIĂNG (1 Giăng 1:7)

Những thư tín của Giăng bày tỏ Đức Chúa Giê-su từ những quan điểm khác nhau. 1 Giăng miêu tả Ngài đã có từ lúc ban đầu (1 Giăng 1:1). Ngài đã lấy xác thịt mà ra đời (1 Giăng 4:2), và là Đấng công bình, thánh khiết, và vô tội (1 Giăng 2:1; 3:3, 5). Những thư này cũng nói cho chúng ta về chức vụ và công việc của Ngài.

Đức Chúa Giê-su là ai, và Ngài đã làm gì, hai điều ấy liên quan mật thiết với nhau. Chối bỏ Đức Chúa Giê-su vừa là Đức Chúa Trời và là con người, tức là cũng chối bỏ công việc của Ngài là Đấng Cứu Thế và Chúa. Sự cứu rỗi qua Đức Chúa Giê-su tùy thuộc vào việc Đức Chúa Giê-su vừa là Đức Chúa Trời vừa là con người. Không hiểu đúng về việc Đức Chúa Giê-su vừa là Đức Chúa Trời vừa là con người, bạn có thể có sự hiểu biết khác về chương trình cứu rỗi và vấn đề tội lỗi. Ta có thể coi nhẹ tội lỗi hoặc chối tội (*1 Giăng 1:6-10*). Quan điểm này chắc chắn sẽ ảnh hưởng tới thái độ và nguyên tắc Cơ Đốc.

**Giăng nói gì với chúng ta về chức vụ của Đức Chúa Giê-su và công việc Ngài? Có những lời hứa nào cho chúng ta trong những thư của Giăng về những gì Đức Chúa Giê-su đã làm và đang làm cho chúng ta bây giờ? Xin đọc 1 Giăng 1:7; 2:25, 28; 3:8, 16; 5:18; 2 Giăng 3.**

Những điều Đức Chúa Giê-su đã làm cho chúng ta như Đấng Cứu Thế và những gì Ngài đang làm cho chúng ta như Đấng Cầu thay, đã cho chúng ta niềm hy vọng để tin nơi Ngài. Đứng trước sự tha thứ tội lỗi, sự cứu rỗi chắc chắn, sự ban cho Đức Thánh Linh, niềm hy vọng vào sự Tái lâm, và lời hứa chúng ta sẽ giống Ngài và thấy Ngài như vốn có thật vậy, thì lòng chúng ta không thể nào lạnh lùng, thờ ơ. Chúng ta tin nơi Ngài, yêu mến Ngài, đi theo Ngài, vâng lời Ngài, và làm theo những lời dạy của Ngài.

**Hãy đọc những lời hứa trên đây. Những lời hứa nào quan trọng nhất đối với bạn, và tại sao? Những lời hứa nào bạn chưa có kinh nghiệm trong đời sống mình? Tại sao như vậy, và bạn có thể làm gì để nhận được sự phong phú của những lời hứa này?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc hết 1 Giăng trong một lần để có cái nhìn tổng quát về bức thư quan trọng này.

“Nhiều năm trôi qua và số tín đồ tăng lên, Giăng làm việc nhiều hơn và siêng năng hơn cho các anh em đồng đức tin. Lúc đó có nhiều sự nguy hiểm trong hội thánh. Những lời dối gạt và mưu mô của Sa-tan lan tràn khắp nơi. . . . Một số Cơ Đốc nhân tuyên bố rằng tình yêu thương của Đức Chúa Trời đã giải phóng họ khỏi phải vâng giữ luật pháp Ngài. Một mặt khác, nhiều Cơ Đốc nhân dạy rằng cần phải tôn trọng những phong tục và lễ nghi Do Thái. Họ cũng tuyên bố rằng vâng giữ luật pháp là đủ để được cứu rỗi và không cần phải tin vào huyết của Đấng Christ. Một số người tin rằng Đấng Christ là một người tốt, nhưng chối bỏ Ngài thật là Con Đức Chúa Trời. Một số khác tỏ vẻ tin vào nguyên tắc của Đức Chúa Trời nhưng thật ra là những người dối gạt. Trong thực tế, họ chối bỏ Đấng Christ và Phúc Âm của Ngài. Sống trong tội lỗi, họ đã đem những giáo lý giả dối vào trong hội thánh. Rất nhiều người trở nên những kẻ hoài nghi và giáo sư giả.

“Lòng của sứ đồ Giăng tràn đầy buồn thảm khi ông thấy những sự sai lầm độc hại lan tràn trong hội thánh. Người thấy những nguy hiểm mà hội thánh phải đối diện, vì thế ông phải đối phó ngay lập tức với vấn đề đó. Những bức thư của Giăng biểu lộ tình yêu thương. Đường như ông viết với ngòi bút được chấm trong mực yêu thương. Nhưng Giăng khản cập đối phó với những người vi phạm luật pháp Đức Chúa Trời và những kẻ tuyên bố rằng mình sống đời vô tội. Ông cảnh cáo họ về những tư tưởng này và sự dạy dỗ giả dối của họ.” – *Phỏng trích Ellen G. White, The Acts of the Apostles, tr. 553, 554.*

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

- Xin đọc lời trích dẫn của Ellen G. White trên đây. Giả thử bà viết cho hội thánh ngày nay thì bà sẽ viết những gì? Có những thách thức nào cho hội thánh ngày nay? Bằng cách nào, những thách thức hiện tại cũng gần giống như những thách thức mà Giăng đã phải đương đầu? Chúng ta học được gì từ Giăng có thể giúp chúng ta đối diện với những sự dạy dỗ giả dối này?
- Là tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm giữ ngày Thứ Bảy, chúng ta tin rằng mình được ban cho rất nhiều lễ thật. Các hội thánh khác không có lễ thật này. (Nghĩ cho cùng, nếu họ có những lễ thật này, thì mục đích của Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm giữ ngày Thứ Bảy là gì?). Đồng thời, làm thế nào để hội thánh chúng ta bày tỏ tình yêu thương và lòng nhân từ khi làm chứng? Làm thế nào, bạn như một cá nhân hay một nhóm người, giúp hội thánh bày tỏ tình yêu thương của Đức Chúa Trời? Thật đáng sợ khi nghĩ rằng có nhiều người không bao giờ chấp nhận lễ thật là vì chúng ta đã không bày tỏ lòng nhân từ, sự dịu dàng, tình yêu thương. Chúng ta có thể làm và phải làm tốt hơn nữa.

## Bài Học 2

## KINH NGHIỆM LỜI SỰ SỐNG

**CÂU GỐC:** “Chúng tôi lấy điều đã thấy đã nghe mà truyền cho anh em, hầu cho anh em cũng được giao thông với chúng tôi. Và, chúng tôi vẫn được giao thông với Đức Chúa Cha, và với Con Ngài là Đức Chúa Giê-su Christ” (1 Giăng 1:3).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Phục truyền Luật lệ Ký 4:1-4; 1 Cô-rinh-tô 15:4-8; 1 Giăng 1:1-5; Khải huyền 19:13.

**TRƯỚC TÒA, MỘT NGƯỜI BỊ CÁO VỀ TỘI SÁT NHÂN.** Ông ấy thể rằng mình vô tội. Ông tuyên bố mình không làm điều đó, và ông cũng không có mặt ở đó khi tội ác xảy ra. Từ những lời nói đó, người ta có thể tin ông. Nhưng khi những nhân chứng đến. Hết người này tới người kia, những nhân chứng đều nói giống nhau: Họ thấy ông ta có mặt ở nơi xảy ra án mạng. Họ thấy ông phạm tội ác. Những chi tiết có thể khác nhau, nhưng bằng cứ của những nhân chứng rất xác đáng. Vì thế tội của ông ta trở nên rất rõ ràng.

Cũng vậy, Giăng nhập đề thư của ông bằng cách tuyên bố mình thuộc trong vòng những nhân chứng thấy Đức Chúa Giê-su. Như vậy, là nhân chứng, họ có thể chia sẻ với những người khác lẽ thật đã làm thay đổi đời sống này.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG TRONG BÀI HỌC TUẦN NÀY:** Tại sao Đức Chúa Giê-su là “Lời Sự Sống”? Giăng hy vọng đạt được điều gì khi mở đầu thư của mình như vậy? Ngày nay, làm thế nào chúng ta có thể là nhân chứng cho Đức Chúa Giê-su? Đoàn thể có ảnh hưởng nào trong đời sống của một Cơ Đốc nhân?

## I. PHẦN MỞ ĐẦU THƯ THỨ NHẤT CỦA GIĂNG (1 Giăng 1:1-4)

Giăng nói gì với chúng ta trong 1 Giăng 1:1-4? Bạn nhận được niềm hy vọng nào từ những lời này? Tại sao bạn tin lời của ông?

---



---

Giăng mở đầu bằng cách nói mình là nhân chứng của “Lời Sự Sống.” Câu 2 và phần đầu của câu 3 tập trung vào và giải nghĩa “sự sống” này.

Giăng nói hai điều nào sẽ đến từ lời tuyên bố của ông về “Lời sự sống?”

---

Trong câu 1 và 3, Giăng nói bảy điều trước khi ông chấm dứt câu này: (1) Điều gì có trước hết, (2) chúng tôi đã nghe gì, (3) chúng tôi đã thấy gì, (4) chúng tôi đã ngắm gì, (5) chúng tôi đã sờ gì, (6) chúng tôi đã lấy điều đã thấy, và (7) đã nghe. Rồi ông kết luận, “mà truyền cho anh em. Hầu cho anh em cũng được giao thông với chúng tôi” (câu 3). Câu 2 kết thúc với câu “chúng tôi rao truyền cho anh em sự sống đời.”

Những câu này đã bày tỏ Giăng muốn chúng ta biết rằng ông đã thấy và kinh nghiệm Đức Chúa Trời có thật qua Đức Chúa Giê-su. Ông muốn chúng ta biết sự sống đời đời, sự thông công, và sự vui mừng chúng ta có thể có được qua Đức Chúa Giê-su. Ngài là chính Đức Chúa Giê-su mà Giăng đã nghe, thấy, và sờ.

Bạn hiểu và kinh nghiệm gì về sự “vui mừng” trong Chúa? Bạn có biết một Cơ Đốc nhân nào luôn luôn vui vẻ không? Khi cuộc đời chúng ta tràn đầy những đớn đau và sầu khổ, ta sẽ hiểu thế nào về những lời Chúa hứa ban cho sự vui mừng?

---



---



---

## II. 1 GIẢNG 1 VÀ GIẢNG 1 (1 Giảng 1:1-5)

Những người biết Tin lành Giảng đều chú ý khi họ bắt đầu đọc thư thứ nhất của Giảng và thấy lời mở đầu gần giống như lời mở đầu trong Tin lành Giảng.

**Xin đọc 1 Giảng 1:1-5 và so sánh với Giảng 1:1-5. Có những điều gì gần giống nhau trong các câu này?**

Cả hai phần của những câu này bắt đầu gần tương tự. Cả hai đều nói về thời gian trong quá khứ, dùng chữ “ban đầu.” Cả hai đem chúng ta trở lại Sáng thế Ký 1:1, thời tạo thế. Cả hai đều bày tỏ sự khác biệt giữa Đức Chúa Cha và Ngôi Lời (Đức Chúa Giê-su). Cả hai đặt Đức Chúa Cha và Ngôi Lời bên cạnh nhau trong một mối tương giao mật thiết. Cả hai đều dùng chữ tượng hình về “sự sống” và “sự sáng.” Không nghi ngờ gì nữa, cả hai phần đều rất giống nhau.

Nhưng cũng có những sự khác biệt nữa.

**Có điều gì chúng ta thấy trong Giảng 1:1-5 mà không thấy trong 1 Giảng 1:1-5?**

Tin lành Giảng nhấn mạnh rằng Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời và Đức Chúa Giê-su là Đấng Tạo Hóa. Danh hiệu “Con Ngài, Đức Chúa Giê-su Christ” trong 1 Giảng 1:3 chỉ về Đức Chúa Giê-su là Con người và là Con Đức Chúa Trời. Nhưng chữ *Đức Chúa Trời* không trực tiếp áp dụng cho Đức Chúa Giê-su ở lời mở đầu trong 1 Giảng như ở lời mở đầu của Tin lành Giảng. Tin lành Giảng cũng nói rất rõ ràng về Đức Chúa Giê-su và công việc của Ngài là Đấng Tạo Hóa. Không vật chi được dựng nên mà không bởi Ngài. Giảng nói rất rõ Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời và quyền năng sáng tạo của Ngài.

Cũng vậy, 1 Giảng nói về những nhân chứng và lời chứng của họ trong khi Tin lành Giảng không nói tới. Tin lành Giảng nói từ một quan điểm ít “thân mật” hơn.

Nói chung, cả hai phần đều bày tỏ những lẽ thật về Đức Chúa Giê-su và những lẽ thật này rất quan trọng trong chương trình cứu rỗi.

**Hãy nghĩ đến tất cả những điều bạn biết về cuộc đời Đức Chúa Giê-su. Những điều gì Ngài đã làm, đã nói, và đã chịu đau đớn? Bạn cũng hãy tự hỏi: Tại sao Đức Chúa Giê-su làm những điều này? Hãy nghĩ về sự kiện rằng Người này cũng là Đức Chúa Trời, Đấng Tạo Hóa. Những lẽ thật này đem lại cho bạn niềm hy vọng và sự khuyến khích nào? Chúng có thể giúp bạn đối phó thế nào với những áp lực của đời sống?**

## III. LỜI SỰ SỐNG (1 Giảng 1:1, 2)

**Bạn nghĩ câu “Lời Sự Sống” nghĩa là gì? Tại sao câu này thích hợp hoàn toàn với Đức Chúa Giê-su?**

1 Giảng 1:1 nói về “Lời Sự Sống.” Những chữ này cũng được dùng trong Giảng 1:1-3. Câu đó chỉ về Đức Chúa Giê-su. Trong Khải huyền 19, Người cỡi ngựa bạch được gọi là “Lời Đức Chúa Trời” (*Khải huyền 19:13*). Và những chữ này cũng chỉ về Đức Chúa Giê-su. Trong Tin lành Giảng, chữ “Ngôi Lời” chỉ về Đức Chúa Giê-su. Vì lý do đó trong 1 Giảng 1:1 cũng có nghĩa là Đức Chúa Giê-su.

Điều này cũng đúng đối với chữ *sự sống*. Đức Chúa Giê-su tự xưng Ngài là “Đường đi, lẽ thật, và sự sống” (*Giăng 14:6*). Vậy chữ *sự sống* trong 1 Giảng 1:2 cũng chắc chắn chỉ về Đấng Christ. Vì thế không lạ gì khi gọi Chúa Giê-su là “Lời sự sống.”

**Có bằng chứng nào khác từ những câu này cho thấy Giảng nói về Chúa Giê-su khi ông dùng chữ “Lời sự sống”?**

Một số người lý luận rằng chữ “Lời sự sống” nghĩa là sự rao truyền Phúc Âm. Nhưng những sự kiện dẫn chúng ta đến một Con Người, chính Đức Chúa Giê-su. Có thể nghe Phúc Âm của Đức Chúa Giê-su bằng tai. Nhưng không thể nhìn Phúc Âm của Đức Chúa Giê-su bằng mắt. Chúng ta không thể dùng tay để sờ “Lời sự sống” nếu câu đó có nghĩa là rao truyền Phúc Âm. Nghe, thấy và sờ một người có ý nghĩa hơn là nghe, thấy, và sờ Phúc Âm. Vì thế, câu “sự sống . . . vốn ở cùng Đức Chúa Cha và đã bày tỏ ra cho chúng tôi” (*1 Giảng 1:2*) cũng nói lên rằng Giảng đã nghĩ đến một Người khi ông nói về Lời và Sự Sống.

**Nếu chấp nhận Đức Chúa Giê-su là “Lời sự sống,” điều đó có ý nghĩa gì đối với chúng ta? Xin nghiên cứu mỗi phần của “Lời Sự Sống.” Sáng thế Ký 1:14, Đa-ni-ên 5:23, Ma-thi-ơ 8:8, Giảng 1:1-4, và Công vụ 17:28 giúp chúng ta hiểu rõ hơn ý nghĩa của câu này. Nhưng điều quan trọng hơn: câu này có ý nghĩa gì đối với chúng ta?**

#### IV. CÁC NHÂN CHỨNG (Phục truyền 4:1-9)

Nhiều người muốn chính mình có được kinh nghiệm từ một biến cố nào đó, để có thể chia sẻ những điều họ đã thấy và nghe với người khác. Một vài người có thể đã tình cờ chứng kiến một tai nạn hay một tội ác, rồi họ có thể được mời làm chứng trước tòa.

Các sứ đồ là nhân chứng cho sự sống, sự chết, và sống lại của Đấng Christ. “Biến cố Đấng Christ” đã ảnh hưởng họ rất nhiều đến nỗi họ không thể giữ kín điều đó với những người khác.

Giăng cũng làm như vậy trong những bức thư của ông. Trong 1 Giăng 1:1-4, Giăng tuyên bố mình là nhân chứng cho Đức Chúa Giê-su. Ông làm cho lời chứng của mình mạnh hơn bằng cách nói rằng ông không phải chỉ thấy Đức Chúa Giê-su nhưng còn sờ Ngài và nghe Ngài nói nữa. Giăng cũng lặp lại những lời đó trong các câu nầy. Ông cũng cố gắng bày tỏ rằng kinh nghiệm riêng của ông với Đức Chúa Giê-su là thật.

**Giăng không phải chỉ là người viết Kinh Thánh để tuyên bố hùng hồn về những biến cố mắt mình thấy. Những câu sau đây trong Phục truyền 4:1-9; Công vụ 4:20; và 1 Cô-rinh-tô 15:4-8 có điều gì tương tự với 1 Giăng 1:1-3? Ai nói, và bối cảnh của những lời nói của họ là gì?**

---



---

Ngày nay chúng ta không thể làm nhân chứng trực tiếp cho những biến cố trong đời sống Đức Chúa Giê-su hay những biến cố lịch sử của Kinh Thánh, nhưng điều đó không có nghĩa là chúng ta không thể làm chứng về Đấng Christ có thật và những gì Ngài đã làm cho chúng ta. Bằng nhiều cách, những lời “làm chứng” cá nhân, có thể là lời chứng hùng hồn về Đức Chúa Trời có thật và nhân từ, hơn là những biến cố lịch sử được diễn tả trong Kinh Thánh.

**Bạn có chuyện riêng nào để “làm chứng” về Đức Chúa Giê-su? Hãy viết xuống và đem đến lớp học.**

---

#### V. SỰ THÔNG CÔNG CỦA CÁC THÁNH (Công vụ 2:42-47)

Có người nói rằng Đức Chúa Trời chỉ có con thôi, không có cháu. Ông bà hay cha mẹ không thể cho chúng ta những kinh nghiệm sống với Chúa. Tự trong lòng chúng ta cần quyết định để dâng hiến mình cho Chúa Giê-su. Không ai có thể làm điều đó cho chúng ta cũng tựa như không ai có thể hắt hơi giùm chúng ta. Chúng ta phải quyết định cho mình. Và mỗi người chúng ta phải dâng hiến tất cả cho Đức Chúa Giê-su. Theo nghĩa nầy thì Cơ Đốc nhân là một kinh nghiệm riêng tư.

Đồng thời, trong những câu đầu Giăng thêm vào một tư tưởng về vấn đề làm Cơ Đốc nhân có ý nghĩa như thế nào. Giăng mời chúng ta chấp nhận kinh nghiệm của ông về Đức Chúa Giê-su. Giăng cũng kêu gọi chúng ta kinh nghiệm mối tương giao với Đức Chúa Giê-su và các Cơ Đốc nhân khác. Nói cách khác, sự rao truyền về Đức Chúa Giê-su là sự xây dựng cộng đồng. Chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế và Chúa, là Đấng Ban sự sống đời đời, nghĩa là chúng ta được gia nhập vào gia đình của các tín đồ.

**Theo 1 Giăng 1:3, mối tương giao nầy đem lại những ơn phước nào?**

---

Chính Đức Chúa Giê-su đã thiết lập cộng đồng, hoặc gọi là hội thánh (Ma-thi-ơ 16:18). Ngài chăm sóc hội thánh như một người chăn chiên chăm sóc bầy chiên mình (Giăng 10:14-16). Đức Chúa Giê-su và hội thánh Ngài thuộc về nhau. Sự rao truyền về Đức Chúa Giê-su và Tin lành, dẫn người ta đến sự thông công với Đức Chúa Cha, và Đức Chúa Con cùng những tín đồ khác. Có một sự liên hệ thiên đàng mà mắt không thấy được và một sự liên hệ có thật mắt thấy được hiện diện ở giữa họ. Cơ Đốc nhân được phước vì họ không phải sống một mình. Thay vào đó, họ trở nên một phần của cộng đồng và gia đình của Đấng Christ trên thế gian.

**Các sách Tân Ước miêu tả thế nào mối tương giao nầy giữa Cơ Đốc nhân trong Công vụ 2:42-47 và Rô-ma 12:3-17?**

---

Sự thảo luận tuần này về 1 Giăng 1:1-4 kết thúc với câu 4. Mục đích của Giăng là muốn người ta vui hưởng sự giao thông với Đức Chúa Trời cùng với những tín đồ khác, và sự vui mừng của họ sẽ được đầy đầy.

Câu 4 nhắc lại những câu trước đây. Sự vui mừng chúng ta được đầy đầy vì Chúa Giê-su, Đấng là “sự sống đời đời,” đã hiện ra. Câu này cũng liên quan đến hết bức thư thứ nhất của Giăng. Thư này tiếp tục bày tỏ Chúa Giê-su, sự cứu rỗi qua Ngài, và sự sống với Đức Chúa Trời. Cuối cùng thư nói về việc Chúa sẽ đến. Vậy, 1 Giăng 1:1-4 bao gồm thời gian của Đấng Christ trước khi Ngài đến thế gian cho tới khi Ngài tái lâm.

**Bạn có kinh nghiệm nào về sự thông công với những tín đồ khác? Bạn có thể làm điều gì tốt hơn nữa không? Làm thế nào bạn có thể vui hưởng nhiều hơn, và giúp những người khác vui hưởng, sự thông công trong cộng đồng mà chúng ta là Cơ Đốc nhân đang được hưởng?**

---



---

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Ellen G. White, “Peace, Be Still,” tr. 340, trong *The Desire of Ages*.

“Giăng đã biết Đức Chúa Giê-su một cách mật thiết. Vì thế ông ước ao chia sẻ sự hiểu biết này với độc giả để họ cũng được sự thông công với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. Để bày tỏ ước muốn đáng yêu này, Giăng tập trung vào Đấng Christ như là Đức Chúa Trời hằng sống đã đến thế gian như một người. Giăng trình bày sự hiểu biết tuyệt vời này với một ngôn ngữ giản dị nhưng hùng hồn, để người đọc dù trong quá khứ hay hiện tại, có thể xây dựng một đức tin vào công việc của Đức Chúa Giê-su Christ và hiểu Ngài là ai.” *Phỏng trích The SDA Bible Commentary, quyển 7, tr. 629.*

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong lớp, hãy nói đến sự “làm chứng” của bạn về Đức Chúa Giê-su. Câu chuyện của mỗi người giống nhau thế nào? Khác nhau thế nào? Bạn học được gì từ kinh nghiệm của những người khác có thể giúp bạn biết Chúa nhiều hơn? Những điều gì bạn thấy mình có thể giúp ích cho người khác?
2. Vì sao những chuyện mắt thấy có sức thuyết phục mạnh mẽ? Nhưng có nên tin hoàn toàn vào những chuyện mắt thấy không? Đôi khi người ta thấy không chính xác hoặc thêm bớt sự thật, có bao giờ bạn nghĩ mình thấy đúng một điều gì đó, nhưng về sau nhận ra là mình nhìn lầm? Nếu có, hãy chia sẻ kinh nghiệm đó với lớp học. Vì sao những chuyện làm chứng trong Kinh Thánh tỏ ra rất đáng tin cậy? Có phải chúng ta tin những chuyện ấy vì chúng được viết trong Kinh Thánh? Hay những chuyện ấy được đưa vào Kinh Thánh vì chúng có thật? Hoặc cả hai?
3. Hãy ôn lại câu hỏi về sự thông công. Tại sao sự thông công rất quan trọng đối với hết thảy tín đồ? Việc gì xảy ra cho những người thích sống cách biệt, tách rời khỏi những nhóm của Đấng Christ? Bên cạnh đó, có sự nguy hiểm nào khi quá lệ thuộc vào những người khác hoặc vào hội thánh? Làm thế nào chúng ta giữ được sự quân bình?
4. Bạn có thể làm gì để giúp hội thánh mình quan tâm đến những nhu cầu của tín đồ, giống như hội thánh thời các sứ đồ? Hội thánh có thể phục vụ tốt hơn về phương diện nào?



## II. VẤN ĐỀ TỘI LỖI (1 Giăng 1:6, 8, 10)

1 Giăng 1:6-10 làm thành một đơn vị. Sau khi nói về bản tính của Đức Chúa Trời, Giăng nói về một số những điều tin tưởng trong vòng các tín đồ. Giăng đã bình luận về những sự tin tưởng này.

Cả năm câu đều bắt đầu với chữ “ví bằng, nếu, nhược bằng.” Nhưng chúng ta thấy có sự khác biệt rõ ràng giữa các câu này.

**Giăng phải đối phó với những gì trong các câu 6, 8, 10? Có các điều sai lầm nào? Và những câu này có gì giống nhau?**

Câu thứ nhất (câu 6) đề cập đến sự giao thông với Đức Chúa Trời. Người ta nói mình có sự giao thông với Đức Chúa Trời, nhưng trong thực tế họ đi trong sự tối tăm. Điều này có nghĩa là họ thật sự không đi với Đức Chúa Trời.

Nhưng câu 7 bày tỏ rằng đi trong sự sáng thì kết quả là có sự giao thông thật. Những người làm vậy thì tội lỗi mình được rửa sạch. Giăng nói sống trong tội lỗi và tuyên bố mình có sự giao thông với Đức Chúa Trời là nói dối.

Hai câu sau, câu 8 và 10, cũng liên quan đến tội lỗi. Giăng chống đối những hành vi phạm tội. Nhưng ông nói rõ rằng vấn đề tội lỗi có thật trong đời sống chúng ta. Trong câu 8, dường như Giăng phải đối phó với sự tin tưởng rằng con người không có tội chi hết. Đây là một sự dạy dỗ trái ngược với giáo lý căn bản nhất của Cơ Đốc giáo.

**Tại sao lời khẳng định của Giăng trong câu 10 rất quan trọng? Tư tưởng “chúng ta không có tội” nghĩa là gì?**

Hãy để ý những câu này. Trong câu 6, người ta nói dối. Trong câu 8, họ tự lừa dối mình. Trong câu 10, họ cho Chúa là kẻ nói dối. Thật rõ ràng, Giăng hiểu rằng vấn đề tội lỗi là có thật và nghiêm trọng đối với tất cả nhân loại.

**Bạn cởi mở và thành thật thế nào với chính mình về tội lỗi trong đời sống bạn? Bạn có làm ngơ, tự bào chữa, hay tự trách mình về tội lỗi? Bạn nên có thái độ gì về sự tranh đấu của mình đối với tội lỗi? Bạn có thể làm gì để có thái độ đúng? Thái độ đúng là gì?**

## III. GIẢI PHÁP CHO VẤN ĐỀ TỘI LỖI (1 Giăng 1:7, 9; 2:2)

Thật rõ ràng trong những câu này (1 Giăng 1:7, 9; 2:2), Giăng bày tỏ tội lỗi nghiêm trọng thế nào. Ông hiểu tội lỗi thế nào? Trong 1 Giăng 3:4, Giăng nói rằng tội lỗi là sự trái luật pháp. Theo 1 Giăng 5:17, mọi sự không công bình đều là tội. Tội lỗi là không làm theo ý muốn Đức Chúa Trời được bày tỏ cho chúng ta trong Kinh Thánh. Tội lỗi cũng là chống lại lẽ thật. Tội lỗi phân rẽ chúng ta khỏi Đức Chúa Trời. Và sự phân rẽ này dẫn đến sự chết thiêng liêng. *Tội* có thể phân rẽ tội nhân với Đức Chúa Trời. Nhưng *tội lỗi* chỉ về những hành động tội lỗi. Có một điều chắc chắn: Tội lỗi có thật. Nếu chúng ta không đối phó với tội lỗi, thì tội lỗi sẽ hủy diệt chúng ta.

**1 Giăng 1:7 và 9 có những lời hứa của Đức Chúa Trời là vấn đề tội lỗi sẽ được giải quyết. Những lời hứa đó là gì? Làm thế nào chúng ta có thể áp dụng những lời hứa này trong đời sống mình? Ngay bây giờ, làm sao chúng ta có thể kinh nghiệm được những điều Đức Chúa Trời hứa cho mình?**

Sự tha thứ tội lỗi có thể thực hiện được bởi sự hy sinh và sự chết của Đấng Christ. Chúng ta đã phạm luật pháp và đáng phải chết. Nhưng Đức Chúa Giê-su đã chết thế cho chúng ta và đã cứu chúng ta khỏi sự chết mà tội lỗi đã đem lại. Hơn thế nữa, huyết của Đức Chúa Giê-su đã rửa sạch chúng ta khỏi mọi tội lỗi.

Sự xưng tội của chúng ta là cần thiết. Chữ *xưng tội* trong 1 Giăng 1:9 cũng có nghĩa là *thứ nhận*. Câu này không nói chúng ta phải xưng tội với ai. Nhưng chúng ta biết đó là Đức Chúa Trời, vì phần kế tiếp nói rằng nếu chúng ta xưng tội mình, thì Đức Chúa Trời là thành tín công bình sẽ tha tội chúng ta. Sự xưng tội có thể là sự thứ nhận công khai trước những người bị tổn thương do tội lỗi chúng ta gây ra. Nhưng sự tha tội chỉ đến từ Đức Chúa Trời.

1 Giăng 1:9 cũng là một mạng lệnh. Chúng ta cần đặt tội lỗi mình trước Đức Chúa Trời, Ngài sẽ tha tội chúng ta và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác. Vì phạm luật pháp khiến chúng ta có tội. Chúng ta cần sự tha thứ. Tội lỗi làm cho ta ô uế. Chúng ta cần được làm sạch. Qua Đức Chúa Giê-su, Đức Chúa Trời đã mở đường cho chúng ta được cả hai điều ấy.

**Những phần nào trong đời sống bạn cần thay đổi để có thể nhận được những lời hứa tuyệt vời này? Có điều gì ngăn cản bạn từ bỏ con đường tội lỗi để theo Đức Chúa Trời?**

#### IV. MỤC ĐÍCH CỦA CƠ ĐỐC NHÂN (1 Giăng 2:1)

**Trong 1 Giăng 2:1, Giăng kêu gọi chúng ta đừng phạm tội. Chúng ta nên hiểu lời cảnh cáo này thế nào?**

Lời kêu gọi đừng phạm tội có liên quan đến việc bước đi trong sự sáng. Nếu chúng ta muốn sống thông công với Đức Chúa Trời và con cái Ngài, chúng ta phải đi trong sự sáng. Đi trong sự sáng nghĩa là lánh xa tội lỗi (1 Giăng 2:1).

Giăng nói với các tín đồ một cách triu mến. Ông gọi họ là “con cái bé mọn” và cho họ biết lý do ông viết thư: Họ phải từ bỏ tội lỗi trong đời sống mình. Làm vậy, Giăng không có ý nói họ có thể sống một đời sống hoàn toàn vô tội. Nhưng ông nài nỉ Cơ Đốc nhân tránh xa bất cứ hành động tội lỗi nào.

**Tại sao Giăng lại dục giọng trước lời cảnh cáo đừng phạm tội với câu “nếu có ai phạm tội”? Xin đọc 1 Các Vua 8:46; Rô-ma 3:10-20; 1 Ti-mô-thê 1:15.**

Người ta có thể hiểu sai khi bàn luận về tội lỗi. Có người nghĩ rằng tội lỗi không quan trọng: “Đừng nói là mình không có tội. Dù sao bạn cũng là một tội nhân. Hãy cứ sống và đừng lo lắng về tội lỗi.”

Vì thế, Giăng phải làm thẳng bằng câu nói của ông về tội lỗi. Ông làm như vậy trong 1 Giăng 2:1. Mục đích của môn đồ Đấng Christ là không phạm tội. Cơ Đốc nhân phải nhìn nhận họ là kẻ có tội. Nhưng mục đích của họ là phải sống một cuộc đời không tội lỗi.

Đồng thời, Giăng không muốn gợi ý rằng chúng ta có thể sống hoàn toàn vô tội. Vì thế, với lời cảnh cáo đừng phạm tội, ông nói: “Nếu có ai phạm tội, thì chúng ta có Đấng Cầu thay . . .” Đây là lời nói rõ ràng rằng tội lỗi là có thật trong đời sống Cơ Đốc nhân. Ngay cả những Cơ Đốc nhân trung tín và thành thật cũng có thể phạm tội. Thật không may, tội lỗi có thật trong vòng thuộc viên hội thánh. Vì thế, họ cần được giúp đỡ. Họ cần Đấng nào đó giúp họ tránh xa những ham muốn phạm tội. Nhưng họ cũng cần Đấng nào đó giúp họ sau khi họ đã phạm tội.

**Là tội nhân, chúng ta phải học cách sống thế nào để chiến đấu với điều ác trước những lời cảnh cáo mạnh mẽ trong Kinh Thánh là đừng phạm tội?**

#### V. SỰ AN ỦI CHO CƠ ĐỐC NHÂN (1 Giăng 2:1, 2)

1 Giăng 2:1, 2 có lời khuyến khích cho những kẻ có tội đã xây lưng khỏi tội lỗi. Câu này cho họ đầy tràn hy vọng và can đảm. Những hậu quả khủng khiếp thường bắt nguồn từ tội lỗi chúng ta, nhưng đã có giải pháp. Giăng đã nói về sự tha thứ tội lỗi. Bây giờ ông trở lại đề tài này. Ông nói rằng sự tha thứ có thể thực hiện được qua Đức Chúa Giê-su.

**Điều ấy được thực hiện như thế nào? Thứ nhất, Đức Chúa Giê-su là Đấng cầu thay cho chúng ta. Ngài làm việc này cho chúng ta. Đấng cầu thay này là Đấng Mê-si (“Đấng Christ”). Giăng nói Ngài là công bình. Sự công bình là được liên kết với Đức Chúa Cha trong 1 Giăng 1:9. Sự công bình liên kết với Đức Chúa Con trong 1 Giăng 2:1. Đó là vì sự công bình của Đức Chúa Giê-su mà Ngài có thể làm việc cho chúng ta.**

Thứ hai, sự tha tội được chắc chắn qua sự chết của Đức Chúa Giê-su và Ngài đã trả giá cho tội lỗi chúng ta. Đức Chúa Giê-su cũng đã trả cho hình phạt tội lỗi. Vì chúng ta, Đức Chúa Giê-su đã trả món nợ ta mắc phải mà ta không bao giờ có thể trả nổi.

Giăng hình dung Đức Chúa Giê-su là Đấng Hy sinh và Cầu thay. Hình ảnh này gợi ý rằng Đức Chúa Giê-su đã sống một đời vô tội ở giữa chúng ta, chết trên thập tự giá, sống lại từ kẻ chết, và trở về trời là nơi Ngài thi hành chức vụ Thầy Tế lễ Thượng phẩm cho chúng ta.

Trong 1 Giăng 2, “*parakletos*,” tiếng Hy Lạp, là cầu thay, có nhiều nghĩa khác nhau: *người an ủi, người giúp đỡ, người cầu thay, người trung gian, hay trung bảo* (xin đọc Giăng 14:16, 26; 15:26; 16:7; 1 Giăng 2:1). Đó là một người được gọi đến bên cạnh một người nào đó và làm việc cho người ấy. Một “*parakletos*” có thể là một người giúp đỡ một người bạn. Trong Tin lành Giăng, Đức Thánh Linh là Đấng Giúp đỡ. Trong 1 Giăng, Đức Chúa Giê-su là Đấng Giúp đỡ và Đấng Cầu thay (1 Giăng 2:1).

Đức Chúa Giê-su là Đấng Cầu thay của chúng ta, Ngài tha thứ các tội lỗi chúng ta. Nhưng phải cẩn thận, đừng nghĩ rằng Đức Chúa Cha thì khó tính hay ác nghiệt và cần phải có một người trung gian để khuyên Ngài nên tha thứ. Hình dung như vậy về Đức Chúa Trời là sai. Đức Chúa Trời đã vì chúng ta mà ban Đức Chúa Giê-su để giúp đỡ chúng ta (Giăng 3:16). Vài câu trước đó, chúng ta được dạy rằng Đức Chúa Giê-su là Đấng thành tín và công bình để tha thứ và làm sạch mọi tội (1 Giăng 1:9). Đức Chúa Giê-su không cần phải làm cho Đức Chúa Cha bớt giận đi. Thay vào đó, qua Đức Chúa Giê-su, Đức Chúa Cha bày tỏ ý muốn của Ngài là muốn cứu chúng ta.

**Dựa vào những điều chúng ta vừa đọc, bạn hiểu thế nào về những lời hứa tuyệt vời đã ban cho chúng ta trong 1 Giăng 2:1, 2? Chúng liên hệ thế nào đến việc chúng ta bước đi hằng ngày với Chúa? Làm thế nào bạn áp dụng những lời hứa ấy vào cuộc đời mình? Những lời hứa ấy đã đem lại sự thay đổi nào cho kinh nghiệm của chúng ta?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Ellen G. White, “Confession”, tr. 37-41 trong *Steps to Christ*. “Nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài [Đức Chúa Giê-su] là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác’ (1 Giăng 1:9). Điều kiện để nhận được sự thương xót của Đức Chúa Trời thật giản dị và hợp lý. Chúa không đòi hỏi chúng ta phải làm những việc khó nhọc để được tha thứ. Chúng ta không cần phải thực hiện những cuộc hành hương xa xôi, mệt nhọc hay phải trả giá thật cao cho tội lỗi mình để được Đức Chúa Trời chấp nhận. Người nào ‘xưng ra và từ bỏ’ tội, ‘sẽ được thương xót’ (*Châm ngôn 28:13*). Trên thiên đàng, Đấng Christ đang cầu thay cho hội thánh. Ngài đang cầu thay cho những người mà Ngài đã phải trả bằng huyết mình để cứu chuộc họ. Hàng trăm năm trôi qua cũng không làm giảm đi giá trị của sự chết Đấng Christ trên thập tự giá. Sự sống hay sự chết, chiều cao hay chiều sâu, không có thể phân rẽ chúng ta khỏi tình yêu thương của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Giê-su Christ; không phải vì chúng ta ôm Ngài thật chặt, nhưng vì Ngài ôm chúng ta thật âu yếm. Nếu chúng ta được cứu nhờ sự cố gắng của riêng mình thì chúng ta không thể được cứu. Nhưng chỉ nhờ Đức Chúa Giê-su, Đấng giữ tất cả các lời hứa Ngài.” – *Phỏng trích Ellen G. White, The Acts of the Apostles, tr. 552, 553.*

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Khi nghĩ về “sự tối tăm” bạn đã có những cảm xúc, tư tưởng và hình ảnh nào, hãy viết ra và đọc trong lớp học. Điều này giúp bạn thế nào để hiểu rõ hơn về đời sống trong tội lỗi và bước đi trong sự sáng của Đức Chúa Trời?
2. Làm sao để giúp những người đang mang gánh nặng của tội lỗi, những người gần như hoàn toàn từ bỏ Đức Chúa Trời? Bạn có thể đem lại cho họ những lời hứa và sự khuyến khích nào? Có những dẫn chứng nào trong Kinh Thánh về việc Đức Chúa Trời tha thứ một số tội lỗi rất khủng khiếp mà bạn có thể dùng để chia sẻ với họ?
3. Một số người tin rằng chúng ta phải hoàn toàn sạch hết mọi tội lỗi trước khi chúng ta có thể được cứu. Làm thế nào để bạn nói về sự tin tưởng này mà không làm cho tội lỗi có vẻ như không nghiêm trọng?
4. Một người giết gần hết cả gia đình họ, là gia đình không tin Chúa. Nhiều năm sau, trên giường bệnh, kẻ sát nhân hối tội và chấp nhận Đấng Christ làm Cứu Chúa của mình. Nếu một người trong gia đình nạn nhân hỏi, “Có phải các ông, là những Cơ Đốc nhân, cho rằng cả gia đình tôi cuối cùng phải bị trừng phạt, còn kẻ giết gia đình tôi bây giờ lại được hưởng lời hứa của thiên đàng? Có phải tôn giáo các ông dạy như vậy không?” thì bạn sẽ trả lời thế nào?

## Bài Học 4

### ĐI TRONG SỰ SÁNG – GIỮ CÁC ĐIỀU RĂN CHÚA

**CÂU GỐC:** “Này tại sao chúng ta biết mình đã biết Ngài, ấy là tại chúng ta giữ các điều răn của Ngài” (1 Giăng 2:3).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Lê-vi Ký 19:18; Lu-ca 14:26; Giăng 3:20; 13; 1 Ti-mô-thê 2:4; 2 Phi-e-rơ 3:18; 1 Giăng 2:3-11.

### MỘT MỤC SƯ ĐÃ CỐ GẮNG KHUYÊN BẢO MỘT CẶP VỢ CHỒNG.

Vấn đề gì đây? Người chồng đã phạm tội ngoại tình với nhiều người đàn bà. Ông ta thú nhận với vợ là ông đã ăn ở với những người đàn bà khác. Nhưng điều đó không có nghĩa là ông không yêu vợ. Ông ta nói mình thật sự yêu vợ hơn là yêu những người đàn bà khác.

Kết quả là lời nói của ông chỉ làm vấn đề rắc rối hơn. Tại sao? Vì nếu bạn yêu người nào đó, bạn bày tỏ tình yêu bằng hành động, *không phải* chỉ bằng lời nói suông.

Tuần này, Giăng nói về việc làm sao biết mình yêu mến Đức Chúa Trời. Bất cứ ai cũng có thể nói mình yêu Chúa. Câu hỏi là, làm sao chúng ta bày tỏ tình yêu đó?

### TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG TRONG BÀI HỌC TUẦN NÀY:

Biết Đức Chúa Trời nghĩa là gì, thay vì chỉ biết về Ngài? Tại sao vâng giữ luật pháp Đức Chúa Trời là quan trọng trong mối tương giao với Đức Chúa Trời? Giăng nói gì về Đức Chúa Giê-su là gương mẫu cho mọi hành động của chúng ta? “Điều răn mới” mà Giăng viết cho chúng ta là gì? Có thật sự “mới” chăng?

## I. CHÚNG TA BIẾT GÌ? (1 Giăng 2:3-5)

**Câu “chúng ta biết” được viết hai lần trong 1 Giăng 2:3-5. Cơ Đốc nhân biết điều gì?**

Thứ nhất, họ biết Đức Chúa Trời (câu 3). Thứ hai, họ “ở trong Ngài” (câu 5). Khi chúng ta nghĩ về sự sống đời đời hay sự hủy diệt đời đời (Giăng 5:29), đó là những điều quan trọng cần phải biết. Đồng thời, chúng ta phải cẩn thận không biến kiến thức thành cách duy nhất để được cứu. Đó là một sự dạy dỗ sai lầm. Điều này nêu lên tư tưởng chỉ có kiến thức mới cứu chúng ta.

*Kiến thức (gnosis)* là một chủ quan trọng vào thời đó. Đây là một tư tưởng quan trọng trong thế giới tôn giáo suốt nhiều trăm năm sau Đấng Christ. Có lẽ vào thế kỷ thứ hai, tư tưởng này đã phát triển thành sự dạy dỗ sai lầm giữa vòng Cơ Đốc nhân được gọi là thuyết Ngộ đạo (*Gnosticism*). Theo thuyết này, người ta không quan tâm đến vấn đề luân lý. Người ta chú ý hơn đến cảm xúc tôn giáo lạ lùng và những ý nghĩ về Đức Chúa Trời và bản chất con người. Sự cứu rỗi được tiếp nhận qua kiến thức bí ẩn này hơn là qua đức tin nơi Chúa.

**Ma-thi-ơ 13:11; Lu-ca 1:34, 77; Giăng 17:3; Rô-ma 3:20; 1 Cô-rinh-tô 8:1; 1 Ti-mô-thê 2:4; 2 Phi-e-rơ 3:18; và 1 Giăng 4:8 cho chúng ta thấy các sách Tân Ước dùng chữ “hiểu biết” như thế nào?**

Trong Tân Ước, chữ *biết/kiến thức* có ý nghĩa tôn giáo. Nhưng, chữ này cũng miêu tả sự tương giao. Biết Đức Chúa Trời nghĩa là có một sự tương giao mật thiết với Ngài. Vâng lời, yêu thương, và tránh xa tội lỗi đều chỉ về một đời sống có sự tương giao như vậy. Trong sự tin tưởng này, kiến thức và kinh nghiệm phải đi đôi với nhau.

Động từ *biết* được Giăng dùng nhiều lần. Nhưng ông không dùng danh từ *kiến thức*. Giăng có thể quyết định không dùng danh từ đó để người ta không lẫn lộn với thuyết Ngộ đạo.

**Bạn có biết Chúa, hay bạn chỉ biết về Ngài? Có sự khác biệt quan trọng nào giữa hai ý tưởng này? Quan trọng hơn hết, nếu bạn chỉ biết về Chúa, bạn có thể thay đổi thế nào? Tại sao làm như vậy là điều quan trọng?**

## II. GIỮ CÁC ĐIỀU RĂN (1 Giăng 2:3-5)

Ai cũng có thể nói mình biết Đức Chúa Trời. Thật ra, nhiều người đã nói vậy, ngay cả những người trong thời của Giăng. Ngày nay nhiều người cũng nói vậy. Nhưng lời nói suông thì rẻ mạt.

**Đối với Giăng, điều gì là bằng chứng cho một người biết Đức Chúa Trời? Giăng nói gì thêm về đề tài này trong Giăng 14:15, 21; 15:10; 1 Giăng 3:22, 24; 5:3; Khải huyền 12:17; và Khải huyền 14:12? Những câu này liên hệ với nhau thế nào? Là tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm giữ ngày Thứ Bảy, những câu này giúp chúng ta thế nào trong sự tin tưởng về luật pháp?**

Việc giữ các điều răn là rất quan trọng đối với Giăng và Đức Chúa Giê-su. Những chữ này thường được nhắc đến nhiều lần trong các sách của Giăng. Giữ các điều răn là dấu hiệu chứng tỏ chúng ta biết Đức Chúa Trời/Đức Chúa Giê-su và yêu mến Ngài. Yêu mến và vâng lời liên quan với nhau. Trong các câu này, chữ “Ngài” có thể chỉ về Đức Chúa Cha hay Đức Chúa Giê-su. Điều này không rõ ràng lắm. Có lẽ Giăng viết như thế là có mục đích. Trong 1 Giăng 2:4 giải nghĩa cũng lẽ thật đó với lời lẽ nặng nề. Điều này vạch trần những kẻ tuyên bố giả dối rằng bạn có thể biết Đức Chúa Trời nhưng không cần giữ các điều răn Ngài. Giăng đã phá tư tưởng này với lời lẽ rất mạnh. Ông gọi những người dạy như vậy là kẻ nói dối.

**Tại sao giữ luật pháp là bày tỏ chúng ta biết Đức Chúa Trời? Làm thế nào để việc giữ luật pháp bày tỏ sự hiểu biết về Đức Chúa Trời của chúng ta là thật? Hai điều này liên quan với nhau thế nào?**

Sự hiểu biết về Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh không có nghĩa là chỉ biết những sự kiện. Đó là một sự hiểu biết dẫn đến một mối tương giao mật thiết. Bạn không thể thật tình yêu một người mà bạn không biết. Và nếu bạn yêu người nào, bạn sẽ hành động một cách đặc biệt. Một người chồng thật tình yêu vợ sẽ không ngoại tình. Ông ta có thể tuyên bố yêu nàng cả ngày cả đêm. Nhưng nếu hành động của ông không bày tỏ tình yêu đó, thì Giăng nói rằng ông ta là “kẻ nói dối.”

**Vấn đề được nêu ra: Tại sao sự vâng lời và hành động của chúng ta bày tỏ rằng chúng ta biết Đức Chúa Trời? Bạn nghĩ xem có những sự so sánh nào khác có thể giúp ta hiểu rõ hơn về vấn đề trên?**

### III. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU SẼ LÀM GÌ? (1 Giăng 2:6-8)

Cách đây ít lâu, người ta thường thấy các Cơ Đốc nhân trẻ tuổi đeo những vòng tay, có khắc chữ tiếng Anh “WWJD.” Có nghĩa là “What Would Jesus Do” (*Đức Chúa Giê-su sẽ làm gì?*). Một số người nghĩ rằng ý tưởng này giống như con nít. Nhưng tư tưởng này cũng tốt. Khi gặp một vấn đề nào, hãy suy nghĩ rằng nếu có Đức Chúa Giê-su ở đây, Ngài sẽ làm gì. Sau đó, chúng ta nên cố gắng làm như vậy. Tư tưởng này thích hợp hoàn toàn với những điều Giăng đã từng nói.

**Phần đầu của những câu này chỉ về việc đi trong sự sáng và biết Đức Chúa Trời có nghĩa là vâng lời. Phần thứ hai khuyên Cơ Đốc nhân làm theo gương Đấng Christ trong đời sống mình. Họ có thể làm điều này thế nào? Họ phải tìm hiểu Đức Chúa Giê-su sống thế nào. Mỗi ngày họ phải so sánh những hành động của họ với của Ngài. Nói cách khác, “Đức Chúa Giê-su sẽ làm gì?”**

**Hãy đọc thoáng qua sách Ma-thi-ơ, Mác, Lu-ca, và Giăng. Bạn thích những chuyện tích nào về Đức Chúa Giê-su? Có những chuyện nào nói với lòng bạn về Đức Chúa Giê-su là người thế nào? Bạn giống Ngài thế nào về những phương diện này?**

Sự chết và sự phục sinh của Đức Chúa Giê-su là những phần hay nhất trong chuyện tích về Ngài. Nhưng có những chi tiết trong sự dạy dỗ và đời sống của Ngài được ghi chép lại để chúng ta có thể hiểu một người nên sống thế nào.

Đây là điều quan trọng cần ghi nhớ. Tại sao? Đôi khi người ta muốn tập trung vào Đức Chúa Giê-su như là Đấng Cứu Thế và chết thay cho họ, nhưng không chú ý vào Đức Chúa Giê-su là Chúa và gương mẫu của họ. Giăng chấp nhận Đức Chúa Giê-su vừa là Đấng Cứu Thế vừa là gương mẫu. Trong 1 Giăng 1:7, Giăng nói về sự làm sạch của huyết Đấng Christ. Huyết làm sạch này chỉ về sự chết của Ngài trên Thập tự giá vì chúng ta. Theo 1 Giăng 2:2, Đức Chúa Giê-su là của lễ chuộc tội chúng ta. Ngài là Đấng thay thế chúng ta. Nhưng trong những câu của tuần này, chúng ta cũng học về Đức Chúa Giê-su đã sống một cuộc đời hoàn hảo. Chúng ta phải làm theo như Ngài đã làm.

**Hầu hết chúng ta phải đương đầu với những khó khăn trong cuộc sống. Hãy nghĩ đến sự thách thức và tranh đấu lớn nhất của bạn. Sau đó hãy tự hỏi, “Đức Chúa Giê-su sẽ làm gì?” Sau khi bạn đã lựa chọn giải pháp tốt nhất, hãy tự hỏi, “Có gì ngăn cản tôi không làm như vậy?”**

### IV. ĐIỀU RĂN MỚI (1 Giăng 2:7, 8)

Sau khi nói về tính chất quan trọng của việc vâng giữ các điều răn (1 Giăng 2:3, 4), Giăng giới thiệu về “điều răn mới” trong câu 7 và 8. “Điều răn mới” này là gì? Câu trả lời trong Giăng 13:34.

**Giăng 13 có ý tưởng nào có thể giúp chúng ta hiểu “điều răn mới” này?**

Đức Chúa Giê-su đã bày tỏ cho các môn đồ về sự phục vụ. Đức Chúa Giê-su đã hạ mình để làm công việc thấp hèn là rửa chân cho người khác. Sau đó, Ngài ban cho họ “điều răn mới.” Các môn đồ nên yêu thương nhau như Ngài đã yêu thương họ.

Trong 1 Giăng 2:6-8, hoàn cảnh cũng gần tương tự. Giăng nói về việc hãy làm như Đức Chúa Giê-su đã làm. Rồi Giăng chỉ về điều răn của Đức Chúa Giê-su trong Giăng 13. Sự liên quan tới Giăng 13:34, 35 giúp chúng ta hiểu ý nghĩa của 1 Giăng 2:7, 8. Đây là điều răn về tình yêu thương huynh đệ.

Nhưng tại sao Giăng nói ông không viết một điều mới nhưng là điều răn cũ? Đó là vì điều răn về yêu người lân cận đã có ở trong Cựu Ước (*Lê-vi Ký 19:18*). Khi Giăng viết thư của mình, thì “điều răn mới” của Đức Chúa Giê-su trong Giăng 13:34 đã là một điều răn trong nhiều năm rồi.

Nhưng trong cách này, điều răn này là mới vì được thực hành trong đời sống Đức Chúa Giê-su (“trong Ngài” [câu 6]). Và điều này phải được bày tỏ trong các môn đồ Ngài (“và trong bạn” [câu 8]) bằng một cách mới.

Cuối cùng, ý tưởng về luật pháp Đức Chúa Trời liên kết phần thứ nhất (*1 Giăng 2:3-6*) với phần thứ hai (*1 Giăng 2:7, 8*). Các điều răn được tóm lại trong điều răn yêu thương nhau. Đi trong Sự Sáng và làm theo như Đức Chúa Giê-su đã làm nghĩa là giữ các điều răn và yêu thương nhau.

**Khi nào là lần chót bạn “đã rửa chân cho người khác”? Nếu đã lâu lắm rồi thì điều đó nói gì về tính cách của bạn trong sự đối xử với người khác? Tại sao sự chết cho bản ngã dẫn đến sự phục vụ tha nhân là điều rất khó làm trong đời sống chúng ta?**

## V. YÊU THƯƠNG THA NHÂN (1 Giăng 2:9-11)

### Giăng nói gì với chúng ta trong 1 Giăng 2:9-11?

Tình yêu thương được đề cập đến trong 1 Giăng 2:5. Thật rõ ràng, tình yêu thương đó nói về tình yêu chúng ta dành cho Đức Chúa Trời. Chúng ta bày tỏ tình yêu khi giữ các điều răn Ngài. Tình yêu thương lại được nói đến trong điều răn mới (câu 6-9). Lòng yêu mến đối với những Cơ-đốc nhân khác được giải nghĩa rõ ràng trong phần chót của đoạn này (câu 9-11). Đoạn này cũng bắt đầu với câu “kẻ nào nói” (*xin đọc câu 4, 6, 9*).

Câu 9 nói về việc thuộc viên hội thánh mà ghét anh em mình. Người này còn ở trong sự tối tăm. Câu 10 bày tỏ phần tích cực hơn. Đây là một người yêu anh em mình. Câu 11 trở lại đề tài ghét anh em mình. Kẻ làm như vậy thì ở trong sự tối tăm, vì bóng tối làm mù mắt người.

**Thật là một điều ác nghiệt khi nói bạn ghét anh em mình. Chúng ta không muốn ai nghĩ rằng mình ganh ghét, hay làm những điều đáng ghét. Chúng ta có thể lựa chữ khác để tỏ ra rằng mình bức tức hay bị xúc phạm. Nhưng Kinh Thánh thường dùng chữ ghét khác với ngày nay chúng ta dùng chữ đó. Chữ ghét được dùng thế nào? Và chữ này được hiểu thế nào trong Ma-thi-ơ 6:24; 24:9, 10; Lu-ca 14:26; và Giăng 3:20?**

Trong Kinh Thánh, chữ *ghét* có thể cùng nghĩa với điều chúng ta gọi là *ghét* ngày nay. Chữ này cũng có nghĩa là chúng ta coi người này trọng hơn người khác hay không chăm sóc một ai đó. Nói cách khác, bạn không cần phải ghét người nào để thật sự “ghét” người đó theo nghĩa trong Kinh Thánh.

**Có người nào bạn ghét vì những lý do “tốt” không? Nếu có, bạn hãy tự hỏi, Đức Chúa Giê-su sẽ làm gì?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Sáng thế Ký 39:7-12; Đa-ni-ên 3:8-18; Khải huyền 13:16; 14:5.

Đi trong sự sáng nghĩa là giữ các điều răn, sống như Đức Chúa Giê-su, và bày tỏ tình yêu thương. Những điều này rất quan trọng vào thời kỳ cuối cùng của lịch sử thế giới. Luật pháp Đức Chúa Trời đang bị thách thức. Vấn đề về sự thờ phượng thật và vâng lời Đấng Tạo Hóa sẽ được đề cập tới càng ngày càng nhiều. Kinh Thánh đã cho những gương điển hình. Họ là những người giữ lòng trung tín ngay cả trong những hoàn cảnh khó khăn nhất, như trường hợp của Giô-sép, ba người bạn của Đa-ni-ên, ngay cả Đa-ni-ên, và nhiều người khác nữa. Trưng dẫn hay nhất là Đức Chúa Giê-su. Chúng ta phải quyết định đi theo gương Ngài, dù hậu quả thế nào.

“Giăng nói tình yêu thật đối với Đức Chúa Trời sẽ được bày tỏ trong sự vâng giữ tất cả các điều răn Ngài. Tin vào lý thuyết của lẽ thật thì không đủ. Tuyên bố tin vào Đấng Christ vẫn không đủ. Tin rằng Đức Chúa Giê-su không phải giả tạo vẫn không đủ. Nói rằng tôn giáo của Kinh Thánh không phải là một chuyện bịa đặt khéo léo vẫn không đủ. . . . Giăng không dạy rằng sự vâng lời có thể đem lại sự cứu rỗi. Nhưng ông nói rằng sự vâng lời là trái của đức tin và tình yêu thương.” – *Phỏng trích Ellen G. White, The Acts of the Apostles, tr. 563.*

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Giữ Mười Điều răn là một việc. Nhưng yêu thương tha nhân là một việc khác. Có sự khác biệt nào? Điều nào dễ làm hơn? Tại sao?
2. Triết gia Michael Foucault, người Pháp, có lần bày tỏ sự khác biệt giữa hai thứ kiến thức: (1) một thứ làm thay đổi người ta khi họ nhận được kiến thức đó, và (2) thứ kia không đem lại sự thay đổi gì cả. Có những dẫn chứng nào cho hai thứ kiến thức này? Quan trọng hơn, kiến thức nào là kiến thức về Đức Chúa Trời? Những người có kiến thức này sẽ có các sự thay đổi nào?
3. Làm thế nào chúng ta tránh rơi vào cạm bẫy của việc cố gắng giữ điều răn để được cứu? Nhưng đồng thời, cũng tránh được cạm bẫy cho rằng chúng ta được cứu ngay cả khi không vâng giữ luật pháp?
4. Lớp bạn có thể làm gì để giúp hội thánh mình hiểu rõ hơn về việc bày tỏ tình yêu thương? Có loại tình cảm nào gọi là tình yêu thương đoàn thể chẳng? Hãy cố hình dung một hội thánh có tình yêu thương hoàn hảo sẽ như thế nào. Hội thánh bạn thích hợp với hình ảnh này đến mức độ nào?

## Bài Học 5

## ĐI TRONG SỰ SÁNG – TỪ CHỐI THEO THẾ GIAN

**CÂU GỐC:** “Chớ yêu thế gian, cũng đừng yêu các vật ở thế gian nữa; nếu ai yêu thế gian, thì sự kính mến Đức Chúa Cha chẳng ở trong người ấy” (1 Giăng 2:15).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Đa-ni-ên 5:13; Giăng 15:19; Cô-lô-se 1:14; 2:8, 13; 2 Phi-e-rơ 3:10-12; 1 Giăng 2:12-17.

**NĂM 1933, TÁC GIẢ PHÁP ANDRE MALRAUX XUẤT BẢN QUYỂN MAN’S FATE** (Số Phận Con Người), thuật lại một cuộc nổi loạn thất bại ở Thượng Hải, Trung Hoa, vào khoảng 1920. Trong chuyện này, kẻ khủng bố, Ch’ên, đang đi trên đường phố. Thầy giáo đầu tiên của anh ta, một mục sư Cơ Đốc, gặp anh và bắt đầu hỏi về lý do mất đức tin của anh. Vị giáo sư này không biết rằng vào lúc đó, Ch’ên đang mang trong người một quả bom. Và Ch’ên đang trên đường để thực hiện một cuộc ám sát chính trị! Ch’ên trả lời anh không mất đức tin. Thay vào đó, anh đã đặt đức tin mình vào chính trị, thế thôi.

Thầy giáo cũ của anh hỏi một cách buồn bã, “Đức tin chính trị nào sẽ hủy diệt được sự chết?”

Nói cách khác, những tư tưởng chính trị hay những giấc mơ của bạn để tạo một thế giới tốt đẹp hơn sẽ không bao giờ diệt được kẻ thù lớn nhất: sự chết.

Những câu trong tuần này tiếp tục bày tỏ cho chúng ta “đi trong sự sáng” nghĩa là gì. Nhưng những câu này cũng cho chúng ta thấy điều tốt đẹp của sự sống đời đời chỉ tìm thấy trong Đức Chúa Trời.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG TRONG BÀI HỌC TUẦN NÀY:** Dựa vào đâu mà chúng ta biết tội lỗi của mình được tha? Biết Đức Chúa Trời nghĩa là gì? Đừng yêu mến những vật ở thế gian nghĩa là gì? Sự cuối cùng của thế gian là gì?

## I. NHÂN DANH CHÚA (1 Giăng 2:12)

Trong 1 Giăng 2:12-15, Giăng nói với “các con cái bé mọn”, “các phụ lão” và “kẻ trẻ tuổi.” Có nhiều ý kiến về việc ông dùng những chữ này. Nhưng chúng tôi nghĩ rằng “các con cái bé mọn” là chỉ chung các thuộc viên hội thánh. Đây là vì Giăng dùng chữ *các con cái* để gọi các tín đồ trong thư của ông (1 Giăng 2:1, 12, 28; 3:7; 4:4; 5:21). Chữ “phụ lão” có lẽ để gọi các vị lớn tuổi trong hội thánh. Còn “kẻ trẻ tuổi” là các thanh thiếu niên. Nói tóm lại, Giăng viết cho tất cả mọi người.

**Trong 1 Giăng 2:12, Giăng nói với tín đồ hội thánh rằng tội lỗi của họ đã được tha thứ. Sự tha thứ này được ban cho thế nào? Tại sao việc Cơ Đốc nhân biết tội lỗi họ được tha thứ là một điều rất quan trọng? Xin cũng đọc Công vụ 5:31; Rô-ma 4:7; Ê-phê-sô 4:32; Cô-lô-se 1:14; và Cô-lô-se 2:13.**

---

Giăng muốn đọc giả của mình, những tín đồ trung thành của hội thánh, tin rằng Đức Chúa Giê-su tha thứ và cứu chuộc họ. Giăng muốn nói rõ rằng, đã là Cơ Đốc nhân nghĩa là nhận được sự tha thứ này. Họ không chối là mình có tội nhưng nhìn nhận họ được cứu bởi đức tin nơi Đức Chúa Giê-su. Vì thế họ có thể sống với sự biết chắc là họ được tha thứ.

Điều quan trọng để Cơ Đốc nhân hiểu rằng lý do cho sự cứu rỗi họ là vì Đức Chúa Giê-su và những gì Ngài đã làm cho họ. Đó là lý do tại sao Giăng nói họ được tha thứ. Nhưng đây không phải vì các việc lành của họ, không phải vì sự tin tưởng của họ, cũng không phải vì kiến thức của họ về Đức Chúa Trời. Họ được tha thứ “nhờ danh Chúa.” Điều này có nghĩa là họ được tha thứ nhờ những gì Đức Chúa Giê-su đã làm cho họ. Vì thế Giăng nói về sự chiến thắng tội lỗi, về sự vâng lời. Nhưng ông nhấn mạnh sự cứu rỗi chỉ qua Đức Chúa Giê-su mà thôi.

**Đối với bạn, việc biết mình đã được tha tội là quan trọng như thế nào? Tình trạng hiện tại của bạn sẽ thế nào nếu bạn nghi ngờ sự tha thứ đó? Tại sao bạn phải luôn luôn nhớ rằng sự tha thứ chỉ ở trong Đức Chúa Giê-su, chứ không phải ở trong bạn?**

---

## II. CHIẾN THẮNG MA QUỶ (1 Giăng 2:13, 14)

Những câu trong 1 Giăng 2:13, 14 có ý nghĩa gì đối với bạn? Những câu này có sứ điệp tích cực nào? Làm thế nào chúng ta áp dụng những sứ điệp này cho mình?

Các con trẻ được nhắc nhở chúng cần biết Đức Chúa Cha. Các bậc phụ mẫu được nhắc nhở họ cần biết Ngài là Đấng đã có từ lúc ban đầu. Thật rõ ràng Đấng này là Đức Chúa Giê-su. Chữ “từ trước hết” nói về Chúa Giê-su trong 1 Giăng 1:1. Trong những câu này, Đức Chúa Cha và Đấng có từ lúc ban đầu (Chúa Giê-su) là hai Đấng khác nhau.

Về sau Giăng nhắc lại câu “các người đã thắng được ma quỷ” trong thư của ông. Nhưng câu này có ý nghĩa sâu xa hơn. Kẻ trẻ tuổi đã chiến thắng không những ma quỷ nhưng chính Sa-tan. Họ thuộc về Đấng Christ và nhận được sự chiến thắng của Ngài. Nguyên ngữ ở đây bày tỏ các kẻ trẻ tuổi đã thắng tội lỗi trong quá khứ, nhưng những kết quả vẫn còn tiếp tục. Các người trẻ tuổi cũng có đức tin mạnh mẽ, và “lời Đức Chúa Trời” ở trong họ.

Lời Đức Chúa Trời chỉ về tác giả của lời ấy, đó là Đức Thánh Linh (Ê-phê-sô 6:17; 2 Phi-e-rơ 1:21). Vì thế một số học giả Kinh Thánh tin rằng những câu này nói rõ ràng về Ba Ngôi: (1) Đức Chúa Cha, (2) Đức Chúa Giê-su là Đấng có từ lúc ban đầu, và (3) Đức Thánh Linh được bày tỏ qua Lời Đức Chúa Trời. Cuối cùng, những tín đồ thật hiểu biết về Đức Chúa Trời và tiếp tục biết Ngài. Và họ có một sự tương giao rất mật thiết với Ngài.

Các câu này cho chúng ta những bước quan trọng của đời sống Cơ Đốc nhân: sự tha thứ tội lỗi, biết Ba Ngôi Đức Chúa Trời, chiến thắng tội lỗi, và Lời Đức Chúa Trời sống trong chúng ta.

**Tín đồ biết rằng Đức Chúa Trời và Lời Ngài sống trong họ. Vì lý do này, họ sẵn sàng đối diện với những sự thách thức trong các câu 15-17. Câu 12-14 cho những lời khuyên bảo và khuyến khích. Nhưng câu 15 bắt đầu với một mạng lệnh, “Chớ yêu thế gian”. Hãy viết một đoạn về câu trả lời của bạn: Biết Đức Chúa Trời nghĩa là gì? Câu trả lời của bạn cho thấy điều gì về bạn và mối tương giao của bạn với Đức Chúa Trời? Hãy suy nghĩ về câu trả lời của bạn trong suốt tuần lễ. Và sẵn sàng (nếu bạn muốn) chia sẻ câu trả lời mình trong lớp Sa-bát.**

## III. ĐỪNG YÊU CÁC VẬT Ở THẾ GIAN (1 Giăng 2:15)

Cơ Đốc nhân được khuyên là đừng yêu thế gian. Kinh Thánh miêu tả thế nào chữ thế gian trong Giăng 12:19; 15:19; Công vụ 17:24; Rô-ma 1:20; Cô-lô-se 2:8; I Ti-mô-thê 6:7; Gia-cơ 4:4; và Khải huyền 11:15?

Chữ *kosmos* (dịch là “thế gian”) nghĩa là vũ trụ, trái đất, người ta, và cách sống không theo Đức Chúa Trời. Chữ này được dùng hơn 20 lần trong 1 Giăng và 2 Giăng. Thế gian cần sự cứu rỗi (1 Giăng 4:14). Nhưng thế gian cũng là kẻ thù của Đức Chúa Trời và dân sự Ngài (1 Giăng 3:13). Thế gian ở dưới quyền lực của ma quỷ (1 Giăng 5:19). Tiên tri giả, kẻ dịch lại Đấng Christ, và kẻ dỗ dành, đang ở trong thế gian (1 Giăng 4:1, 3; 2 Giăng 7). Có của cải thế gian này thì không có gì sai, nhưng chúng ta cần chia sẻ những của cải này với người nghèo (1 Giăng 3:17). Sau cùng, tín đồ cần chiến thắng những sự cám dỗ của thế gian (1 Giăng 5:4, 5). Trong những thư của Giăng, chữ *thế gian* là một chữ tiêu cực, vì thế gian chống nghịch lại Đức Chúa Trời.

Kinh Thánh nói rằng khi chúng ta giao thông với thế gian thì có sự xung đột xảy ra. Một mặt khác, chúng ta được dạy đừng yêu thế gian. Nhưng Kinh Thánh nói rõ là Đức Chúa Trời yêu thương thế gian (Giăng 3:16). Trong khi đó chúng ta được truyền đừng yêu những vật trong thế gian. Kinh Thánh khuyến khích chúng ta yêu thương loài người, và loài người chắc chắn là ở trong thế gian.

**Bạn hiểu thế nào về sự xung đột ở đây? Làm thế nào chúng ta yêu người nhưng không yêu thế gian khi thế gian có đầy đầy người ta? Có những vật gì trong thế gian, ngoại trừ người ta, mà chúng ta có thể yêu? Nếu có, đó là vật gì?**

Cuối câu 15, và câu kế đó, giúp chúng ta hiểu Giăng đang nghĩ gì. Ông không nói rằng chúng ta nên ghét người hay không thích trái đất. Đúng ra, chúng ta nên ghét những vật của thế gian ngăn cản chúng ta không biết đến tình yêu thương của Đức Chúa Trời. Vì thế, chúng ta cần tránh xa những vật nào trong thế gian ngăn cản chúng ta có một mối tương giao cứu rỗi với Đức Chúa Trời.

**Hãy thành thật với chính mình. Có những sự sai trái nào của thế gian mà bạn thích làm? Hay có những vật trong thế gian không quá xấu xa nhưng bạn lại yêu chúng hơn là yêu Đức Chúa Trời? Cần có những gì để giúp bạn từ bỏ những vật này?**

#### IV. VẤN ĐỀ VỚI THẾ GIAN (1 Giăng 2:16)

**Câu 15 cảnh cáo chống lại việc yêu thế gian. Câu 16 cho thêm vài chi tiết. Yêu thế gian nghĩa là gì? Giảng nói đến ba điều: (1) sự mê tham của xác thịt, (2) mê tham của mắt, và (3) sự kiêu ngạo của đời. Giảng nói rằng ba thứ này không đến từ Đức Chúa Cha nhưng đến từ thế gian. Nhưng xác thịt, mắt, và đời sống chúng ta đều đến từ Đức Chúa Trời. Vậy, vấn đề ở đây là gì? Giảng cảnh cáo chúng ta chống lại điều gì?**

---

Sự mê tham của xác thịt là sự đam mê. Nhưng điều này không chỉ giới hạn như vậy (xem Ga-la-ti 5:19-21).

Sự mê tham của mắt liên quan đến xác thịt. Nhưng điều này còn có ý nghĩa sâu xa hơn. Sự mê tham này đến từ tư tưởng, sự ước ao, từ những vật chúng ta thấy, nghe, nếm, sờ, ngửi, và muốn (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:17).

**Giảng có ý muốn nói gì về “sự kiêu ngạo của đời”? Điều này là gì? Tại sao điều đó là rất xấu? (Xin đọc Gióp 12:10; Công vụ 17:28.)**

---

“Sự kiêu ngạo của đời” gợi ý rằng người ta nghĩ mình không cần Đức Chúa Trời. Cũng giống như nghĩ chúng ta tự tạo nên mình. Thật ra, chúng ta nên hiểu mỗi hơi thở, mỗi nhịp tim, tất cả đều đến từ Đức Chúa Trời. Như vậy, hãy nghĩ đến những gì Chúa làm cho mình trước khi muốn kiêu ngạo. Chúng ta biết mình hoàn toàn lệ thuộc vào Ngài. Chúng ta là con người tội lỗi, lệ thuộc hoàn toàn vào sự nhân từ và thương xót của Đức Chúa Trời. Chúng ta thật sự không thể cứu được mình khỏi sự chết đời đời và khỏi bị hủy diệt. Vì vậy, chúng ta nên khiêm tốn, không nên kiêu ngạo về sự sống mình.

Chính sự kiêu ngạo đã khiến Lu-xi-phe sa ngã khỏi thiên đàng hoàn hảo. Là con người sống trong một thế giới bất toàn, chúng ta nên tránh sự kiêu ngạo giả dối càng nhiều càng tốt.

**Trong ba điều Giảng cảnh cáo chống lại, điều nào bạn phải tranh đấu nhiều nhất? Sự mê tham của xác thịt? Sự mê tham của mắt? Sự kiêu ngạo của đời? Hy vọng duy nhất của bạn là gì? Bạn đang chờ đợi điều gì để thực hiện những sự thay đổi cần thiết?**

#### V. LỰA CHỌN ĐIỀU VĨNH CỬU HƠN LÀ SỰ CHÓNG QUA (1 Giăng 2:17)

Trong câu 16, Giảng nói lên lý do thứ nhất chúng ta không nên yêu thế gian. Lý do là sự yêu thế gian và sự yêu mến Đức Chúa Cha không thể đi cùng với nhau. Trong câu 17, Giảng thêm lý do thứ hai. Yêu thế gian thì không hợp lý vì thế gian chỉ là cõi tạm. Tốt hơn và khôn ngoan hơn là lựa chọn điều còn lại đời đời. Làm như vậy, chúng ta cũng sẽ tồn tại mãi mãi. Bằng cách này, chúng ta sẽ sống đời đời.

Con người có khuynh hướng chỉ sống cho hiện tại. Họ thích tham gia vào những việc của thế gian. Họ yêu mến những gì họ thấy. Vì vậy, Phao-lô cũng hiệp ý với Giảng nói rằng chúng ta nên yêu mến những sự ở trên trời (Cô-lô-se 3:1-4). Cũng xem 2 Cô-rinh-tô 4:18.

**Kinh Thánh dạy gì trong Đa-ni-ên 2:35; 1 Cô-rinh-tô 7:31; và 2 Phi-e-rơ 3:10-12 về sự ngăn ngừa của thế gian và trái đất?**

---

Trong 1 Giăng 2:8, Giảng đã nói sự tối tăm đã tan rồi. Bây giờ ông dùng cùng một động từ và nói rằng mọi vật trên thế gian đều sẽ qua đi, gồm cả sự tham dục. Thời đại mới đã đến với Đức Chúa Giê-su là Sự Sáng của thế gian. Những vật của thế gian đều qua đi. Điều đó mọi người đều thấy rõ. Lời giải đáp chính trị không bao giờ có thể là lời giải đáp cuối cùng trong một thế gian tạm bợ.

Nếu mọi vật trên thế gian đều qua đi, thì chúng ta sẽ sống thế nào? Giảng trả lời: Hãy làm theo ý muốn Đức Chúa Trời. Giáo dục tôn giáo đúng đắn là điều quan trọng, nhưng Giảng cố nói cùng các giáo sư giả rằng, điều quan trọng hơn là phải sống một cuộc đời vâng lời. Sống một đời Cơ Đốc nhân trong sạch không thể tách biệt khỏi sự học hỏi về tôn giáo, nhưng học Lời Chúa và những giáo lý đúng vẫn không đủ, chúng ta phải sống theo những nguyên tắc Cơ Đốc.

Chúng ta đừng quá thoải mái ở dưới đất mà quên mất mục đích đời đời. Đừng làm giảm đi lòng yêu mến Đức Chúa Trời bởi quá chú trọng đến những vật và những thái độ không theo ý Chúa.

**Có những điển hình nào về bản chất ngăn ngừa của những vật trên thế gian mà bạn thấy mỗi ngày. Chúng nói gì với bạn? Thật rõ ràng là những vật của thế gian không tồn tại lâu dài. Nhưng tại sao chúng ta thấy thật dễ dàng để sống như là chúng sẽ tồn tại mãi mãi?**

**VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:**

Xin đọc Ellen G. White, “Worldliness in the Church,” tr. 196, 197 trong *Testimonies for the Church, quyển 2*.

“Những người tự xưng là Cơ Đốc nhân đã dùng nhiều tiền bạc để mua sắm những vật dại dột. Điều này xảy ra khi linh hồn họ đang chết vì thiếu lời sự sống. Đức Chúa Trời bị mất trộm trong phần mười và của dâng, trong khi những Cơ Đốc nhân này dùng nhiều tiền của cho sự mê tham hơn là dâng hiến để giúp người nghèo hay để hỗ trợ Phúc Âm . . . Thế gian đầy dẫy những người tiêu xài một cách dại dột để thỏa mãn chính mình. ‘Sự mê tham của xác thịt, mê tham của mắt, và sự kiêu ngạo của đời’ điều khiển hầu hết mọi người. Nhưng những người theo Đấng Christ có một trách nhiệm thánh. . . Kinh Thánh nói rằng đời sống thuộc linh của chúng ta không thể chân thật nếu chúng ta tiếp tục tham gia vào những việc của thế gian.” – *Phỏng trích Ellen G. White, The Great Controversy, tr. 475*.

Nói một cách tích cực, Giăng muốn khuyên dạy chúng ta: Cơ Đốc nhân thật có một mối tương giao mật thiết với Đức Chúa Trời, bày tỏ sự vâng lời triu mến, nhận được sức mạnh để chiến thắng ma quỷ, và có Lời Đức Chúa Trời ở trong họ. Tội lỗi họ đã được tha. Họ không yêu thế gian. Và họ không cho phép những việc làm thế gian chống lại Đức Chúa Trời và ý muốn của Ngài.

**ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:**

1. Mọi sự trên thế gian chỉ tồn tại một thời gian ngắn. Không có gì vĩnh cửu. Ngay cả khoa học cũng nói vậy. Nhưng Kinh Thánh đem lại cho chúng ta niềm hy vọng nào mà khoa học không thể đem lại?
2. Một số người nghe lời kêu gọi đừng yêu thế gian. Họ phân rẽ khỏi thế gian càng xa càng tốt. Họ sống ở những nơi hẻo lánh và tham gia vào những nhóm không theo các phong tục thế gian. Điều này có phải là tư tưởng tốt không? Hay là tư tưởng xấu? Tư tưởng này có tốt trong vài trường hợp chẳng? Hãy thảo luận.
3. Trong lớp, hãy thảo luận câu trả lời của bạn cho câu hỏi ngày thứ Hai về sự hiểu biết Đức Chúa Trời là gì? Có thứ gì trong thế gian có thể không xấu nhưng đã trở nên xấu vì người dùng chúng?
4. Tại sao sự chiến thắng tội lỗi là một phần rất quan trọng của việc “đi trong sự sáng”? Làm thế nào bạn có được sự chiến thắng này?

**Bài Học 6**

## **ĐI TRONG SỰ SÁNG - KHÔNG CHẤP NHẬN KẺ ĐỊCH LẠI ĐÁNG CHRIST**

**CÂU GỐC:** “Ai chối Con, thì cũng không có Cha: ai xưng Con, thì cũng có Cha nữa” (1 Giăng 2:23).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Giăng 15:4-10; Công vụ 2:15-17; Hê-bơ-rơ 1:1, 2; 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:3, 4; 1 Giăng 2:18-29; 4:1-6.

**TỪ LÚC KHỞI ĐẦU, HỘI THÁNH ĐÃ PHẢI GIẢI QUYẾT NHỮNG VẤN ĐỀ DO SỰ DẠY ĐỒ SAI LẦM GÂY RA.** Phao-lô đã cảnh cáo các vị lãnh đạo của hội thánh Ê-phê-sô chống lại “những muông sói dữ tợn” đang xen vào trong “bầy.” Ông đã viết chống lại các giáo sư giả sẽ dẫn thuộc viên hội thánh đi xa lẽ thật (*Công vụ 20:29, 30*). Đức Chúa Giê-su cũng đã cảnh cáo về Christ giả và tiên tri giả (*Ma-thi-ơ 24:5, 11, 24*). Ngày nay, hội thánh cũng đương đầu với các vấn đề như vậy.

Trong Khải huyền 13, con thú từ dưới biển lên được hình dung là Christ giả. Vì thế, các học giả Kinh Thánh gọi con thú này là kẻ địch lại Đấng Christ (*antichrist: chữ anti trong tiếng Hy Lạp nghĩa là “thay thế, chống lại”*). Trong thư thứ nhất, Giăng cũng nói về những kẻ địch lại Đấng Christ. Những người này là ai? Họ dạy điều gì?

Tuần này chúng ta sẽ nghiên cứu những điều Giăng nói và cố rút ra những bài học cho chúng ta ngày nay.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG TRONG BÀI HỌC TUẦN NÀY:** “Giờ cuối cùng” là gì? (1 Giăng 2:18) Giăng cảnh cáo độc giả về những nguy hiểm nào? Có sự khác biệt nào giữa Kẻ địch lại Đấng Christ và nhiều kẻ địch lại Đấng Christ? Ý của Giăng là gì khi ông nói chúng ta phải ở trong Đấng Christ? Làm thế nào Cơ Đốc nhân có thể thử các thần?

## I. “GIỜ CUỐI CÙNG” (1 Giăng 2:18)

Ở cuối 1 Giăng 2, Giăng bắt đầu nói về một nhóm hay những nhóm đã gây sự khó khăn cho các thuộc viên của hội thánh ông. Vì công việc sai lầm của họ, Giăng nhận ra rằng “giờ cuối cùng” đã đến.

**Giăng nói về “giờ cuối cùng” vào khoảng cuối thế kỷ thứ nhất sau Chúa. Gần hai ngàn năm sau, chúng ta hiểu thế nào về những điều Giăng nói? Xin hãy đọc “những ngày sau rốt” trong Công vụ 2:15-17; Hê-bơ-rơ 1:1, 2; 1 Phi-e-rơ 1:20; và 1 Giăng 2:18.**

---



---

Câu “giờ cuối cùng” chỉ nói ở đây trong 1 Giăng 2. Trong sách Tân Ước, các tác giả khác thường dùng câu “những ngày sau rốt” để nói về thời gian sau khi Chúa Giê-su giáng sinh.

Thời kỳ mới đã đến cùng với Đức Chúa Giê-su. “Ngày sau rốt” nghĩa là cả giai đoạn giữa sự giáng sinh và sự tái lâm của Đấng Christ. Vì thế, “giờ cuối cùng,” có thể Giăng muốn chỉ về cùng một thời gian, đó là “những ngày sau rốt.”

Chính Đức Chúa Giê-su dùng chữ *giờ* trong Giăng 4:23 và 16:2. Đức Chúa Giê-su muốn chỉ về khoảng thời gian tương lai trước khi Ngài trở lại. Giăng dường như dùng câu “giờ cuối cùng” cũng một ý đó.

Xin để ý, điều quan trọng là Giăng không định thì giờ. Giăng cũng không miêu tả một thời khóa biểu được sắp đặt cẩn thận với những biến cố phải xảy ra trước khi Chúa đến. Đó không phải là ý của Giăng. Thay vào đó, ông muốn nói về việc cần phải tỉnh thức và cẩn thận, giống như Đức Chúa Giê-su đã cảnh cáo vậy, vì các giáo sư giả đang hoạt động.

**Nếu thời đó Giăng được cảm động để cảnh cáo về sự nguy hiểm của “giờ cuối cùng”, thì đối với chúng ta ngày nay thế nào? Chúng ta phải đương đầu với sự dạy dỗ sai lầm nào, cả trong và ngoài hội thánh? Làm sao chúng ta bảo vệ mình khỏi những sự dạy dỗ sai lầm này?**

---



---

## II. NHỮNG KẺ ĐỊCH LẠI ĐẤNG CHRIST XUẤT HIỆN (1 Giăng 2:18, 19, 22, 23)

### Theo 1 Giăng 2:18, 19, 22, ai là kẻ địch lại Đấng Christ?

Chữ *kẻ địch lại Đấng Christ* chỉ được dùng trong 1 và 2 Giăng. Kẻ địch lại Đấng Christ cố gắng chiếm chỗ của Đấng Christ. Nó là kẻ thù của Đấng Christ. Các học giả Kinh Thánh của nhiều giáo hội khác nhau gọi con thú dưới biển của Khải huyền 13 và người tội ác trong 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2 là “kẻ địch lại Đấng Christ”. Đây là tên chính xác vì ngôn ngữ dùng trong Khải huyền 13:2-4 bày tỏ rằng con thú dưới biển là bản sao giả của Đấng Christ, Chiên Con. Trong 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:4, kẻ địch lại Đấng Christ, là người tội ác, cố gắng chiếm chỗ của Chúa.

Trong 1 Giăng 2:18, Giăng nói về *kẻ địch lại Đấng Christ* như là một người và nhiều người. Kẻ địch lại Đấng Christ sẽ xuất hiện, nhưng nhiều kẻ địch lại Đấng Christ thì đã xuất hiện. Giăng cố tình không gọi chung 2 trường hợp này, mà phân định rõ ràng “những kẻ” (số nhiều) và “kẻ” (số ít – một người) 1 Giăng 4:3 sẽ giúp chúng ta hiểu rõ. Câu ấy nói về thân của những kẻ địch lại Đấng Christ (*kẻ mà họ tôn thờ, gọi là thần*): họ mang tinh thần của kẻ địch lại Đấng Christ, còn chính kẻ địch lại Đấng Christ thì chưa đến.

### Theo 1 Giăng 4:3 và 2 Giăng 7, tại sao Giăng gọi những người này kẻ địch lại Đấng Christ khi họ không hiểu đúng về Đấng Christ là ai?

Giăng có thể không ám chỉ những thuộc viên của hội thánh mình, là những người đang cố gắng để hiểu đúng về Đức Chúa Giê-su hoặc họ đang bị ảnh hưởng bởi những sự dạy dỗ sai lầm. Họ phải lựa chọn giữa sự dạy dỗ của Cơ Đốc giáo chân chính và quan điểm của kẻ địch lại Đấng Christ về Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si.

Nhưng có những kẻ lia bỏ hội thánh và giảng dạy các giáo lý sai lạc (1 Giăng 4:5), thì họ là kẻ địch lại Đấng Christ.

Bất cứ điều gì chiếm chỗ của Đức Chúa Trời chân thật trong đời sống chúng ta đều có thể là “kẻ địch lại Đấng Christ.”

**Có những “kẻ địch lại Đấng Christ” nào mà chúng ta đang phải đương đầu trong đời sống ngày nay? Làm sao chúng ta nhận ra họ? Và làm thế nào chúng ta có thể ngăn ngừa quyền lực của họ ảnh hưởng đến chúng ta?**

### III. THỬ CÁC THẦN (1 Giăng 4:1-6)

Trong 1 Giăng 4:1-6, Giăng tiếp tục nói về đề tài mà ông viết trong 1 Giăng 2:18-27. Đây là đề tài về sự dạy dỗ sai lạc đang lan tràn trong vòng các Cơ-đốc nhân đầu tiên. Thật là lạ lùng khi chẳng bao lâu sau khi Chúa về trời, kẻ thù đã làm việc và tìm cách chia rẽ các tín đồ, hướng họ đến sự dạy dỗ sai lạc. Ngày nay cũng vậy, là những tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm giữ ngày Thứ Bảy, chúng ta cũng phải tranh đấu với những sự dạy dỗ sai lạc đang chia rẽ chúng ta.

**1 Giăng 2:19 liên hệ thế nào với chúng ta là tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm giữ ngày Thứ Bảy ngày nay?**

Chúng ta không biết điều gì thật sự xảy ra. Nhưng Giăng dường như đang chiến đấu với các thuộc viên cũ của hội thánh đang dạy dỗ những điều sai lạc về Đức Chúa Giê-su. Một giáo sư giả có thể dạy rằng Đấng Christ dường như là con người nhưng thật sự thì không phải. Một người khác có thể dạy Đấng Christ vào trong con người Giê-su lúc Ngài chịu phép báp-têm và rời khỏi Ngài trước khi Ngài phải chết trên thập tự giá. Cũng có những người khác có thể từ chối chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si.

Những giáo sư sai lạc này có thể tuyên bố là được Đức Thánh Linh hướng dẫn. Đây là lý do tại sao Giăng cảnh cáo về những tiên tri giả trong 1 Giăng 4:1. Những tư tưởng sai lạc của họ chứng minh họ bị ảnh hưởng bởi thần của kẻ địch lại Đấng Christ.

**Ngay giữa những sự cảnh cáo về kẻ địch lại Đấng Christ và những sự dạy dỗ sai lầm, có niềm hy vọng tích cực nào mà Giăng đã đem lại cho độc giả trong 1 Giăng 2:18-27 và 4:1-6?**

Trong 1 Giăng 2:21 và 1 Giăng 4:6, vũ khí tự vệ lớn chống lại những sự sai lầm này là sự hiểu biết về Đức Chúa Trời, sự hiểu biết về lẽ thật. Giăng chỉ rõ điều quan trọng là có sự hiểu biết đúng về sự dạy dỗ, đặc biệt về Đức Chúa Giê-su. Đây là một bằng chứng rõ ràng trong Kinh Thánh rằng có một nền tảng giáo lý đúng thì rất quan trọng.

### IV. SỰ XÚC DẦU (1 Giăng 2:20, 21, 27)

**Nhiều người hiểu rằng “sự xúc dầu” trong 1 Giăng 2:20 nghĩa là được Đức Thánh Linh hướng dẫn. Làm thế nào để 1 Sa-mu-ên 16:13; Giăng 14:17; 15:26; 16:7 và 1 Giăng 2:20, 21, 27 có thể hỗ trợ điều kết luận trên?**

Những tín đồ thật nhận được sự xúc dầu, điều này ở trong họ, dạy dỗ họ, và không phải là điều giả dối. Sự xúc dầu và công việc của nó nhắc nhở độc giả về lời nói của Đức Chúa Giê-su liên quan đến Đức Thánh Linh trong bài từ giả của Ngài (*Giăng 13–16*). Ê-sai 61:1 liên kết sự xúc dầu với Đức Thánh Linh. Vậy, sự xúc dầu tượng trưng cho Đức Thánh Linh. Nhưng cũng có những ý tưởng khác. 1 Giăng 2:24 thì gần tương tự như câu 27: “*Còn như các con*, điều mình đã nghe từ lúc ban đầu phải ở trong các con” (*1 Giăng 2:24*).

Những điều tín đồ thật đã nghe từ lúc ban đầu là Phúc Âm của Đức Chúa Giê-su. Lời Đức Chúa Trời (*1 Giăng 2:14*) và lẽ thật (*2 Giăng 2*) ở trong tín đồ. Trong 2 Cô-rinh-tô 1:21, 22, được Đức Chúa Trời xúc dầu liên hệ đến việc được Đức Thánh Linh đóng ấn. Trong Ê-phê-sô 1:13 nghe lời lẽ thật và sự tin kính dẫn đến việc được Đức Thánh Linh đóng ấn. Vậy, sự xúc dầu cũng chỉ về Kinh Thánh.

“Thuốc” để chữa lành chúng ta khỏi những sứ điệp sai lạc của kẻ địch lại Đấng Christ là Lời Đức Chúa Trời do Đức Thánh Linh phán dạy. Đó là điều căn bản mà mọi giáo lý phải được thử nghiệm. Những tín đồ thật lệ thuộc vào Đức Thánh Linh như Ngài bày tỏ chính mình trong Kinh Thánh. Kinh Thánh phải là Lời nói tối hậu cho tất cả mọi sự dạy dỗ của chúng ta. Ngay khi tín đồ bắt đầu nghi ngờ uy quyền của Kinh Thánh, thì họ bắt đầu mở lòng mình ra cho tất cả mọi thứ nghi ngờ và sai lạc xâm nhập. Thế gian đầy dẫy những người trước đây là Cơ Đốc nhân mạnh mẽ, nay đã liả bỏ đức tin của mình. Đó là vì họ không hiểu vài điều nào đó rồi bắt đầu nghi ngờ lẽ thật của Kinh Thánh. Chúng ta có thể nhìn nhận rằng có những điều chúng ta không hiểu trong Kinh Thánh. Nhưng thật là nghiêm trọng nếu vì những điều mình không hiểu mà chúng ta nghi ngờ uy quyền của Kinh Thánh.

**Khi đọc Kinh Thánh, gặp những chỗ bạn không hiểu hoặc không thích, bạn thường có thái độ nào? Bạn có gặp tình trạng càng đọc Kinh Thánh càng nghi ngờ Lời Chúa không? Nếu có, làm thế nào để bạn không nghi ngờ nữa?**



## Bài Học 7

**SỐNG NHƯ CON CÁI ĐỨC CHÚA TRỜI**

**CÂU GỐC:** “Hãy xem Đức Chúa Cha đã tỏ cho chúng ta sự yêu thương dường nào, mà cho chúng ta được xưng là con cái Đức Chúa Trời; và chúng ta thật là con cái Ngài. Ấy là vì đó mà thế gian chẳng biết chúng ta, vì họ chẳng từng biết Ngài” (1 Giăng 3:1).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Sáng thế Ký 3:5; Thi thiên 51:4; Ê-sai 1:2; Giăng 1:12; Hê-bơ-rơ 9:26, 28; 1 Giăng 3:1-10.

**MỘT NGƯỜI MỚI TIN CHÚA ĐẾN GẶP VỊ GIẢNG SƯ VÀ NÓI,** “Mặc dù tôi cầu nguyện nhiều thế nào, mặc dù tôi cố gắng thế nào, tôi dường như không thể trung thành với Chúa tôi. Tôi nghĩ là tôi không còn được cứu nữa.” Giảng sư trả lời, “Ông có thấy con chó này không? Nó là chó của tôi. Nó được dạy không phóng uế bậy bạ. Nó không bao giờ làm bẩn trong nhà. Nó vâng lời. Nó hoàn toàn là niềm vui cho tôi. Còn ở trong nhà tôi có một đứa con trai nhỏ. Nó làm cho nhà cửa bẩn thỉu. Nó trây thức ăn đầy trong bếp. Quần áo nó nhớp nhúa. Người nó thật là dơ dáy. Nhưng ai sẽ là thừa kế gia tài của tôi? Không phải con chó của tôi! Nhưng con trai tôi sẽ là người thừa kế. Ông là người thừa kế của Đức Chúa Giê-su bởi vì ông mà Ngài đã chết.” Chúng ta là con Đức Chúa Trời và người thừa kế nước của Ngài. Đây không phải nhờ sự hoàn hảo của chúng ta nhưng chỉ nhờ ân điển của Ngài.

Tuần này chúng ta sẽ nghiên cứu nhiều hơn về lời hứa này.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG TRONG BÀI HỌC TUẦN NÀY:** Làm “con của Đức Chúa Trời” nghĩa là gì? Bằng những cách nào chúng ta muốn “giống như Đức Chúa Trời”? Giảng miêu tả “tội” thế nào? Đức Chúa Giê-su đã làm gì đối với tội lỗi khi Ngài đến lần thứ nhất? Chúng ta hiểu thế nào về những lời của Giăng nói “ai sinh bởi Đức Chúa Trời, thì chẳng phạm tội” (1 Giăng 3:9)?

**I. CON CÁI ĐỨC CHÚA TRỜI (1 Giăng 3:1)**

Có lời hứa tuyệt vời nào trong 1 Giăng 3:1? Lời hứa đó gồm những gì? Lời hứa đó cho chúng ta hy vọng nào? Xin cũng đọc Giăng 1:12; 1 Giăng 2:29; và 1 Giăng 3:9.

1 Giăng 3:1 nói về sự sinh ra thiêng liêng. Giăng 1:12 kêu gọi chúng ta chú ý đến đức tin nơi Đấng Christ nhờ đó mà chúng ta trở nên con cái Đức Chúa Trời. 1 Giăng 3:1 dạy rằng các tín đồ đã là con cái Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã làm điều này cho chúng ta trước tiên. Sự tái sinh là công việc của Ngài, chứ không phải của chúng ta. Chúng ta không thể khoe khoang về sự tái sinh của mình hay về việc chúng ta được làm con nuôi Đức Chúa Trời. Chúng ta cũng không cần phải lo mất vị trí mình là con cái Đức Chúa Trời nếu chúng ta tiếp tục mối tương giao với Ngài. Mối tương giao này được miêu tả như sự thông công giữa cha và con. Vì thế tình cảm này rất mật thiết. Một người cha hoàn hảo chăm sóc chúng ta, yêu thương chúng ta, và sẽ hy sinh sự sống của người vì chúng ta.

Hãy ngừng lại và suy gẫm về ý nghĩa thật của lời hứa: chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Sau đó hãy nghĩ xem có bốn trăm tỷ dãy ngân hà *mắt có thể thấy* được trong vũ trụ. Mỗi dãy có hàng tỷ ngôi sao. Ai biết được có bao nhiêu hành tinh ở giữa các ngôi sao đó? Và có bao nhiêu người trên các hành tinh đó? Khi nghĩ về vũ trụ bao la rộng lớn so với trái đất, làm sao chúng ta không khỏi ngạc nhiên rằng Đức Chúa Trời đã yêu thương chúng ta và cho ta làm con cái Ngài? Điều này thật đã cho chúng ta một cảm xúc tuyệt vời về một cuộc đời phước hạnh! Ôi! Niềm hy vọng chứa chan, lời hứa quý báu; chúng ta nên có đức tin vững vàng về tương lai, mặc dù cuộc đời có gặp khó khăn đến đâu! Đức Chúa Trời, Đấng Tạo Hóa, yêu thương, chăm sóc chúng ta, và gọi ta là con cái Ngài. Bản dịch Kinh Thánh Quốc tế (NIV) dịch câu 1 Giăng 3:1 một cách rất phóng khoáng và nói lên ý nghĩa rất hay là Đức Chúa Cha tuôn đổ sự yêu thương vĩ đại của Ngài trên chúng ta.

**Hãy suy gẫm về tư tưởng này: Đức Chúa Trời không chỉ hằng sống, nhưng Ngài còn yêu thương, chăm sóc chúng ta, và ngay cả chết cho chúng ta. Điều này ảnh hưởng thế nào trên cách sống của bạn? Tại sao?**

## II. KẾT QUẢ VÀ TRÁCH NHIỆM (1 Giăng 3:2, 3)

1 Giăng 3:1 là nhập đề cho những tư tưởng của các câu trong tuần lễ này. Câu này chỉ về những kết quả của sự liên hệ cha/con, gồm cả những trách nhiệm. Vì kết quả của mỗi tương giao này, người tín đồ sống một cuộc đời trong sạch không ở dưới sự điều khiển của tội lỗi (*câu 3-10*). Rồi Giăng nói chúng ta sẽ thấy Ngài và sẽ giống như Ngài.

Chúng ta biết tình trạng hiện nay của mình là con cái Đức Chúa Trời. Nhưng chúng ta cũng biết rằng tương lai sẽ còn tuyệt vời hơn, mặc dù ta không hoàn toàn hiểu được hết những điều này. Lòng ta nên tràn ngập niềm vui, sự kính sợ và ngạc nhiên thích thú khi nghĩ đến việc sẽ thấy Chúa và sẽ giống như Ngài.

**Có điều khác biệt nào giữa việc Sa-tan và Ê-va mong muốn được giống như Đức Chúa Trời trong Sáng thế Ký 3:5; Ê-sai 14:14; và Ê-xê-chi-ên 28:2 và lời hứa trong 1 Giăng 3:2 là chúng ta sẽ giống như Ngài?**

Sa-tan muốn bằng Đức Chúa Trời về quyền lực và có thể muốn được sự thờ phượng của tất cả các loài thọ tạo. Nhưng Sa-tan không muốn giống Đức Chúa Trời trong bản tính. Khi Sa-tan ước ao giống Chúa trong quyền lực, điều đó không làm cho mối tương giao giữa nó với Đức Chúa Trời trở nên sâu đậm hơn. Trái lại, điều này còn hủy hoại mối tương giao ấy.

Cơ Đốc nhân sẽ giống như Đức Chúa Trời, nhưng họ không muốn chiếm địa vị của Ngài. Họ muốn giống Ngài trong sự yêu thương tha nhân, trong sự bày tỏ những tư tưởng trong sạch và hành động đúng. Họ tôn trọng sự khác biệt căn bản giữa Đấng Tạo Hóa và loài thọ tạo. Họ không muốn thay đổi điều đó. Đối với họ, tình yêu thương là quan trọng, chứ không phải quyền lực. Như Đức Chúa Giê-su bày tỏ cho chúng ta, giống Đức Chúa Trời là từ bỏ mình một cách hoàn toàn và vô vị kỷ vì lợi ích của tha nhân. Đức Chúa Giê-su đến để bày tỏ cho chúng ta thấy Đức Chúa Cha như thế nào. “Đức Chúa Giê-su đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi?” (*Giăng 14:9*).

**Hãy nghĩ về sự khác biệt không tin được giữa bản tính của Đức Chúa Giê-su và bản tính của Sa-tan. Sa-tan được tạo nên, nhưng nó tìm kiếm một địa vị cao hơn nó đã có. Nó làm vậy chỉ vì lý do cá nhân và ích kỷ. Nhưng Đức Chúa Giê-su – Đấng Tạo Hóa – lựa chọn sự hạ mình xuống thành “số không” (Phi-líp 2:7) vì sự ích lợi cho tha nhân. Làm thế nào bạn có thể thay đổi để giống như Đấng Christ?**

## III. ĐỊNH NGHĨA VỀ TỘI LỖI (1 Giăng 3:4)

Những sự dạy dỗ sai lạc mà Giăng cảnh báo trong các thư này có thể trình bày về ơn phước của sự cứu rỗi, nhưng cũng có thể là làm ngơ về sự quan trọng của đời sống trong sạch. Các giáo sư giả dối có lẽ không lo lắng về vấn đề tội lỗi và những hậu quả của tội lỗi. Vì thế, Giăng giải thích rằng tương lai chúng ta lệ thuộc vào cách chúng ta sống bây giờ. Điều này không liên hệ gì tới việc chúng ta cố gắng làm lành. Chúng ta được cứu bởi ân điển mà thôi. Nhưng đời sống chúng ta phải bày tỏ rằng mình được cứu. Vì vậy, Giăng tiếp tục trình bày điều này nghĩa là gì. Đây là điều sau khi ông đã kêu gọi các Cơ Đốc nhân sống đời thanh sạch.

**Các câu sau đây dạy chúng ta những gì về bản chất của tội lỗi? Xuất Ê-díp-tô Ký 9:27; Thi thiên 36:3; 51:4; Ê-sai 1:2; Giê-rê-mi 3:13; Ma-thi-ơ 7:23; Rô-ma 6:17, 20; 1 Giăng 1:8; 3:4; 5:17.**

Trong Kinh Thánh, tội được miêu tả là nói dối, phạm tiêu chuẩn lẽ thật của Đức Chúa Trời, chống nghịch Ngài, không vâng giữ luật pháp Ngài, và không sống thánh thiện.

Trong 1 Giăng 3:4, tội được miêu tả là “trái luật pháp.” Về sau trong 1 Giăng 3:11-20, Giăng nói về chuyện Ca-in, là người đã giết em mình. Đây là một dẫn chứng rõ ràng về “sự trái luật pháp.” Sau đó trong câu 22 và 24 Giăng nói về các điều răn và sự cần vâng giữ các điều răn.

Chữ *trái luật pháp* nhắc chúng ta về “người tội ác” trong 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:3, là hình ảnh rõ ràng nhất về kẻ địch lại Đấng Christ, và sự cuối cùng của công việc nó trước khi Chúa tái lâm. Sự trái luật pháp này được bày tỏ bởi những kẻ địch lại Đấng Christ trong 1 Giăng, là những người chống lại Đức Chúa Trời và đứng về phe Sa-tan. Thuộc viên hội thánh được cảnh cáo trong 1 Giăng 3:4 là không được có thái độ như vậy. Thật lạ lùng là trong thế giới Cơ Đốc hiện nay có nhiều giảng sư dạy dỗ chống lại tội lỗi nhưng tiếp tục tuyên bố rằng luật pháp Đức Chúa Trời đã bị bỏ vì bây giờ chúng ta ở dưới ân điển. Thật là một sự xuyên tạc kinh khủng về ân điển!

**Tội mà bạn “thích nhất” là tội gì? Có phải là tội lỗi mà bạn vẫn đang tiếp tục phạm? Bạn đã bào chữa cho tội đó thế nào? Thời gian trôi qua, tội đó có càng ngày càng trở nên nhẹ hơn chẳng? Khi nào bạn mới tỉnh thức và nhận ra rằng chẳng sớm thì muộn nó sẽ hủy diệt bạn nếu bạn không cậy quyền phép Chúa để thắng nó?**

#### IV. SỰ HIỆN RA CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU (1 Giăng 3:5, 8)

**1 Giăng 1:2 và 1 Giăng 3:5, 8 dạy chúng ta điều gì về Chúa Giê-su và việc gì sẽ xảy ra khi Ngài đến lần thứ nhất?**

Khi đến lần thứ nhất, Đức Chúa Giê-su lấy hình thể con người. Ngài đến để giải quyết vấn đề tội lỗi. Ngài đến để hủy diệt công việc của ma quỷ. Vì thế, tin đồ không thể tham gia vào tội lỗi hay liên kết với tác giả của tội lỗi là ma quỷ. Khi có cùng một mục đích với tội lỗi, chúng ta có cùng một mục đích với Sa-tan và như vậy là chối bỏ Đức Chúa Giê-su.

**Theo 1 Giăng 3:5, Đức Chúa Giê-su cất tội lỗi đi. Câu này cũng giống như Giăng 1:29. Đức Chúa Giê-su đã hoàn thành công việc này thế nào theo Hê-bơ-rơ 9:26, 28; 1 Giăng 2:2; 4:10; và Khải huyền 1:5, 6?**

1 Giăng 3:5 không nói Đức Chúa Giê-su cất tội lỗi đi thế nào, nhưng 1 Giăng và sách Tin lành Giăng nói rõ ràng Đức Chúa Giê-su cất tội lỗi đi bằng sự chết trên Thập tự giá. Sách Hê-bơ-rơ cũng nói rõ Đức Chúa Giê-su cất tội lỗi bằng cách hy sinh sự sống vô tội của Ngài. Khải huyền dạy rằng Đức Chúa Giê-su đã lấy huyết mình rửa sạch tội lỗi chúng ta.

Phần thứ nhất của 1 Giăng 3:5 chỉ về thập tự giá. Nhưng phần thứ hai tập trung vào sự vô tội của Đức Chúa Giê-su. Sự vô tội của Ngài là cần thiết cho sự cứu rỗi chúng ta qua sự chết Ngài trên thập tự giá.

Những kẻ dịch lại Đấng Christ trong 1 Giăng có thể không hiểu được hoàn toàn giá trị thật của Thập tự giá và tại sao Đức Chúa Giê-su chết thế cho chúng ta. Sự thiếu hiểu biết ấy thật là rõ đại, vì Đức Chúa Giê-su đã chịu hình phạt cho tất cả tội lỗi chúng ta và chết thế cho chúng ta! Đây là nền tảng của chương trình cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Sự chết của Đấng Christ là cách duy nhất để nhân loại được cứu và được sự sống đời đời. Không hiểu điều này là không hiểu mục đích của tất cả các sách Phúc Âm.

**Trong những sự tranh đấu của bạn với tội lỗi, sợ hãi và thiếu đức tin, Thập tự giá đã giải đáp cho bạn thế nào những sự thách thức này? Làm thế nào bạn có cơ hội tốt hơn để có hy vọng và những lời hứa qua Đức Chúa Giê-su, không phải chỉ cho sự tha thứ nhưng có quyền lực để chiến thắng?**

#### V. KHÔNG CÓ TỘI! ( 1 Giăng 3:6, 9)

**1 Giăng 3:6, 8, 9 có thể so sánh với 1 Giăng 1:6–2:1, 2 thế nào?**

1 Giăng 3:6, 9 có những câu mạnh mẽ và khó hiểu. Những câu này nói ai sống trong Chúa Giê-su và ai là con cái Đức Chúa Trời thì không phạm tội. Điều này có vẻ thật hoàn hảo! Các Cơ-đốc nhân đã mất nhiều thời gian với những câu này và cố gắng tìm lời giải thích. Rốt cuộc, có Cơ Đốc nhân chân thật nào không tranh đấu với những tội lỗi trong cuộc đời mình?

Chúng ta có thể yên tâm nói rằng sứ đồ Giăng không mâu thuẫn. Trong đoạn 1, ông nói: những người tuyên bố mình không có tội tức là tự lừa dối mình. Trong đoạn 2, ông chỉ ra mục đích của chúng ta, đó là đừng phạm tội. Nhưng ông nói thêm nếu chúng ta phạm tội, thì chúng ta có Đấng cầu thay với Đức Chúa Cha, đó là Đức Chúa Giê-su Christ. Chúng ta phải hiểu những câu này trên đề tài mà chúng ta đang nghiên cứu, đó là tội lỗi: Cơ Đốc nhân phải lánh xa tội lỗi. Nhưng nếu họ phạm tội, họ xưng tội mình và chấp nhận sự tha thứ của Chúa.

Các học giả Kinh Thánh đã có những cách khác nhau để giải quyết những câu khó hiểu. Hai cách ngắn được viết dưới đây:

1. Giăng hình dung tiêu chuẩn lý tưởng trong 1 Giăng 3:6, 8, 9. Ông cũng nói đến lý tưởng này trong 1 Giăng 2:1. Giăng muốn thánh giá và đọc giả hiểu rõ ràng về vấn đề tội lỗi. Đừng coi nhẹ tội lỗi. Những người theo Đấng Christ không thể đùa với tội lỗi.

2. Động từ *phạm tội* được dùng trong thì hiện tại. Điều này thường thường chỉ về những hành động liên tục. Điều này có nghĩa là các môn đồ Đấng Christ không thể *liên tục* phạm tội. Có thể thỉnh thoảng họ phạm tội. Nhưng họ đã phân rẽ khỏi tội lỗi và không sống một đời tội lỗi. Họ không bị tội lỗi điều khiển. Bản dịch NIV có quan điểm này nên đã dịch động từ đó là *liên tục phạm tội*.

Dù dùng bản dịch nào, đoạn 3 phải tùy thuộc vào đoạn 1 và 2 thì chúng ta mới hiểu được. Tội lỗi là có thật. Cơ Đốc nhân không có sự lựa chọn nào khác ngoài sự từ bỏ tội lỗi trong đời sống mình, dù phải trả giá bao nhiêu.

**Đúng vậy, bạn là một tội nhân. Không ai có thể chối cãi được. Câu hỏi là, bạn đã đổ bao nhiêu huyết, mồ hôi, và nước mắt trong cuộc tranh đấu chống lại tội lỗi trong đời mình? Câu trả lời của bạn giúp giải thích cách sống của bạn thế nào?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Rô-ma 8:12-17; Phi-líp 2:14-16.

“Đừng có ai tự lừa dối mình với sự tin tưởng rằng họ có thể nên thánh trong khi phạm một trong những điều răn của Đức Chúa Trời. Một tội cố tình phạm, sẽ làm im lặng tiếng nói của Đức Thánh Linh và phân rẽ người đó khỏi Đức Chúa Trời. ‘Phạm tội tức là trái luật pháp.’ Và ‘ai phạm tội, thì chẳng từng thấy Ngài và chẳng từng biết Ngài.’ (1 Giăng 3:6). Trong các thư, Giăng tập trung hoàn toàn vào tình yêu thương. Nhưng ông cũng dùng thì giờ để bày tỏ bản tính thật của tất cả những người nói họ là công bình trong khi vi phạm luật pháp Đức Chúa Trời. . . . Và lời tuyên bố không có tội chứng tỏ người tuyên bố lời đó không thánh thiện.” – *Phỏng trích Ellen G. White, The Great Controversy, tr. 472, 473.*

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. “Giống như Đức Chúa Trời” nghĩa là gì? Bằng những cách nào chúng ta có thể “giống như Đức Chúa Trời” một cách tích cực hoặc tiêu cực?
2. Một số người lo sợ khi nghĩ rằng chúng ta chỉ được cứu bởi những gì Đức Chúa Giê-su đã làm cho chúng ta. Họ nói, nếu được cứu tùy thuộc vào sự công bình của Đấng Christ và không tùy thuộc vào chúng ta, vậy điều gì có thể ngăn cản chúng ta tiếp tục phạm tội? Bạn sẽ trả lời thế nào?
3. Có người giải thích sự hiểu biết của họ về Thập tự giá như sau, “Tôi không dùng Thập tự giá như là sự biện hộ hay để che giấu tội lỗi. Điều Thập tự giá làm cho tôi là giữ tôi đừng bỏ Chúa khi tôi phạm tội.” Hãy thảo luận ý tưởng này.
4. Bạn không thể không bị ảnh hưởng bởi xã hội và văn hóa mà bạn đang sống. Trong xã hội bạn, có những tội nào được coi là thật xấu trong khi ở xã hội khác thì tội đó được coi là không tệ lắm, hay không xấu gì cả? Chúng ta nên để xã hội ảnh hưởng bao nhiêu đến sự hiểu biết của chúng ta về tội lỗi? Có những tội nào mà xã hội bạn coi là không quan trọng trong khi Kinh Thánh nói rất rõ ràng về tội đó?
5. Tất cả chúng ta đều biết những lời hứa về việc chiến thắng tội lỗi. Giả sử có một người đang tranh đấu với tội lỗi (*có thể là hút thuốc hay uống rượu*) và quyết định tìm sự giúp đỡ của các chuyên viên? Bạn sẽ nói gì khi một ai đó cho rằng: hễ người nào tìm sự giúp đỡ của chuyên viên để thắng tật xấu là thiếu đức tin nơi quyền lực của Đức Chúa Trời?

## Bài Học 8

### YÊU THƯƠNG ANH CHỊ EM

**CÂU GỐC:** “Chúng ta đã nhận nơi Ngài điều răn này: Ai yêu Đức Chúa Trời, thì cũng phải yêu anh em mình” (1 Giăng 4:21).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Mác 12:28-31; Giăng 14:15; 1 Giăng 3:11-24; 4:7-5:4; Gia-cơ 2:15, 16.

**MỘT MỤC SƯ ĐẾN THĂM MỘT BÀ NỌ.** Bà giận và ghét chồng mình, bà muốn ly dị. Bà muốn gây cho ông càng nhiều đau khổ càng tốt. Mục sư đề nghị bà về nhà và hãy hành động như bà thật tình yêu ông. Bà phải đối xử rất tử tế với ông. Theo kế hoạch thì sau khi nói với chồng về tình yêu của mình, bà sẽ báo cho ông là bà muốn ly dị. Bà đồng ý với kế hoạch ấy, bà thật sự tin rằng làm vậy sẽ khiến ông phải đau khổ rất nhiều.

Với đôi mắt đầy hận thù, bà về nhà và làm y như vậy. Bà bày tỏ hết tình yêu trên chồng mình trong vài tháng như chưa bao giờ được yêu. Ngày nọ, mục sư gọi bà và hỏi về ý định ly dị. Bà trả lời, “Tôi không còn ý định đó nữa! Tôi đã khám phá ra rằng tôi thật tình yêu ông ấy.”

Tình yêu có thể thay đổi thế giới, hội thánh, gia đình, và hôn nhân. Tuần này chúng ta sẽ thấy Giăng nói một ít về đề tài quan trọng này. Chúng ta sẽ tìm hiểu những người tuyên bố đi theo Đức Chúa Giê-su phải bày tỏ tình yêu như thế nào.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG TRONG BÀI HỌC TUẦN NÀY:** Giảng dạy gì về sự quan trọng của tình yêu thương? Chương trình cứu rỗi bày tỏ thế nào về ý nghĩa thật của tình yêu? Làm thế nào chúng ta, là tội nhân, có thể nắm chắc sự cứu rỗi? Cơ Đốc nhân bày tỏ tình yêu thương thế nào?

**I. HAI ĐOẠN NÓI VỀ TÌNH YÊU (1 Giăng 3:11-24; 4:7-5:4)**

Hai đoạn chúng ta nghiên cứu tuần này dạy dỗ rằng con cái Đức Chúa Trời phải làm điều tốt lành và yêu thương anh em mình trong Chúa (1 Giăng 3:10). Câu này như một nhịp cầu để thảo luận về tình yêu thương được nói đến trong phần còn lại của 1 Giăng.

**1 Giăng 3:11-24 có những điều nào tương tự như trong 1 Giăng 4:7-5:4?**

---



---

Hai đoạn này gần giống nhau. Cả hai dùng chữ ‘*yêu nhau*’ nhiều lần (1 Giăng 3:11, 23; 4:7, 11, 12). Cả hai nói chúng ta cần yêu những tín đồ khác. Cả hai cảnh cáo chúng ta chống lại sự ganh ghét anh chị em mình. Cả hai đoạn đều nói về tình yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho chúng ta.

1 Giăng 3:11-24 tập trung vào sự yêu thương lẫn nhau và dùng những hình thức khác nhau của chữ “yêu” tám lần. Đoạn thứ hai dùng chữ đó hơn 30 lần và mở rộng đề tài hơn. Chúng ta được dạy, không những yêu con cái Đức Chúa Trời mà cũng yêu chính Đức Chúa Trời nữa. Một mặt khác, Đức Chúa Trời yêu chúng ta trước và vẫn còn yêu chúng ta.

Chúng ta cần hiểu 1 Giăng 4:7-5:4 với ý nghĩ về những kẻ địch lại Đấng Christ. Họ đã có ý nghĩ sai lầm về Đức Chúa Giê-su. Đoạn này nói rằng Đức Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời (1 Giăng 4:15), là Đấng Christ (1 Giăng 5:1) và là Cứu Chúa của thế gian. Chỉ qua Đức Chúa Giê-su và những gì Ngài làm mà chúng ta hiểu sâu xa hơn về tình yêu thương của Đức Chúa Trời. Khi chúng ta hiểu việc gì đã xảy ra nơi thập tự giá và Đấng Christ đã chấp nhận chịu hình phạt vì tội lỗi chúng ta, chúng ta sẽ yêu mến Đức Chúa Trời hơn.

**Xin đọc lại những đoạn cho bài học hôm nay. Có điểm quan trọng nào gây ấn tượng cho bạn nhất? Bạn bày tỏ thế nào với người khác về tình yêu thương Đức Chúa Trời dành cho bạn? Bạn cần có những sự thay đổi nào để trình bày tình yêu thương đó rõ ràng hơn?**

---



---

**II. “ĐỊNH NGHĨA” TÌNH YÊU (1 Giăng 3:11-16; 4:7-16)**

**Giăng nói nhiều về tình yêu thương trong những câu này. Nhưng ông miêu tả và giải nghĩa tình yêu như thế nào trong 1 Giăng 3:12-16 và 1 Giăng 4:7-10, 16?**

Giăng không muốn dùng từ điển để nói về ý nghĩa của tình yêu thương. Thay vào đó, ông bắt đầu bằng cách dùng câu chuyện Ca-in để cho thấy điều trái ngược với tình yêu thương.

**Dẫn chứng chuyện Ca-in giúp Giăng nói lên quan điểm của mình thế nào?**

Sau dẫn chứng tiêu cực, tiếp theo là một dẫn chứng tích cực: Đức Chúa Giê-su hy sinh sự sống Ngài vì chúng ta. Đức Chúa Cha sai Con một Ngài làm của lễ chuộc tội chúng ta. Đức Chúa Cha sai Đức Chúa Giê-su để làm Cứu Chúa cho thế gian. Đây là ý nghĩa sâu xa nhất của tình yêu. Tình yêu thương nghĩa là làm bất cứ điều gì cần thiết để giúp đỡ người khác. Điều này gồm cả sự hy sinh. Thật trái ngược với điều mà Ca-in làm cho em mình. Tình yêu thương cũng có nghĩa là tha thứ và quên đi quá khứ. Trong trường hợp của Chúa Giê-su, điều này có nghĩa là hoàn toàn từ bỏ mình vì lợi ích của tha nhân.

Nhưng không phải hành động một cách rập khuôn là bày tỏ tình yêu! Tình yêu thương phải tạo được ảnh hưởng trên cuộc đời người khác. Nếu một người muốn chúng tỏ tình yêu bằng cách nhảy xuống nước và chết đuối, thì điều đó hoàn toàn vô nghĩa. Nhưng nếu người đó nhảy xuống nước và chết để cứu người khác, đó mới thật là tình yêu.

Cách tốt nhất để hiểu tình yêu thương là nghiên cứu về Ba Ngôi Đức Chúa Trời và công việc của Ba Đấng như được bày tỏ trong chương trình cứu chuộc. Đây gồm cả việc Đức Chúa Giê-su dâng hiến mình làm của lễ vì chúng ta.

Tình yêu thương Cơ Đốc bắt nguồn từ tình yêu thương của Đức Chúa Trời. Sống trong tình yêu thương nghĩa là vui hưởng mối tương giao mật thiết với Đức Chúa Trời. Không có tình yêu thương nào mà không đến từ Đức Chúa Trời (1 Giăng 4:7). Nhưng câu “Kẻ nào yêu, thì sanh từ Đức Chúa Trời và nhìn biết Đức Chúa Trời” có thể bị hiểu lầm. Câu đó phải được giải thích từ đề tài của 1 Giăng. Theo 1 Giăng 3:23, đức tin và tình yêu đi đôi với nhau. Theo 1 Giăng 5:2, tình yêu thương và sự giữ điều răn cũng đi đôi với nhau. Bất cứ ai cũng có thể nói mình yêu Đức Chúa Trời. Nhưng Giăng dạy rằng tình yêu cần được bày tỏ để chứng minh đó là tình yêu thương.

**Có những dẫn chứng nào về loại tình yêu thật mà bạn thấy ở những người khác? Họ là ai mà đã bày tỏ tình yêu thương như vậy? Họ đã làm gì? Bạn học được gì từ hành động của họ về ý nghĩa thật của tình yêu thương?**

### III. SỰ BẢO ĐẢM CHẮC CHẮN (1 Giăng 3:19-21)

**Giăng muốn nói gì trong 1 Giăng 3:19-21? Ông muốn nói gì với chúng ta? Có ai không kinh nghiệm được những cảm xúc mà Giăng nói ở đây chăng?**

**Giăng nói về vấn đề nào trong 1 Giăng 4:17, 18? Một lần nữa, có người nào không vướng phải vấn đề này chăng?**

Hầu hết Cơ Đốc nhân nhìn vào chính mình, vào sự yếu đuối và sự thiếu tình yêu thương của mình, rồi họ thấy có tội và bị hư mất. Nhưng thật quan trọng để nhớ rằng Đức Chúa Trời lớn hơn chúng ta, lớn hơn tội lỗi chúng ta, lớn hơn lòng chúng ta! Thật quan trọng nếu từng ngày ta hiểu được niềm hy vọng vào sự cứu rỗi phải lệ thuộc vào Đức Chúa Giê-su và công việc Ngài làm cho chúng ta. Chỉ lệ thuộc vào Ngài, chứ không vào việc làm của mình, chúng ta mới có sự tin cậy và bảo đảm.

Sự tin cậy được đề cập nhiều lần trong 1 Giăng. Giăng muốn tin đồ tin chắc khi họ cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời (*1 Giăng 3:21, 22*), tin chắc vào sự tái lâm của Đấng Christ (*1 Giăng 2:28*), và tin chắc vào sự xét đoán của Đức Chúa Trời (*1 Giăng 4:17*). Đức Chúa Trời muốn những điều tốt cho chúng ta, là con cái Ngài. Được ở trong sự yêu thương của Ngài thì không còn sợ hãi nữa.

“Sa-tan biết rằng những người cầu xin Đức Chúa Trời ân điển và sự tha thứ thì sẽ nhận được. Vì thế nó phô bày tội lỗi họ để làm họ nản chí. Nó luôn luôn tìm cơ hội để khiến những người cố gắng vâng lời Đức Chúa Trời cảm thấy mình yếu đuối. Ngay cả những công việc tốt nhất và đáng được chấp nhận nhất của họ thì Sa-tan cố làm cho họ cảm thấy không được Đức Chúa Trời chấp nhận. Bằng những mảnh lối độc ác, nó cố gắng làm cho họ bị hư mất đời đời.”

“Với sức mạnh riêng mình, loài người không thể đương đầu với những lời buộc tội của Sa-tan. Khi tội nhân đứng trước mặt Đức Chúa Trời trong y phục vương đầy tội lỗi, thì Đức Chúa Giê-su, Đấng cầu thay của chúng ta, sẽ cầu xin cho tất cả những người đã xây lưng khỏi tội lỗi và tin cậy vào sự chăm gìn của Ngài. Đức Chúa Giê-su cầu xin cho họ, bởi những sự biện hộ hùng hồn của Thập tự giá, Đức Chúa Giê-su đánh bại kẻ tố cáo họ. Việc Đức Chúa Giê-su vâng giữ trọn vẹn luật pháp Đức Chúa Trời đã đem lại cho Ngài tất cả quyền lực trên thiên đàng và dưới đất. Ngài cầu xin sự thương xót của Đức Chúa Cha và sự phục hồi cho loài người tội lỗi.” – *Phỏng trích Ellen G. White, God’s Amazing Grace, tr. 316.*

**Bạn nhận được niềm trông cậy nào từ những lời đầy hy vọng này?**

### IV. TÌNH YÊU CÓ HÀNH ĐỘNG (1 Giăng 3:17, 18; 4:19-21)

Giăng không cảm thấy thỏa mãn khi chỉ nói về sự yêu thương. Ông cho biết Đức Chúa Trời muốn chúng ta yêu bằng hành động. Giăng nói sự ganh ghét không đi đôi với sự yêu thương. Ghét là giết người (1 Giăng 3:15). Ông cũng nói chúng ta không nên yêu bằng lời nói nhưng phải bằng hành động (câu 18).

Giăng cũng dạy chúng ta nên nói những lời khuyến khích và tử tế với nhau. Lời nói là một phần quan trọng trong sự chia sẻ tình yêu thương. Người phối ngẫu, con cái, bà con, và bạn hữu cảm thấy thế nào nếu họ không bao giờ nhận được những lời tử tế của chúng ta? Ngay chính Giăng cũng dùng những lời nói để chia sẻ tình yêu thương của Đức Chúa Trời với tha nhân. Nhưng Giăng không thích thứ tình yêu thương không có tiêu chuẩn. Trong 1 Giăng 3:17, Giăng miêu tả một hoàn cảnh gần giống như trong Gia-cơ 2:15, 16. Một thuộc viên hội thánh đang có nhu cầu. Những người dư giả có thể giúp nhưng lại không làm gì cả ngoại trừ việc nói những lời hoa mỹ với người đó. Làm như vậy là không đủ. Đức Chúa Trời nói Ngài yêu chúng ta, nên Ngài sai Con Ngài để chết thế cho chúng ta. Những người yêu nhiều thì cũng hành động nhiều vì tình yêu chân thật thì phải tích cực.

**Điều răn nào trong 1 Giăng 3:16, 17 thì khó làm theo? Tại sao?**

Không phải bất cứ ai trong chúng ta sẽ chết cho tín hữu khác. Nhưng nhiều người trong chúng ta sẽ có cơ hội để bày tỏ tình yêu thương cho một người nghèo. Chúng ta có thể cung cấp việc làm, thực phẩm, quần áo, một nền giáo dục Cơ Đốc, hay một chỗ ở an toàn, nhưng thay vì hành động như thế, chúng ta lại chọn cách sống thoải mái, không bị phiền hà. Các Cơ Đốc nhân đầu tiên đã chia sẻ tiền bạc của họ. Yêu tha nhân là một sự thách thức vì điều này đòi hỏi chúng ta phải hy sinh.

Một nơi mà tình yêu thương phải được bày tỏ (và đôi khi khó nhất), là trong gia đình. Có rất nhiều cách chúng ta có thể bày tỏ tình yêu thương cho những người trong gia đình. Đôi khi những điều nhỏ mọn lại có thể nói lên một cách hùng hồn về tình thần tiếp nhận nhau và yêu thương nhau. Thí dụ, những điều “nhỏ mọn” có thể là giúp đỡ những người trong nhà, một bữa cơm tối ngon miệng, hay một bữa ăn chung ngoài trời đặc biệt. Có nhiều cách chúng ta có thể bày tỏ tình yêu thương. Sự yêu thương là nghĩ tới người khác trước. Và hơn nữa, tình yêu thương sẽ hành động trên những tư tưởng này.

**Hãy tưởng tượng bạn được sống trong một gia đình có tình yêu thương chân thật. Có những sự thay đổi nào bạn nên làm để giúp lý tưởng đó trở nên sự thật trong nhà của bạn?**

## V. TÌNH YÊU THƯƠNG VÀ CÁC ĐIỀU RĂN (1 Giăng 3:22-24; 1 Giăng 4:21-5:4)

Cả hai đoạn chúng ta nghiên cứu tuần này đều kết thúc với những điều răn. Chữ *điều răn* được dùng bốn lần trong cả hai đoạn. 1 Giăng 5:2 nói về sự vâng giữ các điều răn. 1 Giăng 3:22, 24, và 1 Giăng 5:3 tập trung vào sự vâng lời, hay giữ các điều răn.

### 1 Giăng 3:22-24; 4:21; và 1 Giăng 5:2, 3 dạy gì về các điều răn và sự vâng giữ các điều răn?

Giăng nói vâng giữ điều răn Đức Chúa Trời và làm điều đẹp ý Ngài (1 Giăng 3:22) khiến Cơ Đốc nhân có đức tin và hy vọng rằng Đức Chúa Trời sẽ nghe lời cầu nguyện của họ. Mạng lệnh của Đức Chúa Trời là tin nơi Đức Chúa Giê-su và yêu thương lẫn nhau. Giữ các điều răn cho chúng ta cơ hội để sống trong Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời ở trong chúng ta. Yêu Đức Chúa Trời là giữ các điều răn. Thật ra, chúng ta *có thể giữ* các điều răn vì các điều răn bảo vệ hạnh phúc của chúng ta.

Khi Giăng nói về một điều răn (thay vì những điều răn), ông muốn nói mạng lệnh cho chúng ta để tin nơi Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si và yêu mến lẫn nhau. Trong đoạn 4, *điều răn* là ai yêu Đức Chúa Trời thì cũng yêu anh em mình.

Có người hỏi Đức Chúa Giê-su điều răn nào quan trọng nhất. Ngài đáp lại bằng cách chỉ về điều răn yêu mến Đức Chúa Trời hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, và hết sức, và yêu người lân cận như mình (Mác 12:28-31). Nhưng Đức Chúa Giê-su cũng nhấn mạnh rằng những người yêu mến Ngài thì cũng giữ các điều răn Ngài (Giăng 14:15). Trong Bài Giảng Trên Núi, Đức Chúa Giê-su nói về nhiều điều răn khác nhau.

Sự thay đổi từ chữ *điều răn* (một) đến *các điều răn* (nhiều), Giăng muốn nói điều răn về tình yêu thương được bày tỏ trong nhiều điều răn.

**Làm sao để trong cuộc đời theo Chúa, chúng ta kinh nghiệm được lẽ thật trong các điều răn Đức Chúa Trời hơn là chỉ một số những luật lệ? Các điều răn chỉ có vậy thôi sao? Hay là còn ẩn chứa những gì hơn thế nữa? Nếu có, đó là gì?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

*Xin đọc 1 Cô-rinh-tô 13; Ellen G. White, "A Faithful Witness" tr. 548, The Acts of the Apostles.*

"Đừng bao giờ đi ngang một người đau khổ mà không nói một lời an ủi nào, theo như sự an ủi mà chúng ta đã nhận được từ nơi Đức Chúa Trời. Đây là làm trọn luật pháp. Nguyên tắc này được bày tỏ trong câu chuyện người Sa-ma-ri nhân lành và trong cuộc đời Đức Chúa Giê-su. Ngài đã làm trọn ý nghĩa thật của luật pháp. Nguyên tắc này là yêu người lân cận như mình. Và khi con cái Đức Chúa Trời bày tỏ lòng thương xót, sự nhân từ và tình yêu thương đối với mọi người, họ đã làm chứng về bản tính của luật pháp thiên đàng. . . . Sự yêu mến Đức Chúa Trời ở trong lòng là thứ tình yêu thương duy nhất được bày tỏ cho người lân cận mình." – *Phỏng trích Ellen G. White, The Desire of Ages, tr. 505.*

"Bạn nên bỏ đi càng sớm càng tốt những cảm xúc lạnh lùng, hình thức. Bạn cần phát triển sự thương xót, yêu thương, và thân thiện trong đời sống hằng ngày của mình. Bạn nên bày tỏ sự lễ độ và lịch sự của Cơ Đốc nhân. Khi tấm lòng thật sự yêu mến Đức Chúa Giê-su thì cũng yêu thương những người mà Ngài đã chết vì họ. Giống như mũi tên địa bàn luôn luôn chỉ về hướng bắc, người thật sự theo Đấng Christ sẽ làm việc siêng năng để cứu những linh hồn mà Ngài đã hy sinh sự sống cho họ. Làm việc để cứu kẻ có tội sẽ sưởi ấm trong lòng tình yêu thương của Đấng Christ. Và điều này sẽ khiến tình yêu đó lớn lên và phát triển." – *Phỏng trích Ellen G. White, Testimonies for the Church, quyển 3, tr. 466.*

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hội thánh bạn, với tính chất một tập thể, có thể làm gì để bày tỏ những cách mà bạn, là một cá nhân, không thể làm được? Hội thánh bạn bày tỏ thế nào tình yêu thương của Đức Chúa Trời cho cộng đồng? Bạn có thể giúp được gì?
2. Trong lớp, hãy nói về những người đã bày tỏ tình yêu thương mà chúng ta thảo luận tuần này. Họ đã làm gì? Họ đã từ bỏ những gì để giúp tha nhân? Hành động của họ có gì giống nhau có thể giúp chúng ta hiểu rõ hơn về tình yêu thương thật?
3. Kinh Thánh nói sự yêu thương đến từ Đức Chúa Trời. Tại sao phải như vậy? Tình yêu thương có thể đến từ nơi nào khác chẳng? Thật khó để tưởng tượng là thể chất và năng lực thuần túy có thể tạo nên tình yêu thương. Làm thế nào để sự yêu thương thật giúp chúng ta hiểu rõ hơn về Đức Chúa Trời có thật? Làm thế nào để gương về tình yêu thương của chúng ta bày tỏ cho tha nhân thấy Đức Chúa Trời có thật? Bằng những cách nào để những trưng dẫn về tình yêu thương trở thành bằng chứng hay nhất về Đức Chúa Trời có thật?

## Bài Học 9

## TIN CON ĐỨC CHÚA TRỜI

**CÂU GỐC:** “Ai là kẻ thắng hơn thế gian, há chẳng phải kẻ tin Đức Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời hay sao?” (1 Giăng 5:5).

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Ma-thi-ơ 16:24, 25; Giăng 1:1-3; 3:36; 5:24; Rô-ma 6:1-6; Hê-bơ-rơ 12:4; I Giăng 5:1-12.

**NHỮNG TƯ TƯỞNG VỀ ĐỨC CHÚA GIÊ-SU LÀ AI THỈNH THOẢNG ĐÃ THAY ĐỔI TRONG SUỐT DÒNG LỊCH SỬ.** Một số người tách rời Đức Chúa Giê-su của Kinh Thánh khỏi Đức Chúa Giê-su của lịch sử. Nhiều người tuyên bố hai nhân vật này có thể không có những điểm giống nhau. Chúa Giê-su của lịch sử có thể là một người thường nhưng có một sự liên hệ mật thiết với Đức Chúa Trời. Chỉ thế thôi. Đối với trí óc họ, chắc chắn Ngài không phải là Con Đức Chúa Trời đã sống lại từ kẻ chết! Những người khác tin rằng Đức Chúa Giê-su chỉ là một chính khách phản loạn muốn lật đổ Đế quốc La Mã.

Chúng ta có thể nghĩ rằng đề tài này không quan trọng. Nhưng Đức Chúa Giê-su là ai và điều Ngài tuyên bố về chính mình sẽ rất ảnh hưởng đến mỗi người chúng ta. Cách ta nghĩ về Chúa Giê-su ảnh hưởng đến mối liên hệ của ta với Đức Chúa Trời, đến sự hiểu biết về chương trình cứu chuộc, và đến việc chúng ta được bảo đảm chắc chắn về sự cứu rỗi. Đó là lý do tại sao Giăng thảo luận đề tài này trong các thư của ông.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG TRONG BÀI HỌC TUẦN NÀY:** Chúng ta được ban cho những lời hứa chiến thắng nào? Ý của Giăng là gì khi ông nói “bởi nước và huyết”? Có những lý do nào cho đức tin chúng ta? Giăng nói gì về Đấng Christ là Đức Chúa Trời? Giăng dạy gì về lời hứa sự sống đời đời?

## I. TIN ĐỨC CHÚA GIÊ-SU VÀ THẮNG THẾ GIAN (1 Giăng 5:1-5)

Giăng đã dạy dỗ chúng ta về tình yêu thương anh chị em. Bây giờ chúng ta nghiên cứu về đề tài đức tin nơi Đức Chúa Giê-su là Đấng Christ/Đấng Mê-si, và Con Đức Chúa Trời. Hai đề tài, tin cậy và yêu thương, được thảo luận trong phần đầu của đoạn 5.

Giăng muốn các độc giả tin Đức Chúa Giê-su là Đấng Christ. Ông nói những người tin như vậy là sinh bởi Đức Chúa Trời. Họ yêu mến Đức Chúa Trời, yêu thương anh em mình, và giữ các điều răn Ngài. Những người tin Đức Chúa Giê-su thì cũng thắng thế gian (1 Giăng 5:1-5).

Trong suốt lịch sử, một số người nghĩ rằng Cơ Đốc nhân phải tham gia một cuộc chiến lớn để thắng thế gian. Nhưng điều đó là sai. Kinh Thánh không nói Cơ Đốc nhân phải chiến đấu như thập tự quân và bắt ép những người khác phải chấp nhận Đấng Christ. Tân Ước không nói nước Đức Chúa Trời giống như một quốc gia cần phải tự vệ hay phải có chiến tranh để mở rộng bờ cõi. Cuộc chiến mà Cơ Đốc nhân phải tranh đấu là cuộc chiến thiêng liêng. Trong những thư của Giăng, cách để chiến thắng không phải là dùng vũ khí. Cách để chiến thắng là bởi đức tin. Và đức tin được bày tỏ bằng cách chúng ta sống.

**Trong những câu sau đây, Giăng nói về sự chiến thắng. Chúng ta có thể học được gì về những lời hứa này trong Giăng 16:33; 1 Giăng 4:4; Khải huyền 2:7, 11; 3:5, 21; và 12:11?**

Người chiến thắng vĩ đại nhất là Đức Chúa Giê-su Christ. Vì Ngài đã chiến thắng tội lỗi, những người theo Ngài cũng có thể chiến thắng. Bằng cách này, họ đã có sự chiến thắng. Sự chiến thắng của Đức Chúa Giê-su là của họ. Những người chiến thắng nhận được những lời hứa tuyệt vời từ Đức Chúa Trời là họ không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa (Rô-ma 6:1-6). Trong Đức Chúa Giê-su và trong đời sống mới ở trong Ngài, chúng ta hầu việc Chúa chứ không phải chủ cũ của chúng ta là Sa-tan.

**Trong những phương diện nào của đời sống, bạn kinh nghiệm được lời hứa về sự chiến thắng? Những phương diện nào bạn đã thất bại, tại sao? Làm thế nào để bạn có được sự chiến thắng mà Chúa đã hứa? Có điều gì ngăn cản bạn?**

## II. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU, ĐẲNG CHÚNG TA TIN (1 Giăng 5:6-8)

Giăng đã nói đến tính cách quan trọng của việc tin Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si và Con Đức Chúa Trời. Bây giờ ông tiếp tục bày tỏ cho độc giả thấy Con Đức Chúa Trời này là ai. Một trong những điều ông nói về Đức Chúa Giê-su là Ngài đến “bởi nước và huyết” (1 Giăng 5:6). Điều này nghĩa là gì?

Nước chỉ được nói đến trong 1 Giăng ở những câu của bài học hôm nay. Nhưng nước được đề cập nhiều lần trong Tin lành Giăng và trong sách Khải huyền. Nước mà Giăng nói đến trong 1 Giăng 5:6, 8 chỉ về Đức Chúa Giê-su và sự đến lần thứ nhất của Ngài. Và đó là một trong ba điều chỉ về Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si và Con Đức Chúa Trời.

Câu “huyết và nước” được dùng trong Giăng 19:34 có liên quan đến sự chết của Đức Chúa Giê-su. Nhưng đây không phải là nước mà Giăng nói đến trong 1 Giăng 5:6-8. Đúng hơn, lúc bắt đầu sách Giăng, nước có liên quan đến phép báp-têm (*Giăng 1:26, 31, 33; Giăng 3:5, 23*). Điều này là bối cảnh cho 1 Giăng. Đức Chúa Giê-su đến, là một Người và khởi đầu công việc Ngài bằng cách chịu phép báp-têm bằng nước. Ngài kết thúc chức vụ mình trên thập tự giá khi Ngài đổ huyết ra. *Nước* chỉ về phép báp-têm của Đức Chúa Giê-su, và *huyết* chỉ về sự chết Ngài trên Thập tự giá (1 Giăng 1:7).

Phép báp-têm và sự đóng đinh chỉ về Đức Chúa Giê-su là ai và điều Ngài đã làm vì chúng ta. Trong cả hai trường hợp này, hành động của Đức Chúa Trời và hành động của con người bày tỏ Đức Chúa Giê-su thật sự là Con Đức Chúa Trời (*Ma-thi-ơ 3:17; 27:50-54*).

Trong 1 Giăng 5:6-8, Giăng vẫn còn đối phó với sự dạy dỗ sai lạc của những kẻ địch lại Đấng Christ. Các sự dạy dỗ này đã ảnh hưởng đến tâm trí tín đồ. Nếu Đức Chúa Giê-su không phải là Đấng Mê-si hay Con Đức Chúa Trời, sứ điệp của họ sẽ là: *Sự chết của Con Đức Chúa Trời thế cho chúng ta trên thập tự giá để cứu chúng ta là không cần thiết*. Sự dạy dỗ như vậy sẽ dẫn đến sự hiểu biết rất khác về sự cứu rỗi và về Ba Ngôi Đức Chúa Trời. Sự cứu rỗi sẽ bởi kiến thức (*gnosis*), chứ không bởi thập tự giá. Vì thế, Giăng muốn người ta biết chính xác Đức Chúa Giê-su là ai và Ngài đã làm gì cho họ qua sự sống và sự chết của Ngài. Giăng không muốn người ta bị lừa gạt bởi những sự dạy dỗ sai lầm này.

**Nước và huyết.** Hãy suy gẫm về hai hình ảnh này và chúng đã tượng trưng cho Đức Chúa Giê-su như thế nào? Bằng cách nào chúng ta kinh nghiệm được nước và huyết là thật sự trong đời sống? Nói cách khác, phép báp-têm có ý nghĩa gì đối với bạn? Phép báp-têm nói gì về bạn? Có những sự thay đổi nào đã đến trong đời bạn? Đối với huyết cũng vậy: Hình ảnh về huyết có ý nghĩa gì đối với bạn là Cơ Đốc nhân? Xin đọc Ma-thi-ơ 16:24, 25; Hê-bơ-rơ 12:4.

## III. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU VÀ CHÚNG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI (1 Giăng 5:9, 10)

Chúng thứ nhất và thứ hai về Đức Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời là nước và huyết. Chúng thứ ba là Đức Thánh Linh (1 Giăng 5:6, 8). Tin lành Giăng ghi chép Đức Chúa Giê-su đã tuyên bố Đức Thánh Linh sẽ làm chứng về Ngài (*Giăng 15:26*). Tại sao những chứng này là cần thiết? Trong thời Cựu ước, luật đòi hỏi phải có từ hai đến ba nhân chứng mới có hiệu lực (*Phục truyền 19:15*). Giăng muốn nói rõ ràng trường hợp của Đức Chúa Giê-su có nền tảng vững chắc. Giăng muốn bày tỏ chúng ta có những lý do chính đáng để tin.

**Giăng nói gì với chúng ta trong 1 Giăng 5:9, 10? Ông muốn chúng ta tin điều gì?**

Đối với Giăng, ý tưởng của các nhân chứng về Đức Chúa Giê-su là rất quan trọng. Trong sách Phục Âm, Giăng nêu tên nhiều người: lời chứng của Giăng Báp-tít (*Giăng 1:6, 7*), lời chứng của chính Đức Chúa Giê-su (*Giăng 3:32*), lời chứng của người đàn bà Sa-ma-ri (*Giăng 4:39*), bằng chứng của những công việc của Đức Chúa Giê-su (*Giăng 5:36*), lời chứng của Kinh Thánh (*câu 39*), lời chứng của Đức Chúa Cha (*Giăng 8:18*), lời chứng của những người chứng kiến sự sống lại của La-xa-rơ (*Giăng 12:17*), sự làm chứng của Đức Thánh Linh (*Giăng 15:26*), và lời chứng của chính sứ đồ Giăng (*Giăng 21:24*). Điều này gây ấn tượng rất sâu xa. Giăng muốn đặt nền tảng chắc chắn rằng sự tin tưởng nơi Đức Chúa Giê-su lệ thuộc vào những bằng chứng mạnh mẽ.

Nhưng chúng ta cần hiểu chứng của Đức Chúa Cha trong những câu này đối với ngày nay thì khác. Dường như hợp lý hơn nếu ba chứng đó liên kết lại trong những câu chúng ta nghiên cứu trước đây trong tuần này. Ba chứng này là chứng của chính Đức Chúa Trời.

Giăng nói nếu chúng ta sẵn sàng chấp nhận lời chứng của loài người, thì chúng ta có thể chấp nhận nhiều hơn nữa chứng của chính Đức Chúa Trời. Thường thường chúng ta sẵn sàng chấp nhận những gì người ta nói với chúng ta, ngay cả khi chúng ta không có bằng chứng để tin những gì chúng ta nghe. Chúng ta nên chấp nhận chứng của Đức Chúa Trời nhiều hơn nữa và tin Đức Chúa Giê-su như được miêu tả trong Tân Ước!

Đức Chúa Trời đáng tin cậy và chân thật (1 Giăng 5:20). Nếu chúng ta không chấp nhận chứng của Đức Chúa Trời, thì chúng ta cho Ngài là nói dối. Đó là một lời buộc tội nghiêm trọng.

**Bạn có những lý do gì để tin Đức Chúa Trời, tin Đức Chúa Giê-su trong sứ điệp Cơ Đốc Phục Lâm giữ ngày Thứ Bảy? Hãy viết xuống những lý do này, cầu nguyện, và chia sẻ với các bạn trong lớp Sa-bát.**

#### IV. TIN BA NGÔI ĐỨC CHÚA TRỜI (1 Giăng 5:7, 8)

Trong Kinh Thánh, những chữ “ở trên trời: Đức Chúa Cha, Ngôi Lời, và Đức Thánh Linh; và ba Đấng hiệp một. Và có ba làm chứng dưới đất” như trong 1 Giăng 5:7, 8). Chỉ có một điều rắc rối là những câu này được thêm vào sau này, chứ không có trong những bản Kinh Thánh trước đó.

Các học giả Kinh Thánh đồng ý rằng câu này không có trong nguyên bản. Câu này được thêm vào, có lẽ để hỗ trợ giáo lý về Ba Ngôi. Dĩ nhiên là không nên thêm bớt các câu Kinh Thánh, vì nhiều lý do (*Khải huyền 22:18*). Một trong những lý do quan trọng là có thể khiến người ta nghi ngờ sự trung thực của Kinh Thánh và có thể không tin Lời Đức Chúa Trời.

Nhưng trong thực tế, nếu không có những câu này thì giáo lý về Ba Ngôi Đức Chúa Trời cũng được thiết lập vững chắc trong sách Giăng. Những người viết Tân ước tin rằng Đức Chúa Trời là một, họ cũng hình dung Đức Chúa Giê-su và Đức Thánh Linh là Đức Chúa Trời. Tư tưởng về Ba Ngôi rất quan trọng để hỗ trợ cho ý tưởng Đức Chúa Trời là Ba Đấng hiệp Một.

**Giăng có những lý luận rất mạnh mẽ về Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời. Giăng dạy gì về Đức Chúa Giê-su Christ trong Giăng 1:1-3, 14; 8:58, 59; 10:30, 31; 20:28; 1 Giăng 2:23; và 1 Giăng 5:20?**

Trong những câu này (và nhiều câu khác), không có nghi vấn nào về việc Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời. Nhưng những câu chúng ta nghiên cứu tuần này không phải để cố gắng thiết lập giáo lý về Ba Ngôi. Đó không phải là điều chính yếu. Điều quan trọng là: những câu này nhấn mạnh về đức tin nơi Đức Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời và các bằng chứng về việc Ngài được ban cho thế gian.

**Hãy nghĩ Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời. Bây giờ xin ôn lại những cảnh cuối cùng của cuộc đời Ngài, cho tới Thập tự giá. Cùng với suy nghĩ đó, hãy nhớ rằng Đức Chúa Giê-su cũng là Đức Chúa Trời, Đấng Tạo Hóa. Sau đó hãy nghĩ về những lễ thật này có ý nghĩa gì. Tại sao lễ thật này có thể thay đổi đời sống chúng ta?**

#### V. KẾT QUẢ CỦA VIỆC TIN NƠI ĐỨC CHÚA GIÊ-SU (1 Giăng 5:11, 12)

Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta một món quà tuyệt vời. Đó là sự sống đời đời (*1 Giăng 5:11, 12*). Nhưng món quà đó chỉ được ban cho qua Đức Chúa Giê-su mà thôi. Làm thế nào chúng ta nhận được món quà này? Bằng cách chấp nhận lời chứng của Đức Chúa Trời về Con Ngài, đó là tin cậy và chấp nhận Đức Chúa Giê-su.

**Sứ đồ Giăng dạy gì về sự sống đời đời trong Giăng 3:16, 36; 5:24; và Giăng 6:54?**

Giăng thảo luận về đức tin nơi Đức Chúa Giê-su, Ngài là ai và tại sao chúng ta chấp nhận lời chứng của Đức Chúa Trời. Lời chứng này có một mục đích rõ ràng và ơn phước, đó là sự sống đời đời trong Con Đức Chúa Trời. Những kẻ thù của Giăng đặt câu hỏi Đấng Christ có phải là Đức Chúa Trời thật, Đấng Christ có phải là con người chẳng, và muốn tách biệt “Đấng Christ là Đức Chúa Trời” với “Đấng Christ là con người.” Những kẻ thù có một ý kiến khác về Đức Chúa Giê-su và không tin lời Kinh Thánh giải nghĩa về Ngài. Vì họ không tin Đức Chúa Giê-su của Kinh Thánh, nên họ không có sự sống đời đời. Giả sử họ tuyên bố là có sự sống đời đời. Giả sử họ khoe khoang có *sự hiểu biết* rõ ràng và cảm thấy chắc chắn về sự sống đời đời. Nhưng lời tuyên bố của họ vẫn không đúng.

**“Sự sống đời đời chỉ ở trong Đức Chúa Giê-su Christ mà thôi.” (1 Giăng 5:11, 12). Câu này nói với chúng ta điều gì?**

Giăng nói rõ ràng những người không có Con Đức Chúa Trời thì không có sự sống đời đời. Nhưng ai có Đức Chúa Giê-su có sự sống đời đời. Đây là những lời rất mạnh mẽ, nói với tất cả mọi người khắp nơi. Không lạ gì sự cứu rỗi là một đề tài rất quan trọng. Đây là đề tài về sự sống *đời đời* hay sự chết *đời đời*. Bạn không thể có đề tài nào nghiêm trọng hơn đề tài này.

**Còn về những người không bao giờ có cơ hội để nghe Phúc Âm thì sao? Họ có bị chết mất chăng? Khi bạn suy nghĩ về câu trả lời, đừng quên rằng tình yêu thương của Đức Chúa Trời là dành cho tất cả mọi người. Làm thế nào để bạn học cách tin cậy Chúa nhiều hơn trước câu hỏi khó này?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Ma-thi-ơ 16:13-17; Giăng 12:37-46.

“Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người” (Giăng 1:4). Ở đây không nói về sự sống hiện tại, mà về sự sống đời đời, đó là sở hữu của Đức Chúa Trời. Ngôi Lời [Đức Chúa Giê-su], Đấng ở cùng Đức Chúa Trời và là Đức Chúa Trời, Ngài có sự sống này. Sự sống thuộc thể là điều mỗi người nhận được, nhưng sự sống ấy không vĩnh cửu. Đó là vì Đức Chúa Trời, Đấng ban sự sống, lấy sự sống ấy lại. Loài người không có quyền điều khiển trên sự sống mình. Nhưng sự sống của Đấng Christ thì không vay mượn. Không ai có thể cất sự sống này khỏi Ngài. Đức Chúa Giê-su phán, ‘Ta có quyền phó sự sống’ (Giăng 10:18). Người ta có thể chuyển hướng sự sống mình qua Đấng Christ. Con người không thể nhờ việc làm mà được sự sống. Đó là một món quà ban cho loài người nếu người đó tin nơi Đấng Christ là Cứu Chúa mình. ‘Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Giê-su Christ, là Đấng Cha đã sai đến’ (Giăng 17:3). Đây là nguồn sự sống được tuôn đổ ra cho cả thế gian.” – *Phỏng trích Ellen G. White, Selected Messages, quyển 1, tr. 296, 297.*

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong lớp, hãy đọc lại câu trả lời của bạn cho câu hỏi chót ngày Thứ Ba. Làm thế nào bạn nhận được sức mạnh và sự khuyến khích từ những câu trả lời của các học viên khác?
2. Giăng nói đến những chúng ta nhận được về Đức Chúa Giê-su. Còn đối với sự làm chứng của chúng ta cho thế gian thì sao? Nếu có ai thấy mọi khía cạnh của cuộc sống bạn trong 24 giờ qua, thì bạn sẽ làm chứng những gì? Nếu bạn biết có người đang quan sát mình, thì bạn sẽ sống khác hơn chẳng? Sau khi trả lời, bạn hãy tự hỏi, *Tại sao* tôi lại làm khác? Dù sao, bạn có biết là có Người (Đức Chúa Trời) đang quan sát bạn không?
3. Chắc rằng bạn có lời hứa về sự sống đời đời, nhưng điều đó nghĩa là gì? Điều đó nên ảnh hưởng đến cuộc sống hiện tại của bạn thế nào? Bây giờ bạn có làm gì khác chẳng, biết rằng bạn có lời hứa đó?
4. Hãy đọc lại lời của Ellen G. White trên đây. Phần nào có ý nghĩa nhất đối với bạn? Bạn có nhận được niềm hy vọng và sự khuyến khích nào từ những lời đó chẳng?
5. Chúng ta có thể có sự sống đời đời hay sự chết đời đời. Vậy, tại sao ta vẫn dễ vướng vào những điều của thế gian, là thứ không đem lại sự thỏa mãn hay cho chúng ta sự sống đời đời? Có bí quyết nào để dứt bỏ những ràng buộc của thế gian? Làm thế nào bạn giúp một người thật sự muốn làm Cơ Đốc nhân, muốn nhận được những lời hứa này, nhưng không thể dứt bỏ được thế gian?

## Bài Học 10

### SỰ TIN TƯỜNG CHẮC CHẴN

**CÂU GỐC:** “Này là điều chúng ta dạn dĩ ở trước mặt Chúa, nếu chúng ta theo ý muốn Ngài mà cầu xin việc gì, thì Ngài nghe chúng ta.” | Giăng 5:14.

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Giăng 3:36; Công vụ 4:29; I Cô-rinh-tô 9:27; Hê-bơ-rơ 4:16; I Giăng 5:13-21; Khải huyền 12:9.

**BEN FRANKLIN CÓ LẦN NÓI: CHỈ CÓ HAI ĐIỀU** chắc chắn trong đời này: chết và thuế. Cũng có một điều chắc chắn thứ ba: đời thì đầy dẫy những sự ngạc nhiên khó chịu!

Chúng ta không biết việc làm mình an toàn thế nào. Không có gì hứa hẹn sẽ bảo vệ chúng ta khỏi đau ốm, khủng bố, chiến tranh, động đất, và bão tố. Khi đi ngủ, không có gì bảo đảm là sáng mai chúng ta sẽ thức dậy!

Đương đầu với những điều này, chúng ta cố gắng hết sức để bảo vệ mình khỏi những sự rắc rối. Nhưng cuối cùng, những cố gắng tốt nhất cũng không thể luôn bảo vệ chúng ta.

Nhưng còn Đức Chúa Trời và những lời hứa của Ngài cho chúng ta? Những lời hứa đó không chắc chắn sao? Làm thế nào chúng ta có thể sống mà không có sự tin chắc chắn và bảo đảm khi nói về Đức Chúa Trời? Mối tương giao của chúng ta với Đức Chúa Trời và được sống đời đời với Ngài thì quan trọng hơn bất cứ điều gì khác. Giăng nói gì về điều quan trọng này trong đời sống chúng ta?

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG TRONG BÀI HỌC TUẦN NÀY:** Chúng ta có thể tin cậy vào những gì? Làm thế nào chúng ta không biến sự tin cậy thành sự tự phụ? Chúng ta có sự tin cậy nào rằng lời cầu nguyện mình sẽ được thỏa đáp? Chúng ta được sự bảo vệ nào để chống lại Sa-tan? Làm thế nào chúng ta có sự hiểu biết về Đức Chúa Trời?

## I. CÓ SỰ DẠN DĨ (I Giăng 5:13-21)

I Giăng 5:14 dùng chữ *dạn dĩ*. Dạn dĩ nghĩa là chắc chắn, can đảm, hay là rất thành thật (*Công vụ 4:29, 31*) và cõi mở (*Giăng 16:25, 29*).

Hê-bơ-rơ 4:16 và 10:19 nói rằng Cơ-Đốc nhân có thể vững lòng đến gần ngôi của Đức Chúa Trời. Tại sao? Thứ nhất vì Đức Chúa Giê-su đã đổ huyết Ngài cho họ trên thập tự giá. Và thứ hai, vì Đức Chúa Giê-su đã lên trời để làm Thầy Tế lễ Thượng phẩm cho họ.

Chữ này cũng được dùng trong I Giăng 4:17, nói về “lòng mạnh bạo” hay “dạn dĩ” trong ngày phán xét. Cơ-Đốc nhân không sợ sự phán xét. Họ lệ thuộc vào những gì Đức Chúa Giê-su đã làm cho họ. Họ không tin cậy vào mình, hay vào việc mình đã làm hoặc có thể làm. Sự tin cậy này hoàn toàn lệ thuộc nơi Đức Chúa Giê-su.

Một cách khác, Giăng giải nghĩa ý tưởng về sự tin cậy bằng cách thường dùng chữ “chúng ta biết” vào cuối I Giăng. Chữ này chỉ được dùng hai lần (*I Giăng 3:2, 14*) cho tới gần cuối thư. Nhưng Giăng dùng chữ này tới năm lần trong đoạn 5. Và chữ này cũng tập trung vào đề tài “sự tin cậy.”

### I Giăng 5:13, 15, 18-20 nói chúng ta có thể biết gì?

Trong I Giăng 5:13 Giăng nói “các con biết” và nói về sự chắc chắn của sự cứu rỗi. Từ I Giăng 5:15 tới cuối thư, Giăng dùng “chúng ta biết.” Trong I Giăng 5:15 ông nói rõ Đức Chúa Trời nghe lời cầu nguyện của chúng ta. Chúng ta biết chắc như vậy. Trong I Giăng 5:18, sau chữ chúng ta *biết* là lời hứa Đức Chúa Trời bảo vệ chúng ta. Trong I Giăng 5:19, cùng chữ “chúng ta biết” nói về ý tưởng tuyệt vời là được thuộc về Đức Chúa Trời. Và I Giăng 5:20 nhấn mạnh “chúng ta biết” Đức Chúa Giê-su, vì thế qua Đức Chúa Giê-su, chúng ta biết Đức Chúa Trời và ở trong Ngài. Vậy, Cơ-Đốc nhân có sự tin cậy chắc chắn về mối tương giao với Đức Chúa Trời, về lời cầu nguyện, về đời sống hiện tại và về tương lai của họ.

**Bao nhiêu lần bạn đã thất vọng về mình trong tháng qua, tuần qua, hay ngày qua? Nếu viết xuống những sự thất vọng đó thì thật quá chán nản. Làm thế nào để những sự thất vọng này giúp bạn thấy cần đặt sự tin cậy nơi Đức Chúa Giê-su chứ không đặt vào chính mình?**

## II. CÓ SỰ SỐNG ĐỜI ĐỜI (I Giăng 5:13)

### I Giăng 5:13 nói chúng ta có thể biết chắc điều gì?

Câu 13 nêu lên một lý do quan trọng tại sao Giăng viết thư này. Ông muốn độc giả biết chắc về sự cứu rỗi. Độc giả của Giăng nên biết họ đã có sự sống đời đời. Sự sống đời đời là điều có thật. Giăng cũng nói vậy trong Tin lành Giăng (Giăng 20:30, 31).

I Giăng 5:13 nhấn mạnh hơn những câu khác trong Tân ước khi nói về sự sống đời đời. Những câu khác nói về điều kiện và lời hứa (*thí dụ Giăng 3:36*). Nhưng I Giăng 5:13 nói con cái Đức Chúa Trời nên biết họ có sự sống đời đời. Đây không phải là sự lựa chọn, một điều có thể thêm vào đời sống Cơ-Đốc nhân hay có thể bỏ đi. Đức Chúa Trời muốn chúng ta có sự chắc chắn (lời hứa) về sự cứu rỗi. Môi-se (*Xuất Ê-díp-tô Ký 32:32*), Phi-e-rơ (*I Phi-e-rơ 5:1*); Phao-lô (*II Ti-mô-thê 4:7, 8*), các Cơ-Đốc nhân ở Ê-phê-sô (*Ê-phê-sô 2:8*), và các tín đồ ở Cô-lô-se (*Cô-lô-se 1:12-14*) đã có lời hứa chắc chắn này.

**Nhưng, theo Ma-thi-ơ 10:22; I Cô-rinh-tô 9:27; và Khải huyền 3:11, làm thế nào chúng ta được bảo vệ để không biến sự chắc chắn thành tự phụ (tin chắc Chúa sẽ bảo vệ bạn)?**

Một số người đã lấy sự “chắc chắn” về sự cứu rỗi và đổi điều này thành “sự bảo đảm vô điều kiện.” Đây là tư tưởng “một lần được cứu, là được cứu mãi mãi.” Nếu điều này đúng, thì có gì ngăn cản chúng ta quên Đức Chúa Trời và sống một cuộc đời luông tuông có thể làm mình mất thiên đàng? (*Ga-la-ti 5:12; Khải huyền 21:8*) Kết lại, thật là khó khi nghĩ rằng chúng ta có thể lìa bỏ Đức Chúa Trời mà vẫn giữ mình trong sạch. Hãy tưởng tượng xem, những người được cứu lại có thể cho rằng cách sống như thế nào cũng được, không quan trọng!

**Kinh Thánh dạy có sự bảo đảm về sự cứu rỗi. Nhưng sự bảo đảm này có thể bị mất do sự lựa chọn của chúng ta. Chúng ta cần giữ mãi triều thiên mình bằng cách đầu phục Chúa mỗi ngày trong đức tin. Chúng ta phải luôn luôn tỉnh thức và cầu nguyện. Đó là vì Sa-tan đang tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được (I Phi-e-rơ 5:8). Và nếu “người nào” đó không phải chúng ta, thì là ai?**

Hãy tự quan sát chính mình thật kỹ (dù biết rằng việc này không dễ chịu chút nào!). Bạn có đang vật lộn để có thể nắm chắc được ơn cứu rỗi chẳng? Nếu có, có phải vì những điều bạn đang làm không? Nếu vậy, trước hết, bạn phải cầu xin sự tha thứ. Sau đó, hãy chấp nhận quyền lực chiến thắng là điều đã được Chúa hứa ban cho bạn. Còn có gì ngăn cản bạn nếu không phải là sự lựa chọn của chính bạn?

### III. THEO Ý MUỐN NGÀI (I Giăng 5:14-17)

**I Giăng 5:14, 15 cho chúng ta lời hứa nào? Điều quan trọng nhất là lời hứa đó có ý nghĩa gì đối với chúng ta?**

Chúng ta có thể cầu xin Đức Chúa Trời bất cứ điều gì. Chúng ta có thể nói với Ngài là ta cần tiền, là ta gặp rắc rối với con cái và cần Ngài giúp đỡ. Chúng ta có thể tâm sự là mình bị đau nặng và cần được chữa lành. Bạn có biết chắc rằng Ngài sẽ gửi cho bạn một chi phiếu, sửa trị con cái của bạn, hay chữa bạn khỏi căn bệnh hiểm nghèo không? Có thể không! Khi Đức Chúa Giê-su cầu nguyện trong vườn Ghết-sê-ma-ni, Ngài thêm câu “Ý Cha được nên” (*Ma-thi-ơ 26:42*). Và Đức Chúa Trời không cứu Ngài thoát khỏi thập tự giá.

Nhưng, nếu chúng ta xứng tội mình và cầu xin sự tha thứ, Đức Chúa Trời không viết tên chúng ta trên danh sách đợi chờ. Thay vào đó, chúng ta có thể tin chắc rằng, khi vừa cầu nguyện xong, Ngài sẽ tha thứ cho chúng ta ngay. Giả sử tôi xin Chúa nhận tôi làm con Ngài vì tôi chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế và Chúa mình. Ngài sẽ thỏa đáp ngay lập tức lời cầu nguyện như vậy. Giả sử, chương trình của Chúa được nói rõ trong Kinh Thánh, và chúng ta đã làm theo ý muốn Ngài. Sau đó chúng ta biết lời cầu nguyện mình được thỏa đáp. Nếu không biết chắc rằng Đức Chúa Trời sẽ hướng dẫn cách nào, chúng ta nên thêm câu “Ý Cha được nên” khi cầu nguyện. Sau đó chúng ta nên tin rằng Chúa sẽ làm điều tốt nhất cho chúng ta.

I Giăng 5:16, 17 không dễ hiểu. Các học giả Kinh Thánh không đồng tình với nhau về chủ đích của những câu này. (Một số người nói đó là tội phạm đến Đức Thánh Linh). Nhưng chúng ta biết tất cả tội lỗi là không công bình và không thể chấp nhận. Trong những câu này Giăng muốn nói các tội này là gì? Câu này không dễ trả lời. Nhưng cho dù Giăng nói gì, chúng ta cũng có thể chắc chắn rằng ông không muốn làm giảm đi sự nghiêm trọng của tội lỗi.

Tất cả chúng ta đều có những lời cầu nguyện không được thỏa đáp dưới bất cứ hình thức nào. Một người thân yêu qua đời, mặc dù nhiều người đã cầu nguyện cho người đó. Mất việc làm mặc dù chúng ta đã cầu nguyện về điều đó, v. v... Trong nhiều trường hợp, sau này chúng ta có thể thấy mọi việc trở nên tốt đẹp hơn khi lời cầu nguyện không được thỏa đáp theo ý chúng ta mong muốn. Trong những trường hợp khác, chúng ta chỉ thấy thất vọng, đau lòng, và buồn thảm.

**Chúng ta đối phó với hoàn cảnh này thế nào? Làm thế nào chúng ta tiếp tục sống trong đức tin và tin cậy nơi Đức Chúa Trời khi lời cầu nguyện không được thỏa đáp khiến lòng chúng ta tràn đầy buồn thảm, thất vọng và nghi ngờ?**

### IV. TIN CHẮC LÀ ĐƯỢC BẢO VỆ (I Giăng 5:18, 19)

Trong I Giăng 5:18, 19, Giăng nói hai lần “chúng ta biết.” Cả hai câu bắt đầu với chữ đó. Nhưng Giăng không chỉ nói về kiến thức mà thôi.

#### Câu 18 và 19 có những thách thức nào?

Trong câu 18, chữ *sanh bởi Đức Chúa Trời* được dùng hai lần. Chữ thứ nhất chỉ về các tín đồ thật, trong khi chữ thứ hai chỉ về Đức Chúa Giê-su. Trong tiếng Hy Lạp, có sự khác biệt quan trọng. *Ai sanh bởi Đức Chúa Trời* (câu thứ nhất) dùng hình thức động từ để diễn tả hành động liên tục. Câu thứ hai chỉ về một biến cố chỉ xảy ra trong quá khứ thôi. Câu thứ hai diễn tả Đức Chúa Giê-su được sinh ra với hình thể con người. Đức Chúa Giê-su được bà Ma-ri sinh ra ở Bết-lê-hem. Câu thứ nhất chỉ về kinh nghiệm của loài người được tái sanh (*Giăng 3:3, 5; I Giăng 3:9*). Việc dùng cùng một chữ cho Đức Chúa Giê-su có thể chỉ về sự kiện rằng Đức Chúa Giê-su đã đến gần chúng ta, ngay cả trở nên một người trong chúng ta. Nhưng Đức Chúa Giê-su cũng khác với chúng ta. Ngài là Con Đức Chúa Trời bằng một cách mà chúng ta sẽ không bao giờ có thể làm được.

#### I Giăng 5:18, 19 cho chúng ta sự an ủi nào?

Cả hai câu đều nói về ma quỷ. Chữ này cũng được dùng trong I Giăng 2:13, 14; 3:12. Ma quỷ đây là Sa-tan. Và Giăng gọi nó là ma quỷ (*I Giăng 3:8, 10*). Theo Khải huyền 12:9, Sa-tan là con rắn đời xưa, là ma quỷ. I Giăng 5:18, 19 tóm lược hình ảnh cuộc chiến ác đấu tranh giữa Đấng Christ và Sa-tan. Cuộc đấu tranh này được miêu tả trong sách Khải huyền, đặc biệt là đoạn 12. Nhưng, có những nhóm khác nhau tham gia như đã được miêu tả trong I Giăng.

Trong câu 18 và 19, Giăng nói về thế gian như một chiến trường của ma quỷ. Ở bên phía đối diện, các môn đồ của Đấng Christ đứng chung với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Giê-su. Những tín đồ này được Ngài bảo vệ. Đức Chúa Giê-su gìn giữ họ và không để Sa-tan đụng đến họ. Vì thế, họ có thể trả lời “không” với tội lỗi và từ chối những sự cám dỗ.

Câu 19 nói chúng ta thuộc về Đức Chúa Trời. Chúng ta có thể tin chắc như vậy vì chúng ta có một mối tương giao mật thiết với Đức Chúa Trời. Và chúng ta phân rẽ khỏi thế gian. Là con cái Đức Chúa Trời, chúng ta có thể nhận được những lời hứa của Ngài.

**Bạn kinh nghiệm cuộc chiến ác đấu tranh thế nào trong đời sống mình? Làm thế nào bạn có thể coi những lời hứa về chiến thắng và bảo vệ là của mình? Những gì bạn đang làm có thể ngăn cản những lời hứa đó trở nên thật sự của mình? Đồng thời, bạn nhận được niềm hy vọng nào về việc Đức Chúa Giê-su đã thắng cuộc chiến đấu chống lại Sa-tan và ban cho chúng ta sự chiến thắng của Ngài.**

## V. CÓ SỰ HIỂU BIẾT THẬT VỀ BA NGÔI (I Giăng 5:20, 21)

Một lần nữa Giăng nói “chúng ta biết.” Chúng ta biết Ngài là chân thật. Con Đức Chúa Trời, Đức Chúa Giê-su, đã đến thế gian này và bày tỏ cho chúng ta về Đức Chúa Cha. Kiến thức này không phải chỉ là kiến thức trong trí óc, nhưng là một kiến thức dẫn chúng ta đến một sự liên kết mật thiết với Đức Chúa Trời.

### Theo I Giăng 5:20, ai là Đấng chân thật?

Trong cả bức thư thứ nhất, Giăng chuyển dễ dàng từ Đức Chúa Cha đến Đức Chúa Giê-su. Trong vài trường hợp, chữ Ngài và Đấng có thể chỉ về Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. Điều này không có gì ngạc nhiên, vì “ai xưng Con thì cũng có Cha nữa” (I Giăng 2:23). Trong I Giăng 5:20 Giăng dùng chữ *chơn thật* ba lần. Lần thứ nhất rõ ràng chỉ về Đức Chúa Cha: Đức Chúa Giê-su đến để giúp chúng ta hiểu Đức Chúa Cha.

Lần thứ hai có thể chỉ về Đức Chúa Giê-su, “Chúng ta ở trong Đấng chơn thật, là ở trong Đức Chúa Giê-su Christ, Con của Ngài”. Phần cuối của câu này dường như giải nghĩa phần đầu: Con Đức Chúa Trời là Đấng chơn thật. Chữ *chơn thật* được dùng trong I Giăng 2:8, miêu tả Đức Chúa Giê-su (Xin đọc Khải huyền 3:7, 14). Nhưng chữ này cũng được dùng để chỉ về Đức Chúa Cha (Giăng 7:28).

Cuối cùng, chữ *chơn thật* được dùng trong câu, “Áy chính Ngài là Đức Chúa Trời chơn thật và là sự sống đời đời.” Câu này có thể chỉ về Đức Chúa Cha, Đức Chúa Giê-su, hay cả hai. Các học giả Kinh Thánh không đồng ý trên vấn đề này. Dù sao, thật là hợp lý nếu chữ đó chỉ về Đức Chúa Giê-su.

### I Giăng 5:21 nói gì, và làm thế nào chúng ta có thể áp dụng nguyên tắc này cho mình?

Trong cả bức thư, Giăng đã không nói về sự thờ hình tượng. Thay vào đó, Giăng đã phải tranh đấu với những tư tưởng sai lầm về Đức Chúa Giê-su và ảnh hưởng của những sự sai lầm này trên các tín đồ còn ở lại với hội thánh. Tại sao, vào cuối thư, như lời cảnh cáo sau cùng, Giăng nêu lên một đề tài chưa được đề cập trước đây? Có lẽ Giăng nghĩ đến những quan điểm sai lầm về Đấng Christ như là sự thờ hình tượng. Và sự thờ hình tượng có liên hệ với sự dạy dỗ của những kẻ địch lại Đấng Christ về Đức Chúa Trời và Đức Chúa Giê-su. Sự hiểu biết của họ về Ba Ngôi có thể giống như sự thờ lạy những thần sai lầm thay vì Đức Chúa Cha, Đấng ở trong Đức Chúa Giê-su ban sự sống đời đời và sự tin cậy cho tất cả những tín đồ thật.

**Hãy viết một đoạn giải thích điều bạn “biết” về Đức Chúa Trời là ai. Sau đó hãy đem tới lớp trong ngày Sa-bát. Có những điều gì về Đức Chúa Trời mà bạn chưa biết rõ? Có những điều nào bạn không biết nhưng bây giờ muốn biết?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

*Xin đọc Ellen G. White, “Asking to Give,” tr. 147, 148, trong Christ’s Object Lessons; “From Jezreel to Horeb,” tr. 157, trong Prophets and Kings.*

“Khi cầu xin những ơn phước về đời này, sự đáp lời cầu nguyện có thể chậm trễ, hay Đức Chúa Trời muốn ban những ơn khác hơn điều chúng ta xin. Nhưng Ngài không chậm trễ khi chúng ta cầu xin để được giải cứu khỏi tội lỗi. Ý muốn Ngài là làm chúng ta sạch mọi tội lỗi, làm chúng ta nên con cái Ngài, và giúp chúng ta sống một đời thánh thiện. Đấng Christ ‘phó mình vì tội lỗi chúng ta, hầu cho cứu chúng ta khỏi đời ác nầy, y theo ý muốn Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta’ (Ga-la-ti 1:4). Và ‘Nầy là điều chúng ta dạn dĩ ở trước mặt Chúa, nếu chúng ta theo ý muốn Ngài mà cầu xin việc gì, thì Ngài nghe chúng ta. Nếu chúng ta biết không cứ mình xin điều gì, Ngài cũng nghe chúng ta, thì chúng ta biết mình đã nhận lãnh điều mình xin Ngài’ (I Giăng 5:14, 15). ‘Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác’ (I Giăng 1:9).” – *Phỏng trích Ellen G. White, The Desire of Ages, tr. 266.*

“Nếu sự sống của người bệnh có thể làm vinh danh Đức Chúa Trời, chúng ta cầu nguyện cho họ sống; nhưng, không phải theo ý chúng ta mà là theo ý Chúa. Đức tin của chúng ta vẫn vững mạnh, vẫn tin cậy hơn, bằng cách từ bỏ ý muốn mình cho Đức Chúa Trời đầy khôn ngoan. Chúng ta làm vậy mà không lo lắng, nhưng tin cậy hoàn toàn, và giao phó tất cả cho Ngài. Chúng ta có lời hứa. Chúng ta biết Ngài nghe mình nếu chúng ta cầu xin theo ý muốn Ngài. Những lời cầu nguyện của chúng ta không phải là một mạng lệnh. Thay vào đó, chúng ta phải xin Ngài làm cho những người khác điều chúng ta muốn từ nơi Ngài.” – *Phỏng trích Ellen G. White, Testimonies for the Church, quyển 2, tr. 149.*

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Lốp bạn hãy thảo luận về những gì bạn viết vào cuối bài học ngày Thứ Năm. Bạn học được lẫn nhau những điều gì?
2. Nhiều người đã vật lộn với câu hỏi về “sự chắc chắn của sự cứu rỗi.” Lý do cho vấn đề này là gì? Làm cách nào bạn có thể giúp những người đang vật lộn với câu hỏi này?
3. Khi chúng ta nghĩ về tất cả những lời hứa tuyệt vời trong Kinh Thánh về sự chiến thắng tội lỗi, tại sao rất nhiều người trong chúng ta vẫn còn phạm đi phạm lại cùng những tội đó?
4. Cuộc chiến ác đấu tranh đang được chiến đấu thế nào trong thế giới ngày nay? Cuộc chiến đang diễn ra thế nào trong cộng đồng hay ngay cả trong gia đình bạn? Bạn đang làm gì cho Đấng Christ trong cuộc đấu tranh này? Là một cá nhân hay cùng với hội thánh, bạn có thể làm gì cho Đấng Christ trong cuộc chiến của Ngài với Sa-tan?

## Bài Học 11

## NHỮNG ĐỀ TÀI QUAN TRỌNG TRONG I GIĂNG

**CÂU GỐC:** “Hỡi kẻ rất yêu dấu, chính lúc bây giờ chúng ta là con cái Đức Chúa Trời, còn về sự chúng ta sẽ ra thế nào, thì điều đó chưa được bày tỏ. Chúng ta biết rằng khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ giống như Ngài, vì sẽ thấy Ngài như vốn có thật vậy.” I Giăng 3:2.

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Ma-thi-ơ 5:13; Giăng 14:6; Ê-phê-sô 4:25–5:21; I Ti-mô-thê 3:15; I Giăng.

**VÀO NGÀY 11 THÁNG 9, 2001,** những kẻ khủng bố đã gây ra một thảm họa lớn ở Nữu-ước và Thủ đô Hoa-thịnh-đốn của nước Mỹ. Nhiều người nghĩ rằng sự gian ác đã thống trị thế giới này vĩnh viễn khi những kẻ nhẫn tâm giết hàng ngàn người giữa thanh thiên bạch nhật, mà chúng ta có thể xem thấy ngay trên máy truyền hình. Đối với nhiều người, giết hại một lúc hàng ngàn người là điều khủng khiếp không có gì so sánh được, là hành động không bao giờ sửa đổi được. Vào ngày 11 tháng 9, họ thấy sự gian ác vượt ra ngoài biên giới của văn hóa, phong tục, và biến cố lịch sử chưa từng thấy.

Nhưng đối với Giăng, điều gì là ác và điều gì là thiện thì không thành vấn đề. Giăng biết lẽ thật tập trung một cách tuyệt đối vào Đấng Christ. Tuần này chúng ta sẽ ôn lại một số đề tài quan trọng trong I Giăng. Việc này gồm có sự hiểu biết của ông về bản chất của lẽ thật, và lẽ thật luôn luôn là nền tảng của điều thiện.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG TRONG BÀI HỌC TUẦN NÀY:** Giăng dạy chúng ta những gì về công việc của Ba Ngôi Đức Chúa Trời? Ông dùng những biểu hiệu nào để dạy hội thánh nên giống như vậy? Căn bản duy nhất cho sự cứu rỗi chúng ta là gì? Giăng dạy gì về lẽ thật?

## I. BA NGÔI ĐỨC CHÚA TRỜI (I Giăng 2:16)

Trong I Giăng, chúng ta có một trung dẫn về Ba Ngôi, Đức Chúa Cha (*I Giăng 2:16*), Đức Chúa Con (*câu 23*), và Đức Thánh Linh (*I Giăng 5:6*). Điểm chính tập trung vào Đức Chúa Giê-su và Đức Chúa Cha. Bức thư dạy rằng Đức Chúa Trời là sự sáng và trong Ngài không có sự tối tăm. Thư cũng nói Đức Chúa Trời là công bình và là sự yêu thương. Khả năng để yêu thương của chúng ta tùy thuộc vào Đức Chúa Trời là sự yêu thương. Mối tương giao của Đức Chúa Trời đối với các tín đồ được bày tỏ bằng chữ *con cái*, danh từ này bày tỏ tình yêu thương và sự chăm sóc của Chúa dành cho chúng ta. Nói tóm lại, I Giăng vẽ lên một hình ảnh rất tích cực và đầy hy vọng về Đức Chúa Trời của chúng ta.

Nhưng đoạn này cũng dạy chúng ta những điều khác nữa. Đó là những gì Chúa đang làm cho chúng ta. Đây là nơi chúng ta có sự khuyến khích và niềm hy vọng thật.

**I Giăng nói Đức Chúa Trời đã làm gì cho chúng ta? Và bây giờ Ngài đang làm gì cho chúng ta, theo I Giăng 1:9; 2:1, 2, 27; 3:8; 4:8-10; 5:11, 14?**

---

Bức thư nói về việc Đấng Christ tái lâm trong hình thể con người, và Ngài chết cho chúng ta. Điều này ban cho ta cơ hội để được sự sống đời đời. Đồng thời, sự chết của Đức Chúa Giê-su đã đánh bại công việc của ma quỷ là kẻ thù chúng ta. Theo I Giăng, Đức Chúa Trời tha thứ tội lỗi chúng ta, làm sạch chúng ta, làm việc vì chúng ta, và ban cho ta sự sống đời đời. Ngài ban cho ta sự bảo đảm và làm ta trở nên con cái Ngài. Điều quan trọng là chỉ có Thập tự giá và huyết của Đức Chúa Giê-su cứu chúng ta, ngoài ra không bởi một điều gì khác.

**Có những phương diện nào trong đời bạn không hoàn toàn dâng hiến cho Chúa? Bạn có đang làm những điều mà trong thâm tâm bạn biết là sai, nhưng không muốn bỏ chẳng? Nếu có, thì cuối cùng chỉ có bạn là người có thể quyết định từ bỏ nó. Nếu Đức Thánh Linh cảm động bạn, tại sao không quyết định ngay bây giờ? Bạn càng đợi lâu bao nhiêu thì sự quyết định càng khó hơn bấy nhiêu.**

---

## II. HỘI THÁNH. (I Giăng 2:9-11)

Trong Tân ước, hội thánh được hình dung qua nhiều biểu hiệu, như là muối (*Ma-thi-ơ 5:13*), cột trụ (*I Ti-mô-thê 3:15*), một căn nhà (*Ê-phê-sô 2:21, 22*), đền thờ (*I Cô-rinh-tô 3:16, 17*), người đàn bà (*Khải huyền 12:1, 2*), nàng dâu (*Khải huyền 21:2*), và thân thể Đấng Christ. (*Ê-phê-sô 1:22, 23*).

**Trong I Giăng, mặc dầu chữ hội thánh không được dùng, nhưng ý tưởng đó vẫn hiện diện. Biểu hiệu nào được dùng trong I Giăng 2:9-14, 18; 3:1 giúp chúng ta hiểu rõ hơn về hội thánh?**

Trong I Giăng, hội thánh thường được hình dung như một gia đình. Có Cha trên trời (12 lần). Thêm vào đó, chính Giăng là “hình ảnh một người cha,” ông gọi thuộc viên hội thánh là “các con cái bé mọn” (*I Giăng 2:12*). Các thuộc viên hội thánh được gọi là các con cái (13 lần), các phụ lão và kẻ trẻ tuổi (2 lần), và anh em (13 lần).

Những chữ này nói lên sự gần gũi, bày tỏ một sự tương giao sâu đậm và tình yêu thương lẫn nhau. Cách xưng hô này nói lên tư tưởng là họ thuộc về nhau. Mọi người đều cần thiết và mọi người đều có một địa vị trong gia đình của Chúa. Thêm vào đó, gia đình này gồm có Ba Ngôi Đức Chúa Trời. Kết quả là cộng đồng này có hai chiều: (1) chiều ngang (đối với người) và (2) chiều cao (đối với Đức Chúa Trời). Là thuộc viên của hội thánh, chúng ta là một phần của gia đình Đức Chúa Trời.

**I Giăng 4:7 đề cập đến bí quyết để thuộc về hội thánh Đức Chúa Trời như thế nào?**

**Bạn miêu tả thế nào về mối tương giao của bạn đối với “gia đình hội thánh”? Bạn có phải là đứa con bỏ đạo? Một người cha độc tài? Một bà mẹ dễ thương? Hay một em bé bơ vơ? Có những thay đổi nào bạn cần thay đổi để trở nên một phần tử hữu ích của gia đình đặc biệt này?**

## III. SỰ CỨU CHUỘC (I Giăng 4:9, 10)

Kinh Thánh, từ Sáng thế Ký đến Khải huyền, đều nói về Đức Chúa Giê-su. Nhưng đây không phải là một chuyện tích trống rỗng về Ngài. Kinh Thánh nói về Đức Chúa Giê-su và sự cứu rỗi. Kinh Thánh bày tỏ việc Đức Chúa Trời đã hành động vì những kẻ có tội sa ngã. Kinh Thánh ghi lại một cách tuyệt vời rằng Đức Chúa Giê-su đã hy sinh trên thập tự giá để đem chúng ta trở lại địa vị trước khi sa ngã, và còn nhiều hơn nữa.

Nói tóm lại, tất cả Kinh Thánh là về sự cứu rỗi. Và đó cũng là đề tài chính trong I Giăng.

**I Giăng 1:9; 2:2; và 4:9, 10 dạy chúng ta phải làm thế nào để được cứu?**

Sự cứu rỗi của chúng ta là nhờ huyết của Đấng Christ (*I Giăng 1:7; 5:6, 8*). Nói cách khác, đó là vì sự hy sinh chuộc tội của Ngài trên thập tự giá (*I Giăng 2:2; 4:10*). Giăng không trực tiếp nói về thập tự giá. Nhưng, huyết và sự hy sinh chuộc tội chỉ về thập tự giá. *Không phải gương mẫu của Đức Chúa Giê-su cứu chuộc chúng ta, nhưng là sự chết của Ngài.* Tuy nhiên gương của Ngài kêu gọi chúng ta làm theo như chính Ngài đã làm. (*I Giăng 2:6*).

Đối với Giăng, sự cứu chuộc các tín đồ là một việc rất thật. Ông miêu tả việc này bằng nhiều cách khác nhau:

- Họ biết Ngài (I Giăng 2:2, 3) .
- Họ ở trong Ngài (I Giăng 2:5; 5:20).
- Tội lỗi họ đã được tha (I Giăng 2:12).
- Họ đã thắng Sa-tan (câu 13).
- Họ đã vượt khỏi sự chết qua sự sống (I Giăng 3:14).
- Họ có sự sống đời đời (I Giăng 5:12, 13).

**Đây là một hình ảnh tuyệt vời của sự cứu chuộc. Chúng ta có những lời hứa lớn và hy vọng nơi Đức Chúa Giê-su. Vậy, bạn có thể làm gì hơn nữa để đem Phúc âm tới cho nhiều người hơn? Bạn sẵn sàng hy sinh những gì để người khác có cơ hội biết về Đức Chúa Giê-su và sự cứu chuộc của Ngài?**

#### IV. THÁI ĐỘ CỦA CƠ-ĐỐC NHÂN (I Giăng 2:6)

Trong thư thứ nhất, Giăng nói về những sự dạy dỗ sai lầm. Ông phải đương đầu nhiều lần với những vấn đề luân lý. Giăng biết rõ rằng sự học hỏi về Đức Chúa Trời dạy chúng ta về luân lý, và sự dạy dỗ sai lầm có thể đưa chúng ta đến những hành động sai lạc. Vì thế, việc quan trọng là hiểu đúng khi nghiên cứu về tôn giáo. Thí dụ, sự hiểu sai về luật pháp và ân điển khiến hàng triệu người không giữ ngày Sa-bát thánh của Đức Chúa Trời. Vậy, chúng ta phải biết chắc sự hiểu biết của chúng ta về Đức Chúa Trời và Kinh Thánh phải chính chắn, trưởng thành và đúng đắn.

Chúng ta cũng phải chắc chắn thực hành điều mình tin. Thật là buồn khi thấy một giảng sư nổi tiếng bỏ nhà đi theo vợ của người láng giềng. Thật buồn khi các sinh viên lớp thần đạo lừa gạt trong bài thi của mình. Cũng đáng buồn thay khi những người giữ ngày Sa-bát, biết lẽ thật về sự cứu rỗi, biết về công việc của Đức Chúa Giê-su là Thấy Tế lễ Thuộc phẩm, và tình trạng của người chết, vẫn còn nói dối lẫn nhau.

**Hãy tóm lược những câu sau đây dạy chúng ta về tư cách đạo đức: I Giăng 1:7; 2:1, 15, 16; I Giăng 3:4, 7, 15, 17, 18; 4:7; 5:2, 3.**

Giăng tập trung vào tư cách đạo đức với lời kêu gọi trực tiếp và gián tiếp. Ông kêu gọi Cơ-Đốc nhân đừng nói dối, đừng phạm tội, đừng ghét anh chị em mình, đừng yêu thế gian, đừng mê tham và kiêu ngạo, và đừng làm trái luật pháp. Bên cạnh đó, Giăng nói chúng ta phải vâng lời, làm điều phải, yêu thương lẫn nhau. Phao-lô nói nhiều chi tiết hơn Giăng (*xin đọc Ê-phê-sô 4:25–5:21*). Nhưng Giăng đã tóm lược tất cả những điều Phao-lô nói khi ông chỉ về việc giữ luật pháp Đức Chúa Trời và làm theo như chính Đức Chúa Giê-su đã làm (*I Giăng 2:6*).

Giăng dạy rõ ràng rằng được sinh ra bởi Đức Chúa Trời, biết Đức Chúa Trời và yêu mến Ngài, là điều sẽ thay đổi đời sống chúng ta. Đối với Giăng, lẽ thật không phải là điều người ta tin, nhưng là điều người ta phải thực hành và sống theo. I Giăng 3:7 nói rất rõ ràng, “Hỡi các con cái bé mọn, chớ để cho ai lừa dối mình: kẻ làm sự công bình là người công bình, như chính mình Chúa là công bình.”

**Làm sao để chúng ta làm theo và sống như Đức Chúa Giê-su đã sống? Làm theo điều này mỗi ngày nghĩa là gì? Hiện tại bạn có phải đương đầu với một vấn đề nào đòi hỏi nhiều ân điển và sức mạnh để làm như Đấng Christ sẽ làm?**

#### V. LẼ THẬT VÀ SỰ GIẢ DỐI (Giăng 14:6)

Từ thời những người Hy Lạp xa xưa cho đến ngày nay, người ta tin rằng lẽ thật tùy thuộc vào hoàn cảnh. Không có lẽ thật tuyệt đối. Người ta phải tự quyết định điều gì là lẽ thật và điều gì là sai lầm, điều gì là tốt và điều gì là xấu, điều gì là đúng và điều gì là sai. Đây là thuyết tương đối. Thuyết tương đối có nhiều hình thức, nhưng điều căn bản là: Không có tiêu chuẩn tuyệt đối về lẽ thật hay điều thiện. Theo quan điểm này, con người phải tự đặt ra những luật lệ – sau đó cố gắng hết sức làm theo văn hóa, cộng đồng hay phong tục của riêng mình.

**Đức Chúa Giê-su phán gì trong Giăng 14:6 về bản tính tuyệt đối của lẽ thật?**

---

Đức Chúa Giê-su phán rõ ràng rằng Ngài không chấp nhận lẽ thật tương đối. Bằng những lời lẽ rõ ràng, Đức Chúa Giê-su bày tỏ cho chúng ta lẽ thật tuyệt đối, và chúng ta thấy điều này được bày tỏ trong con người Đức Chúa Giê-su!

**Giăng dạy gì về lẽ thật trong I Giăng 2:4, 21; 3:19; 4:6; và 5:20?**

---

Giăng biết có lẽ thật tuyệt đối. Giăng cũng nói rất rõ ràng có sự khác biệt lớn giữa lẽ thật và sự giả dối. Sự khác biệt này trở nên lu mờ trong thuyết tương đối. Đức Chúa Trời là thật. Đức Chúa Giê-su và Đức Thánh Linh là lẽ thật. Nhưng kẻ nói dối là người tuyên bố cách giả dối rằng mình yêu nhưng không giữ các điều răn, và là người chối bỏ Đức Chúa Giê-su là Đấng Christ. Trong khi đó, những Cơ-Đốc nhân thật sẽ biết lẽ thật, yêu lẽ thật, và thuộc về lẽ thật. Vậy, lẽ thật là điều chúng ta hiểu và thực hành.

**Kinh Thánh nói chúng ta có lẽ thật tuyệt đối. Nhưng phải chăng mọi sự đều tuyệt đối? Vì thế giới cũng có những điều thiếu hoàn hảo! Làm thế nào chúng ta có thể học để biết phân biệt giữa gì tuyệt đối và không thay đổi với những gì tương đối và có thể thay đổi, tùy thuộc vào hoàn cảnh?**

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Ellen G. White, “A Faithful Witness,” tr. 546-554 trong *The Acts of the Apostles*.

Ngày nay, I Giăng rất cần thiết vì có nhiều tư tưởng sai lạc đang lan tràn khắp nơi. Giăng kêu gọi độc giả, và chúng ta, đừng tin mọi người, và đừng chấp nhận những giáo lý mới mà không thử nghiệm để biết chắc những giáo lý này phù hợp với Kinh Thánh. Khả năng để phân biệt lẽ thật và sự sai lầm rất cần thiết.

Giăng nói Cơ-Đốc giáo chân chính có những dấu hiệu này: (1) tin nơi Đức Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời, Đấng đã đến như một người; (2) giữ các điều răn Đức Chúa Trời; và (3) yêu mến Đức Chúa Trời và tha nhân. Giăng muốn đặt nền tảng vững vàng và giúp độc giả có sự chắc chắn về sự cứu rỗi bởi đức tin nơi Đức Chúa Giê-su Christ như lời Kinh Thánh dạy họ.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Giả sử tư tưởng về luân lý tương đối là đúng, nghĩa là hạnh phúc của chúng ta ở đời này chỉ là kết quả của hoàn cảnh. Trong hoàn cảnh này thì điều đó là xấu, nhưng ở hoàn cảnh khác điều đó có thể là tốt! Nếu vậy thì điều thiện từ đâu đến nếu không đến từ chúng ta? Và nếu chúng ta thay đổi tư tưởng về điều gì là công bình thì việc gì sẽ xảy ra? Có điều gì rất là sai lầm nếu suy nghĩ như vậy?
2. Nhiều năm trước đây có người hỏi Thủ tướng Harold McMillan, chính phủ Anh có thể làm gì để giúp người dân công bình hơn. Ông trả lời, “Tôi chỉ là thủ tướng. Hãy đi hỏi đức Tổng giám mục.” Làm thế nào để những điều chúng ta học tuần này giúp thuộc viên hội thánh công bình hơn? Hay là mục đích của phúc âm là làm cho chúng ta công bình hơn?
3. Fiorenzo Enrico La Guardia là một chánh án trong những năm kinh tế suy thoái ở Mỹ. Một hôm, một người cha được đưa đến tòa. Ông đã ăn cắp bánh mì. Chánh án La Guardia hỏi tại sao ông làm vậy. Nước mắt chảy dài, người cha trả lời là để nuôi các con đang đói của ông. La Guardia nói, “Ông có biết là ông đã phạm pháp không?” Buồn rầu, ông ta gật đầu và đáp lại, “Thưa ngài, tôi biết.” Lúc đó, La Guardia nói cách nghiêm khắc, “luật pháp không dành ngoại lệ cho ai cả.” Ông trả lời, “Dạ đúng.” Lúc đó chánh án La Guardia đưa tay vào túi, lấy ra tờ bạc 10 đô-la và nói, “Đây là số tiền để trả tiền phạt cho ông. Tôi trả cho ông đó. Ông phạm pháp, nhưng ông sẽ không phải trả giá cho tội của ông.” Câu chuyện này giúp chúng ta hiểu thế nào về phúc âm và sống như Đức Chúa Giê-su nghĩa là gì?

## Bài Học 12

### THƯ CỦA GIĂNG CHO BÀ ĐƯỢC CHỌN

**CÂU GỐC:** “Hễ ai đi đông dài, chẳng bền lòng theo đạo Đấng Christ, thì người ấy không có Đức Chúa Trời. Còn ai bền lòng trong đạo ấy, thì người đó có Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con.” **II Giăng 9.**

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Xuất Ê-díp-tô Ký 20:1-17; Rô-ma 6:17; II Tê-sa-lô-ni-ca 2:10; Hê-bơ-rơ 13:2; II Giăng; Khải huyền 2:14, 15; 14:12.

**THƯ THỨ HAI CỦA GIĂNG GẦN GIỐNG NHƯ THƯ THỨ NHẤT.** Thư này ngắn hơn, nhưng nhiều chữ giống nhau được dùng ở đây. Trong thư này có cùng một đề tài và cùng một mối quan tâm đến tín đồ. Có vài điều riêng tư trong cả hai bức thư. Thư thứ hai được viết với hình thức một bức thư, có lời mở đầu và kết thúc. Phần chính của bức thư là lời khen ngợi, khuyến khích sự yêu thương và giữ các điều răn. Cũng có phần nói về những kẻ địch lại Đấng Christ nữa. Sự ngắn ngủi của II Giăng và III Giăng, có lẽ vì sự giới hạn của tờ giấy. Nếu đúng vậy, Giăng đã phải lựa chọn chữ rất cẩn thận khi Đức Thánh Linh cảm động ông viết.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG TRONG BÀI HỌC TUẦN NÀY:** Sứ điệp căn bản của Giăng là gì? Thư này giống bức thư thứ nhất thế nào? Giăng liên kết ý tưởng về “yêu thương” với ý tưởng về “lẽ thật” thế nào? Sự liên kết giữa sự yêu thương và sự giữ các điều răn là gì? Tại sao Giăng coi đề tài về sự dạy dỗ sai lạc rất nghiêm trọng? Tại sao Giăng nói các thuộc viên đừng quá thân thiện với các giáo sư giả?

## I. TRONG SỰ YÊU THƯƠNG VÀ LỄ THẬT (II Giăng 1-4)

### II Giăng gần giống I Giăng thế nào? Sử điệp quan trọng là gì?

---

Đọc thoáng qua II Giăng, chúng ta thấy thư này được viết cho một nhóm tín đồ chứ không phải cho một bà độc thân. Điều này hợp lý, vì trong những chỗ khác của Tân ước, hội thánh được hình dung là một người đàn bà (*Ê-phê-sô 5:22-32; Khải huyền 12:1-6*). Những tín đồ này là các Cơ-Đốc nhân trưởng thành, chứ không phải là các trẻ em.

**Chữ nào xuất hiện nhiều lần trong II Giăng 1-4, và Giăng dùng chữ đó như thế nào? Xin cũng đọc II Tê-sa-lô-ni-ca 2:10.**

---

Xin để ý, Giăng dùng chữ *lễ thật* đi đôi với chữ yêu dấu trong các câu 1 và 4. Để hiểu bản chất của tình yêu thương chân thật trong vòng Cơ-Đốc nhân, chúng ta cần *lễ thật*. Tình yêu thương có thể được giải nghĩa chỉ theo tình cảm và thuộc thể. Nhưng tình yêu thương Cơ-Đốc là tình yêu “thật.” Đây là tình yêu thương được bày tỏ trong lễ thật.

Nếu nói về lễ thật, chúng ta được nhắc nhở về Đức Chúa Trời; về Đức Chúa Giê-su, là lễ thật (*Giăng 14:6*); và về Đức Thánh Linh. Vì Đức Thánh Linh ở với tín đồ mãi mãi (*Giăng 14:16*), thì lễ thật cũng ở với họ mãi mãi (*II Giăng 2*). Cả lễ thật và tình yêu thương chỉ về Đức Chúa Trời, hai điều này đi đôi với nhau trong đức tin và kinh nghiệm của Cơ-Đốc nhân.

Đồng thời, lễ thật và tình yêu thương là đề tài chính của II Giăng. Tình yêu thương được thảo luận trong câu 5 và 6. Lễ thật rất cần thiết để “nhìn thấy” những tư tưởng sai lầm và hậu quả của chúng (câu 7, 8). Lễ thật cũng cần thiết để trung tín với sự dạy dỗ của Đấng Christ (câu 9, 10).

**Chúng ta thường nghĩ “tình yêu” là tốt, bất cứ trong hoàn cảnh nào. Nhưng, khi nào thì tình yêu có thể rất tai hại? Bạn có kinh nghiệm rằng tình yêu có thể rất khủng khiếp nếu không có lễ thật? Kinh nghiệm đó giúp bạn hiểu rõ hơn thế nào về tình yêu trong lễ thật, hơn là tình yêu ngoài lễ thật?**

---

## II. VÂNG GIỮ CÁC ĐIỀU RĂN (II Giăng 4-6)

Câu 4 là một sự khuyến khích cho cả hội thánh và Giăng. Thật là một cảm hứng và khuyến khích cho các thuộc viên hội thánh khi nghe trưởng lão (Giăng) vui mừng lắm vì họ “làm theo lễ thật.” Điều này khuyến khích họ tiếp tục sống đời Cơ-Đốc nhân “theo điều răn chúng ta đã nhận lãnh nơi Đức Chúa Cha.” Điều răn làm theo lễ thật được ghi trong I Giăng 3:23. Trong câu này, Giăng kêu gọi chúng ta tin nơi Đức Chúa Giê-su và yêu mến lẫn nhau.

**II Giăng 5, 6 bày tỏ thế nào về sự yêu thương và các điều răn liên hệ với nhau? Tại sao điều này rất quan trọng đối với chúng ta là tín đồ Cơ-Đốc Phục lâm giữ ngày Thứ Bảy? Xin cũng đọc Khải huyền 14:12.**

Sau khi bày tỏ lòng rất vui mừng (câu 4), Giăng yêu cầu một điều mà cũng là một lời cảnh cáo (câu 5, 6). Một lần nữa, Giăng nói về một điều răn (câu 5). Đó là phải yêu thương nhau. Vậy, ông chuyển từ tư tưởng “điều răn” qua tư tưởng “yêu thương.” Điều răn này được đặt ở trong tình yêu thương.

Trong câu 6, Giăng đảo ngược lại thứ tự. Ông bắt đầu với tình yêu thương và chuyển tới các điều răn (nhiều điều răn). Tình yêu thương được bày tỏ bằng sự giữ các điều răn Đức Chúa Trời. Nói cách khác, chúng ta có điều răn này, và điều răn này là yêu thương nhau. Và chúng ta bày tỏ tình yêu thương này bằng sự giữ các điều răn.

**Sự giữ các điều răn (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:1-17) bày tỏ sự yêu thương nhau thế nào?**

Thật thú vị biết bao về một việc như tuân giữ luật pháp, các luật lệ, và những điều phải làm và không nên làm, lại liên hệ chặt chẽ với tình yêu thương. Nhưng điều này rất hợp lý. Sự yêu thương không phải chỉ là một cảm xúc. Sự yêu thương là những gì chúng ta làm. Tình yêu bày tỏ trong hành động chúng ta. Đây là điều chúng ta liên hệ với những người khác. Đúng, tình yêu thương thì nhiều hơn là chỉ vâng giữ Mười điều răn, nhưng tình yêu thương thật không thể tách biệt khỏi những nguyên tắc ở trong luật pháp.

**Hãy nghĩ đến một người mà bạn yêu mến. Bạn đối xử với người đó thế nào? Bạn nói và làm những gì để bày tỏ tình yêu thương của mình? Có những cách nào bạn có thể bày tỏ nhiều hơn tình yêu thương của mình cho người đó? Đôi khi sự ích kỷ của bạn cản trở bạn bày tỏ tình yêu thương mà bạn biết mình nên bày tỏ, sự cản trở ấy thế nào?**

### III. ĐI XA HƠN SỰ DẠY ĐỠ CỦA Đấng CHRIST. (II Giăng 7-9)

**Giăng cảnh cáo chúng ta điều gì trong II Giăng 7-9? Hậu quả của việc nghe theo các lời dạy dỗ sai lầm là gì?**

---

Từ câu 7–9, chúng ta trở lại với đề tài những kẻ dỗ dành và sự hiểu biết sai lạc của họ về Đức Chúa Giê-su. Ở đây cũng cùng một hoàn cảnh mà chúng ta đã phải đối phó trong I Giăng. Tình trạng này quá tệ đến nỗi nhiều người đã bỏ hội thánh và chính họ lại trở nên “những kẻ dỗ dành.” Có điều chắc chắn là vẫn còn những người làm theo lẽ thật (câu 4). Nhưng người chặn bẫy (mục sư) khóc thương cho mỗi người đã bỏ Đức Chúa Trời và hội thánh Ngài.

Quan điểm về Đức Chúa Giê-su của kẻ địch lại Đấng Christ thì khác với sự dạy dỗ của các sứ đồ. Các thuộc viên hội thánh phải giữ gìn để không bị ảnh hưởng bởi những quan điểm sai lầm của họ. Ở đây Giăng nói rất rõ ràng rằng các tín đồ có thể đi lạc, và không bao giờ có việc “một lần được cứu là được cứu mãi mãi.”

**Giăng nói gì trong II Giăng câu 9 về sự quan trọng của việc đi theo “giáo lý” đúng? Xin cũng đọc Ma-thi-ơ 16:12; Công vụ 2:42; Rô-ma 6:17; Khải huyền 2:14, 15.**

---

Giăng biết rõ giáo lý rất quan trọng. Đối với ông, sự dạy dỗ sai có thể dẫn đến việc mất sự sống đời đời. Vì thế, giáo lý là rất quan trọng!

Trong những câu trên đây, thật rõ ràng là sự dạy dỗ của các sứ đồ về Đức Chúa Giê-su đang bị thách thức. Những người chấp nhận sự dạy dỗ của Kinh Thánh và trung tín làm theo thì có Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. Đức Chúa Cha và Đức Chúa Giê-su được coi như ngang hàng nhau. Nếu một người không chấp nhận sự dạy dỗ này về Đức Chúa Giê-su, người đó cũng mất sự tương giao với Đức Chúa Cha.

**Bạn có kinh nghiệm gì về sự dạy dỗ sai và giáo lý sai? Ngay từ đầu, bạn có thể biết sự dạy dỗ sai sẽ dẫn bạn đi đâu không? Bạn đã học được gì từ những kinh nghiệm này để có thể giúp những người khác đang phải tranh đấu với cùng một kinh nghiệm?**

---

### IV. TỪ CHỐI TIẾP KHÁCH (II Giăng 10, 11)

**Kinh Thánh khuyến khích tinh thần hiếu khách. (Hê-bơ-rơ 13:2; I Phi-e-rơ 4:9). Đức Chúa Giê-su tiếp xúc với người thu thuế, Pha-ri-si, và những kẻ khác, có thể họ không có giáo lý hoặc không có cách sống đúng đắn. Điều này phù hợp thế nào với những gì Giăng nói trong II Giăng 10, 11? Xin cũng đọc Ma-thi-ơ 10:14, 15; 18:15-17.**

---

Sự hiếu khách là một thói quen tốt của Cơ-Đốc nhân. Nhưng điều này cũng có những giới hạn. Nếu sự hiếu khách khuyến khích sự hỗ trợ những giáo lý sai, thì phải ngừng ngay. Trong thế kỷ thứ nhất T.C., các giáo sư thường đi nhiều nơi, giảng dạy tại nhiều chỗ, và ở trọ trong nhà các tín đồ hội thánh là những người cung cấp thực phẩm và chỗ nghỉ qua đêm.

Nếu một giáo sư dạy những giáo lý sai, sự hiếu khách có thể là một cách để khuyến khích địa vị và việc làm của ông. Giả thử một người lãnh đạo nổi tiếng của hội thánh mời một giáo sư giả dối tới ở như khách trong nhà mình. Điều này có thể làm những thuộc viên yếu đuối bối rối và khiến họ quyết định sai trong sự tin tưởng mình.

Giăng không đề nghị ghét những người này hay tránh xa họ. Nhưng chúng ta phải hiểu hành động hiếu khách của chúng ta có thể bị hiểu lầm là hỗ trợ sự dạy dỗ sai. Nếu điều này đúng, chúng ta phải rất cẩn thận.

Trong câu 10 và 11, Giăng tỏ ra quan tâm đến toàn thể hội thánh. Chữ “nhà” trong câu 10 có thể không phải là một tư gia, nhưng là nơi hội thánh nhóm họp để thờ phượng. Hội thánh không nên khuyến khích một người dạy những giáo lý sai lầm.

Tiếp đón một giáo sư giả dối có thể khuyến khích sự dạy dỗ của người đó. Ngày nay chúng ta đã mất đi cảm giác về sự dạy dỗ sai có thể gây ra sự rắc rối trầm trọng. Một số người nghĩ rằng không nên thảo luận về “sự dạy sai.” Nhưng Kinh Thánh thường thường nói về đề tài này. Giăng nhắc nhở chúng ta có sự khác biệt căn bản giữa lẽ thật và sự sai lầm.

**Hãy nghĩ các hành động của bạn có thể ảnh hưởng những người khác thế nào? Gương của bạn có thể ảnh hưởng dễ dàng thế nào đến người khác cả về điều thiện hay điều ác? Bạn bày tỏ gương mẫu nào của Đấng Christ? Bằng những cách nào bạn có thể làm tốt hơn?**

## V. SỰ THÔNG CÔNG VỚI NHAU (II Giăng 12, 13)

Với câu 12 và 13, chúng ta đã đi đến đoạn cuối của II Giăng. Những câu này kết thúc bức thư và để chúng ta hiểu về sự quan tâm của Giăng đối với độc giả và sự ước ao của ông muốn gặp mặt họ.

**Hãy đọc những gì Giăng viết trong II Giăng 12, 13. Có những điều lợi nào khi nói chuyện mặt đối mặt thay vì viết thư? Có sự gợi ý nào bạn thấy trong những lời Giăng viết, “hầu cho sự vui mừng của chúng ta được đầy đầy” là lý do tại sao ông muốn gặp họ? Xin cũng đọc Công vụ 2:42-47.**

---



---

Sứ điệp Giăng viết thì khá mạnh. Khi nói về những kẻ địch lại Đấng Christ, Giăng không muốn hòa giải. Chúng ta còn nhớ thái độ của Phao-lô khi ông viết cho người Ga-la-ti (*Ga-la-ti 1:6-9*).

Giăng có thể chia sẻ sứ điệp mình mặt đối mặt. Nhưng cũng có những điều lợi khi viết thư:

- Thư của các sứ đồ được thừa nhận là quan trọng, có uy quyền đặc biệt và được coi là nghiêm trọng.
- Thư có thể tới các tín đồ mau hơn là một cuộc thăm viếng. Những trường hợp quan trọng đòi hỏi câu trả lời mau chóng.
- Sứ điệp trong thư có thể lưu giữ cho các hội thánh khác và các thế hệ sau này khi họ có những trường hợp tương tự. Giăng cũng yêu cầu thư này được chia sẻ với các hội thánh khác (câu 13).
- Một bức thư có thể được viết rất cẩn thận và thường thường có thể sửa soạn kỹ hơn là một bài giảng.
- Đức Thánh Linh hướng dẫn Giăng viết xuống sứ điệp của mình.

**Nhưng Giăng vẫn muốn gặp họ mặt đối mặt. Tại sao nói chuyện mặt đối mặt thường là rất quan trọng để phát triển mối tương giao tốt đẹp? Có những lợi ích nào cho sự gặp mặt thân mật này? Đức Chúa Giê-su để lại cho chúng ta những điển hình nào về sự gặp mặt thân mật? Làm thế nào bạn cải tiến những cuộc họp mặt đối mặt với những người khác?**

---



---

## VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

*Xin đọc những câu sau đây: Ga-la-ti 2:11-16; I Ti-mô-thê 4:1-7; II Ti-mô-thê 2:14-19; Khải huyền 2:1-3, 12-16, 18-25.*

“Giăng dạy, trong khi chúng ta nên bày tỏ phép lịch sự, chúng ta được quyền gọi đúng tên tội lỗi và tội nhân. Điều này bày tỏ tình yêu thương thật. Chúng ta phải yêu thương các linh hồn mà Đấng Christ đã chết để cứu vớt, và làm việc cho sự cứu rỗi của họ. Nhưng chúng ta không nên nhượng bộ tội lỗi. Chúng ta không được hợp tác với những người phản loạn rồi gọi đó là tình yêu thương. Như Giăng đã làm trong thời của ông, Đức Chúa Trời đòi hỏi dân sự Ngài ngày nay phải cương quyết chống lại những điều sai lầm hủy hoại linh hồn.” – *Phỏng trích Ellen G. White, The Sanctified Life, tr. 65.*

“Nhu cầu lớn nhất của thế giới ngày nay là: Chúng ta cần những người không ai mua chuộc được; những người trong thâm tâm luôn trung tín và thành thật. Chúng ta cần những người không sợ gọi đúng tên tội lỗi, những người trung tín với bổn phận như kim địa bàn luôn luôn chỉ về hướng bắc. Chúng ta cần những người bênh vực cho lẽ phải cho đến khi trời qua đi.” – *Phỏng trích Ellen G. White, Education, tr. 57.*

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hãy thảo luận về tư tưởng cho rằng giáo lý hay sự dạy dỗ là không quan trọng, điều quan trọng là chúng ta có lòng tử tế, yêu thương và sẵn sàng chấp nhận. Chúng ta nên nghĩ gì về tư tưởng này?
2. Hãy trở lại với tư tưởng cho rằng việc giữ Mười điều răn bày tỏ tình yêu thương. Hãy cố gắng tưởng tượng bày tỏ tình yêu thương trong khi vi phạm Mười Điều răn thì sẽ như thế nào. Điều này thực tế thế nào?
3. Trong lớp, hãy hỏi “Lẽ thật là gì?” Khuyến khích các thuộc viên đừng chỉ nêu ra những thí dụ về lẽ thật, nhưng miêu tả đúng ý nghĩa của lẽ thật. Bạn học được gì từ sự thảo luận này?
4. Bạn làm gì với câu hỏi về việc “gọi đúng tên tội lỗi”? Chúng ta đối xử thế nào với những thuộc viên yếu đuối nhưng không lên án họ một cách bất công? Khi một anh chị em trong Hội-thánh làm điều sai lầm mà ta không muốn gặp gỡ, như vậy ta có lẩn tránh bổn phận của Cơ-Đốc nhân hay không? Chúng ta cư xử thế nào với vấn đề khó xử này?
5. Hội thánh bạn tiến bộ thế nào trong tinh thần hiếu khách? Nếu cần, bạn có thể giúp hội thánh thế nào để cải tiến về lãnh vực này?

## Bài Học 13

## TRANH GIÀNH QUYỀN LỰC

**CÂU GỐC:** “Hỡi kẻ rất yêu dấu, chớ bắt chước điều dữ, nhưng bắt chước điều lành. Ai làm điều lành là thuộc về Đức Chúa Trời; còn kẻ làm điều dữ, chẳng hề thấy Đức Chúa Trời” **III Giăng, câu 11.**

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Ê-sai 14:13, 14; Mác 9:35; I Cô-rinh-tô 12:7-31; I Cô-rinh-tô 13; Phi-líp 2:3; III Giăng; Khải huyền 14:6.

**CÓ HAI LOẠI TRANH GIÀNH QUYỀN LỰC.** Trong các quốc gia, các công ty, hay ngay trong cả địa vị tôn giáo và uy quyền, sự tranh giành để điều khiển có thể rất xấu xa và hung bạo. Cuộc chiến tranh lớn ở trên trời bắt đầu bởi sự tranh giành quyền lực. Sa-tan muốn chiếm địa vị và uy quyền chỉ dành cho Đức Chúa Giê-su, Đấng Tạo Hóa. Nhưng thật không may, ngay cả trong hội thánh chúng ta cũng thấy biểu lộ tinh thần đó.

III Giăng, thư cuối trong ba bức thư, đối phó với sự tranh giành quyền lực của một trong các hội thánh đầu tiên. Một bên là sứ đồ Giăng, Gai-út, và Ê-mê-triu. Còn bên kia là Đi-ô-trép, là người muốn đứng đầu hội thánh. Một sự tranh giành quyền lực trong hội thánh! Ngày nay điều này có quen thuộc với chúng ta là Cơ-Đốc nhân chăng?

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG TRONG BÀI HỌC TUẦN NÀY:** Giăng viết thư này cho ai? Chúng ta biết gì về Gai-út? Điều đó có thể có giá trị gì cho chúng ta? Loại tranh giành quyền lực nào đang xảy ra trong hội thánh?

## II. TRƯỞNG LÃO VÀ GAI-ÚT (III Giăng 1-4, 13-15)

Đây là một trong vài bức thư của Tân ước (cùng với Phi-lê-môn, I và II Ti-mô-thê, và Tít) được viết cho một người, chứ không phải cho cả hội thánh.

Giăng tự gọi mình là trưởng lão (*III Giăng 1*). Nhưng Giăng là một sứ đồ, chứ không phải là một trưởng lão của hội thánh địa phương. Tại sao ông làm vậy? Có thể vì nhiều lý do: (1) Danh hiệu *trưởng lão* có thể chỉ về địa vị, tuổi tác, hoặc cả hai. Trong trường hợp Giăng, có thể cả hai. (2) Dùng danh hiệu *trưởng lão*, Giăng bày tỏ bức thư không phải chỉ gửi cho một người bạn, nhưng là một bức thư chính thức. (3) Danh hiệu chỉ về sự kính trọng và uy quyền của người viết. (4) Trong I Phi-e-rơ 5:1, Phi-e-rơ gửi cho các trưởng lão và tự xưng mình là *trưởng lão*, mặc dù ông là một sứ đồ. Giăng có lẽ cũng theo phong tục này. (5) Việc Giăng dùng chữ *trưởng lão* có thể nói về lòng khiêm tốn của ông. Điều này khác với thái độ của Đi-ô-trép.

### Chúng ta học được gì về Gai-út trong III Giăng 1-4?

---

Giăng có một mối tương giao tốt với Gai-út. Giăng gọi Gai-út là *người yêu dấu*. Giăng cũng nói với Gai-út là ông thật yêu thương người. Giăng dùng chữ “yêu” ba lần trong câu 1 và 2 để miêu tả ông liên hệ với Gai-út thế nào.

**Là Cơ-Đốc nhân, làm thế nào chúng ta hiểu được yêu mến nhau nghĩa là gì? Chúng ta bày tỏ tình yêu thương đó như thế nào? Xin đọc I Cô-rinh-tô 13.**

---

Giăng rất vui vì Gai-út làm theo lẽ thật. Hai lần trong câu 3 và 4 Giăng nói, các anh em biết Gai-út cũng làm chúng về thái độ và cách sống tốt lành của người. Còn về phần Giăng muốn tới thăm Gai-út và nói chuyện đối mặt cùng nhau. Những lời Giăng chào hỏi Gai-út cho thấy có nhiều tin đồn biết và hỗ trợ người.

**Hãy đọc I Cô-rinh-tô 13. Bạn bày tỏ thế nào về những nguyên tắc mà Phao-lô nói ở đây? Về phương diện nào bạn làm khá đúng? Còn về phương diện nào bạn có thể và nên cải thiện?**

## II. GAI-ÚT VÀ CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI TRONG HỘI THÁNH (III Giăng 5-8)

Xin đọc III Giăng 5-8 và viết xuống những điều Giăng nói. Có bài học quan trọng nào cho chúng ta ở đây?

---

Trong thư thứ hai, Giăng đã nói về sự hiểu khách. Ông cảnh cáo về sự tiếp rước các giáo sĩ lưu động đang dạy dỗ những giáo lý sai lạc. Những tín đồ thật không thể hỗ trợ những kẻ địch lại Đấng Christ. Trong III Giăng, sứ đồ trở lại đề tài hiểu khách. Ở đây Giăng nói có một số giáo sĩ lưu động cần sự giúp đỡ. Họ giảng dạy phúc âm không có thù lao nhưng cần thực phẩm và một nơi để nghỉ qua đêm. Những giáo sĩ này trung tín với Chúa. Nhưng những giáo sĩ giả dối thì không.

Gai-út đã hỗ trợ các giáo sĩ thật và đã tiếp rước họ. Các giáo sĩ này đã làm chứng tốt về Gai-út với hội thánh.

Những điều chúng ta thấy ở đây không phải chỉ với sự hiểu khách hay giúp họ có chỗ nghỉ đêm. Nhưng là nguyên tắc về sự ủng hộ công việc truyền giáo và sứ mạng. Giăng tỏ lòng biết ơn là Gai-út đã cư xử tốt với những người này. Điều đó bày tỏ Gai-út rất cởi mở và sẵn lòng dâng hiến cho việc rao truyền phúc âm. Vì thế Gai-út nên là một tấm gương cho tất cả chúng ta. Chúa đã lựa chọn chúng ta, là những tín đồ, để rao truyền lẽ thật này cho cả thế gian.

**Ai là thiên sứ trong Khải huyền 14:6, và sứ mạng thiên sứ rộng lớn thế nào?**

---

Là tín đồ Cơ-Đốc Phục lâm giữ ngày Thứ Bảy, chúng ta phải hiểu bốn phần mình để hỗ trợ công việc rao truyền phúc âm khắp nơi trên thế giới. Bất cứ làm gì, tất cả chúng ta đều có thể đóng góp một phần trong việc này.

**Bạn đóng góp thế nào trong việc rao truyền những lẽ thật đã ban cho chúng ta? Bạn có thể làm gì hơn nữa? Bạn sẵn sàng dâng hiến bao nhiêu thì giờ, tiền của và thú vui để giúp đỡ những người khác nghe phúc âm về Đức Chúa Giê-su Christ và lời hứa Ngài tái lâm?**

---

## III. ĐI-Ô-TRÉP (III Giăng 9, 10)

Có nguyên tắc Cơ-Đốc nào trong Mác 9:35? Quan trọng hơn, làm thế nào chúng ta có thể học được để làm theo?

Sau khi nói về Gai-út và chức vụ của người, bây giờ Giăng sẵn sàng đối phó với sự rắc rối về Đi-ô-trép, người lãnh đạo của hội thánh Gai-út. Ông này chịu trách nhiệm về nhiều vấn đề. Vì thế, Giăng muốn đối phó với ông ta vào đúng lúc.

**Đi-ô-trép có vấn đề gì trong III Giăng 9, 10? Chúng ta được biết một chút ít chi tiết, vậy bằng những cách nào ông ta hoàn toàn chống đối với những gì Cơ-Đốc nhân làm. Xin đọc Ê-sai 14:13, 14; Ma-thi-ơ 12:37; 18:3-6; Phi-líp 2:3.**

---

Cho dù Đi-ô-trép là ai thì ông ta chính là sự rắc rối. Thuộc viên hội thánh bị ngăn trở và bị đuổi ra khỏi hội thánh vì muốn tiếp rước người khác. Nhưng như vậy chưa hết. Có lẽ Đi-ô-trép còn muốn đặt mình làm người lãnh đạo duy nhất của hội thánh hay ít nhất là người có quyền điều khiển. Có lẽ ông ta lẫn lộn sự ham mê quyền lực với sự ước muốn rao truyền phúc âm. Nhưng Đi-ô-trép chống nghịch lại uy quyền của sứ đồ Giăng và những người khác. Đi-ô-trép còn đi xa hơn nữa và nói dối về Giăng.

Sự việc tiến triển một cách nguy hiểm, vì Đi-ô-trép muốn độc lập khỏi những người đang điều khiển hội thánh. Thái độ như vậy có thể đem lại sự thay đổi lớn về bản chất của hội thánh và công việc của tín đồ trong hội thánh.

**Có thể có một phần nào của “Đi-ô-trép” trong tất cả chúng ta chẳng? Hãy suy nghĩ về mình. Bạn có ham muốn quyền lực không? Bạn có nói điều gì chống lại những người mà bạn không thích chẳng? Quan trọng hơn hết, bạn có phạm lỗi đáng buồn khi cho rằng: điều gì tốt nhất cho cá nhân bạn thì cũng tốt nhất cho tập thể hội thánh?**

---

#### IV. LÀM CHỨNG TỐT CHO ĐÊ-MÊ-TRIU (III Giảng 11)

**Tại sao Giảng viết III Giảng? Có điều quan trọng nào Giảng muốn cảnh cáo về một người lãnh đạo trong hội thánh không làm theo những nguyên tắc của Đấng Christ?**

Câu 11 bắc một nhịp cầu giữa điều Giảng nói về Đi-ô-trép và điều ông sẽ nói về Đê-mê-triu. Đi-ô-trép là một người lãnh đạo xấu. Thật rõ ràng tên Đi-ô-trép là thuộc về điều dữ. Một mặt khác, Đê-mê-triu là một gương tốt cho Gai-út làm theo.

#### Theo III Giảng 12, chúng ta biết gì về Đê-mê-triu?

Có một Đê-mê-triu khác trong Công vụ 19:23-29. Người này là thợ bạc gây rối loạn ở thành Ê-phê-sô khi Phao-lô rao giảng phúc âm ở đó. Không có gì trong câu này chứng tỏ đây là cùng một người.

Đê-mê-triu là một Cơ-Đốc nhân người ngoại (không phải gốc Do thái). Đê-mê-triu hỗ trợ sứ đồ Giảng, có thể là người cộng sự và giáo sĩ lưu động với Giảng. Giảng có thể muốn Đê-mê-triu có mặt ở đó khi ông dự tính tới thăm Đi-ô-trép.

Có lẽ nguyên tắc quan trọng nhất chúng ta học được trong câu này về Đê-mê-triu là quyền lực của ảnh hưởng. Xin đọc lại câu đó. Ai là người có thể làm chứng về “sự trung tín” của Đê-mê-triu? Sự làm chứng đến từ nhiều người. Điều chính yếu là nếu chúng ta sống đời Cơ-Đốc nhân, nếu chúng ta trung tín, những người khác sẽ nhận thấy. Họ có thể làm chứng về điều đó. Và quan trọng hơn hết, những người khác có thể chịu ảnh hưởng về điều đó. Vậy, cuối cùng, đời sống chúng ta tỏa ra một sứ điệp, và sứ điệp đó có ảnh hưởng tích cực hay tiêu cực. Điều này không có nghĩa là chúng ta hoàn hảo. Không có nghĩa là chúng ta không làm lỗi. Điều đó không có nghĩa là chúng ta không cần cải tiến. Nhưng điều đó có nghĩa là những người khác đang quan sát chúng ta. Họ đang lắng nghe chúng ta, và họ chịu ảnh hưởng của chúng ta.

#### Câu hỏi là, chúng ta làm chứng về điều gì?

Giả thử có người viết một báo cáo về bạn và thái độ Cơ-Đốc nhân của bạn. Bạn nghĩ người đó sẽ viết những gì, và tại sao? Hãy suy nghĩ về câu trả lời của mình.

#### V. VẤN ĐỀ LÃNH ĐẠO TRONG HỘI THÁNH ĐẦU TIÊN (Mác 10:42-44)

Vậy, từ những điều chúng ta đã đọc, có vấn đề về sự lãnh đạo của một trong những hội thánh. Thư của Giảng cho thấy vấn đề này không liên hệ tới tôn giáo. Thay vào đó, vấn đề này xảy ra vì sự tranh giành quyền lực và sự thay đổi về việc quản trị hội thánh. Thường thường khi một vấn đề bắt đầu, thì việc này liên hệ tới vài điều và sau đó chuyển qua điều khác. Vậy, ở đây cũng thế, những giáo lý của hội thánh có thể liên quan tới sau này.

Chúng ta hãy để ý có một loại tranh giành quyền lực và một số người muốn được độc lập. Ngày nay điều này xảy ra với tư tưởng muốn tự trị. Việc này xảy ra khi hội thánh địa phương muốn hoàn toàn độc lập, tách rời khỏi sự quản trị của hội thánh lớn. Đây không phải là kiểu mẫu trong Tân ước.

Thay vào đó, tất cả tín đồ là thân thể Đấng Christ. Tất cả tín đồ là một phần của thầy tế lễ nhà vua (*I Phi-e-rơ 2:9*). Tất cả đều nhận được các ân tứ thiêng liêng, là ơn cần thiết cho hội thánh (*I Cô-rinh-tô 12:7-31*). Trong Tân ước, không có sự khác biệt nhiều giữa tín đồ và mục sư. Nhưng Đức Chúa Trời đã kêu gọi một số người làm chức vụ lãnh đạo và đã ban cho họ những ân tứ thiêng liêng. Những người này nên được tôn trọng. Các vị lãnh đạo dĩ nhiên là không hoàn hảo, họ cũng không nên làm ra vẻ hoàn hảo. Trong vài trường hợp, có những lý do chính đáng để than phiền (*I Ti-mô-thê 5:19*). Nếu một người lãnh đạo cần bị khiển trách, chúng ta nên khiển trách một cách cẩn thận và với tình yêu thương.

Những người lãnh đạo phải được hướng dẫn, nhưng họ cũng cần làm người chẵn chiên. Hơn hết mọi sự, họ cần làm gương mẫu cho thân thể Đấng Christ. Cả trong Cựu ước và Tân ước đều liệt kê những khả năng của người lãnh đạo. Chử *giám mục và trưởng lão* vẫn còn được dùng ngang hàng nhau trong Tân ước (*Công vụ 20:17, 28*). Nhưng điều này đã thay đổi trong lịch sử hội thánh khi giáo hội thiết lập một hệ thống uy quyền và sự lãnh đạo cho hàng giáo phẩm.

**Chúng ta học được gì từ Mác 10:42-44; Công vụ 6:1-7; 15:6, 22-25; I Ti-mô-thê 4:14; Gia-cơ 5:14 về việc quản trị hội thánh?**

Sách Tân ước không khuyến khích sự thiếu trật tự và sự lãnh đạo cá nhân trong hội thánh. Sự lãnh đạo được đề cập tới cho cả hội thánh địa phương và hội thánh toàn cầu. Nhưng chính Đức Chúa Giê-su dạy rằng sự lãnh đạo trong hội thánh phải là sự lãnh đạo tôi tớ. Hội thánh địa phương được quản trị bởi một nhóm trưởng lão chứ không phải chỉ có một người. Sự quyết định là do những nhóm này hay đại diện của hội thánh.

**VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:**

Xin đọc những câu sau đây về sự quản trị/lãnh đạo trong hội thánh: Giăng 13:1-12; Ê-phê-sô 4:11-16; I Tê-sa-lô-ni-ca 5:12, 13; I Ti-mô-thê 1:3, 4; 4:13; 5:22; Tít 1-3; I Phi-e-rơ 5:1-4.

“Những ai nghĩ rằng sự phán đoán cá nhân có uy quyền thì đang bị nguy hiểm trầm trọng. Sa-tan đang làm việc siêng năng để phân rẽ họ khỏi những người đang là những tia sáng. Qua những tia sáng này Đức Chúa Trời đang hoạch định để xây dựng và rao truyền công việc Ngài trên thế gian. Chénh mảng hay ganh ghét những người Đức Chúa Trời đã chỉ định làm việc lãnh đạo để rao truyền lẽ thật là từ chối phương pháp Ngài đã lựa chọn để giúp đỡ, khuyến khích, và làm mạnh mẽ dân sự Ngài.” – *Phỏng trích Ellen G. White, Gospel Workers, tr. 444.*

“Đức Chúa Trời đã không đặt vương quyền trong Hội Thánh Cơ-Đốc Phục lâm giữ ngày Thứ Bảy để điều khiển cả hội thánh hay điều khiển một ngành nào của công việc. Ngài đã không đặt gánh nặng lãnh đạo chỉ trên một số ít người. Trách nhiệm được phân chia trong số nhiều người có khả năng.” – *Phỏng trích Ellen G. White, Testimonies for the Church, quyển 8, tr. 236.*

**ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:**

1. Hãy nghĩ về quyền lực và quyền lực được sử dụng như thế nào. Khi nào thì quyền lực là điều tốt? Khi nào quyền lực là điều xấu? Và làm thế nào chúng ta phân biệt được?
2. Có ai trong hội thánh bạn có thể được đề cao như là gương mẫu tốt? Có điều gì tốt về họ? Đồng thời, có những sự nguy hiểm nào khi lấy một người có tội làm gương mẫu?
3. Bạn có bao giờ thất vọng nào nề về một người mà bạn coi như là gương mẫu tốt chẳng? Bạn học được bài học nào từ kinh nghiệm này, và kinh nghiệm đó có thể có giá trị gì cho những người khác? Làm thế nào chúng ta học được từ gương mẫu tốt của người khác nhưng vẫn không thất vọng nếu họ sa ngã?
4. Hội thánh nên hành động thế nào khi có vấn đề trong sự lãnh đạo? Làm thế nào hội thánh giữ được sự quân bình đúng đắn trong việc cương quyết đối phó với vấn đề nhưng đồng thời cũng bày tỏ ân điển và sự thương xót của Đấng Christ?
5. Ai là gương mẫu bạn thích nhất, và tại sao? Hãy chia sẻ những câu trả lời của bạn với người khác và thảo luận những điều bạn học được.